

ĐÔI

Wason
DS 531
D 642 +

CHAY ĐUA HẠ VIÊN



ĐỜI

83

1 ĐẶC BIỆT : CHẠY ĐUA VÀO HẠ VIỆN

- TRANH CỬ DÂN BIỂU 71 TỪ VƯƠNG ĐẠO ĐẾN BÀ ĐẠO : hầilưu
- THỂ TRANH CỬ CỦA LIÊN MINH CHÁNH ĐẢNG VIỆT NAM TRONG CUỘC BẦU CỬ HẠ VIỆN SẮP TỚI : hầitúcđạo
- TUỒNG CỬ, ĐÀO KÉP MỚI : tầđđ

2 CHÁNH TRI

- HÒA BÌNH KIẾT QUỆ : lýđạinguyên
- ĐI TÌM MỘT Ý THỨC HỆ VỀ HÒA BÌNH : tamích
- NÊN HỦY BỎ HAY XÂY LẠI LẬP PHÁP : đơil
- BẦU CỬ NGHỆT THỜ TẠI ĐẠI HỌC SƯ PHẠM : trungtín
- GIÁC QUAN THỜ SÁU phanlệthanh dịch
- VÀI TRANG TẠP BÚT VỀ NGHĨA THỰC QUẢNG NGÃI : uyênthao
- KHỐI PHẬT GIÁO ẮN QUANG SẼ CHIA THÀNH MẤY MẢNH : t.n.k

3 VĂN NGHỆ

- LUỐNG CẢI VÀNG cungtíchbiền
- BÀ ĐẠO : nguyễnthuylong

4 CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHỦ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • ĐỜI MUÔN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HTN • ĐỜI LẦM CẦM • MỘT VÒNG THỂ GIỚI

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 83 • TUẦN LỄ TỪ 20-5-1971 ĐẾN 27-5-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON



NÊN HỦY BỎ HAY XÂY LẠI CƠ QUAN LẬP PHÁP ?

Ngay từ trước khi có những phát giác về tư cách bê bối của một số đại diện dân cử, dư luận đã tỏ ra coi thường cơ quan Lập pháp. Do đó hầu như hết thảy đều mặc nhiên coi sự chuẩn bị tranh cử của nhiều người là một việc làm xấu. Phải nói ngay đây là một thành kiến sai lạc trầm trọng. Trong sinh hoạt chính trị dân chủ, không ai có thể phủ nhận vai trò lớn lao của cơ quan Lập Pháp. Vì thế, coi thường cơ quan này và tất cả những người muốn bước vào cơ quan này là tự mình đã tiếp tay cho những mưu toan tiêu diệt đời sống chính trị dân chủ. Thực ra không phải dư luận đã sai lạc hoàn toàn hoặc không có lý do nào chính đáng để nghi ngờ đã nghĩ, Trong suốt mấy năm qua, cơ quan Lập Pháp tại Việt Nam hiện nhiên đã phạm vào quá nhiều lầm lỗi khốc hại. Ngoài một số cá nhân bê bối, thiếu tư cách, những đại diện dân cử khác cũng không làm được một việc nào đáng gọi là giúp dân, giúp nước. Thực trạng đó là lý do lớn lao nhất khiến dân chúng không những chỉ mất tin tưởng mà còn chán ngán tới mức tuyệt vọng hoàn toàn mỗi khi nghe tới hai tiếng dân biểu hoặc nghị sĩ. Tuy nhiên, nghĩ cho cùng thì trách nhiệm lại vẫn thuộc về dân chúng. Bởi rõ ràng là chính dân chúng đã tuyển chọn và tiến cử vào cơ quan Lập Pháp những phần tử bê bối, thiếu tư cách. Như vậy, việc đánh xét lại không phải là tư cách của các cơ quan Lập Pháp mà chính là tư cách của các ứng viên. Trong quá khứ, chính dân chúng đã thiếu sáng suốt vì lý do này hoặc lý do khác nên mới tạo ra một cơ quan Lập Pháp vừa bất lực vừa thối nát. Vấn đề đặt ra cho tương lai, vì thế phải là vấn đề liên hệ tới thái độ của dân chúng trước mọi ứng cử viên. Không thể vì đã lỡ lầm tạo ra một cơ quan bất lực mà coi cơ quan đó như một loại đồ bỏ và mặt sát một cách vô tội vạ hết thảy những người muốn phục vụ trong cơ quan đó ở tương lai. Ngay cả trong trường hợp mọi người cho rằng sự tạo ra một cơ quan Lập Pháp bất lực chỉ là lỗi của chính quyền hoặc một số cá nhân quyền thế, thì vấn đề chính yếu cho những ngày sắp tới vẫn phải là sự chuẩn bị một thái độ chọn lựa nghiêm chỉnh và sáng suốt. Chính quyền với các tham vọng riêng có thể tìm cách này hay cách nọ để ngăn chặn những phần tử thiện chí bước chân vào cơ quan Lập Pháp. Sự việc đó mọi người cần chấp nhận như một vấn đề đối phó và phải ngăn chặn bằng cái quyền xử dụng lá phiếu của mình. Nếu không, sự dè bủ và khinh miệt cơ quan Lập Pháp cũng toàn thể các ứng cử viên sẽ chỉ là một thái độ nguy hại cho chính bản thân mình, bởi thái độ đó chính là một hành động mở đường cho mọi mưu toan gian dối hầu như luôn luôn xuất hiện trong mọi cuộc bầu cử không phải chỉ ở Việt Nam mà còn ở khắp mọi nơi trên thế giới.

DỜI

Kính và thân gửi anh Chu Tử,
Thưa anh, tôi xin bắt đầu bằng chỗ bắt đầu. Nhưng dù bắt đầu bằng chỗ bắt đầu, hay bằng dưới thì tôi cũng xin thưa ngay anh một điều then chốt : đây là một vấn đề Ý THỨC HỆ CHUNG trong vấn đề VĂN HÓA CHUNG đương ám ảnh mọi giới trí thức Việt Nam tại đây thì tôi tưởng đem chuyện đó ra công khai cũng là chuyện hợp tình hợp lý — THÍCH NGHI và THÍCH THỜI.

Số là anh biết anh Hoàng Văn Chí chứ ? Anh Chí là con nhà khoa bảng, người Thanh hóa, Trung Việt Việt Nam. Trước chiến tranh, anh học y khoa sắp ra bác sĩ thì anh bỏ và tham gia cách mạng — rồi tham gia kháng chiến đóng một vai trò tích cực. Năm 1954, ngày hiệp ước Genève chia đôi đất nước, anh từ chối ý thức hệ cộng sản và di cư. Vào Saigon, viết văn. Cuốn thứ I là cuốn «Trăm hoa đua nở» ba trăm trang, cỡ lớn. Mấy năm sau, anh đi Ấn Độ, rồi đi Pháp rồi qua Mỹ, hiện dạy triết học Á đông ở bên. Ở Hoa thịnh đốn, anh viết cuốn TỪ CHỦ NGHĨA QUỐC GIA ĐẾN CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN (Du nationalisme au communisme) bằng Anh ngữ ; sách đã được dịch ra Pháp ngữ và nhiều sinh ngữ Âu Mỹ. (Tôi đã được đọc bản Pháp văn. Cổ nhiên, anh viết Pháp văn cũng như Anh văn)

Mới đây, anh viết thư riêng cho tôi và có nói muốn viết cuốn ĐI TÌM MỘT Ý THỨC HỆ VỀ HÒA BÌNH (À la recherche d'une idéologie de paix) và có ý muốn trao đổi ý kiến với tôi. Sau bức thư đó, anh viết cho ba người : ông Đậu (mà tôi không có hân hạnh quen biết) anh Nguyễn Đức Quỳnh, và tôi, Tam Ích, đề đặt vấn đề TÌM MỘT Ý THỨC HỆ CHUNG VÀ MỚI (À la recherche d'une idéologie nouvelle) (Việc này làm tôi nhớ đến việc văn hữu Nghiêm Xuân Hồng ngày xưa đã định làm, nhưng hình như còn bỏ dở, bỏ dở vì vấn đề LUÂN LÝ khó đặt)

Thưa anh Chu Tử,

Tôi có hai luận cứ. Một là bức

Nhân một bức thư
văn hóa của ông
HOÀNG VĂN CHÍ

ĐI TÌM MỘT Ý THỨC HỆ VỀ HÒA BÌNH



thư thứ hai, nói là gửi cho ba người, nhưng đó là chuyện khiêm tốn, thực ra, đó có thể là bức thư gửi cho nhiều NHÀ VĂN HÓA, anh đề tên ba chúng tôi, vì là chỗ quen biết thân, và vì khiêm nhượng. Riêng với tôi, ông thân sinh ra anh là bạn cha tôi, đều là nhà khoa bảng ở vùng tỉnh. Hai là, tuy anh không nói đến chuyện cho thư ấy ra CÔNG KHAI, nhưng cũng chẳng hề gì, một nhà viết sách mà lại nói chuyện văn hóa, chung thì dù tôi không nói với anh chuyện ấy trước chắc anh cũng không vì vậy mà bần khoản, vì tôi !

Vậy, thì xin Anh cho được đăng bức thư ấy trước. Sau, tôi sẽ xin gửi bức thư (cũng đã đánh máy) của ông Nguyễn Phúc Bửu Sum là một bức thư viết giỏi, mà tôi đã hỏi ý kiến tác giả, Ô. Bửu Sum là giáo sư, là tác giả cuốn CON NGƯỜI NHÂN CÁCH ĐỊNH MỆNH, trong đó có chương về KINH DỊCH mà tôi đã tham khảo trong bài HỒ SƠ KINH DỊCH của

tôi (tên cũ nó, tôi đặt là BỬU CẦM VÀ BỬU SUM VỀ KINH DỊCH) của tôi viết DÀI chia làm ba bài ; mà tôi sẽ xin đăng ở báo DỜI sau này.

Rồi thứ ba là đến BÀI tham luận của tôi. Rồi đến bài anh Quỳnh ...văn văn... Anh là chủ bút một tờ tuần báo nghị luận, hẳn là các thân hữu văn hữu của anh cũng sẽ góp ý cho vui. Chưa nói đến chính anh Hoàng Văn Chí sau này cũng sẽ lên tiếng... về VĂN HÓA, về Ý THỨC HỆ. Phải không anh ?

Trân trọng
TAM ÍCH

Washington ngày 16 tháng 4-71
Thân gửi ông Đậu, ông Nguyễn Đức Quỳnh, ông Tam Ích.

Lâu nay các ông ở bên nhà cố gắng đi tìm một hệ thống tư tưởng mới. Tôi ở bên này cũng vậy, nhất là trong hơn một năm nay, vì tôi giảng triết lý Á Đông cho người Mỹ nên càng đề ý, và nghiên cứu vào đề nhiều hơn.

Bây giờ tôi nói qua về quan niệm của tôi đối với vấn đề «Đi tìm một hệ thống tư tưởng mới» (A la recherche d'une nouvelle idéologie) Trước tiên đã gọi là «Hệ thống tư tưởng», thì mọi tư tưởng phải sắp xếp thành hệ thống, tương tự như những hệ thống toán học. Toán học đi từ định lý này sang định lý khác một cách rất hợp lý và rất tuần tự. Ngày xưa Leibnitz quan niệm như vậy. Kant, không đồng ý, nhưng tôi đồng ý. Tất nhiên là sắp xếp những tư tưởng triết học thành hệ thống khó khăn hơn sắp xếp những định lý toán học thành hệ thống, nhưng khó không có nghĩa là không làm nổi, và lại, nếu tư tưởng không phát triển theo một hệ thống hợp lý (rational) thì dễ cãi nhau, và đi đến chỗ chia rẽ về tư tưởng. Chủ nghĩa Mác, mặc dù sai nhưng có hệ thống khá chặt chẽ nên đã đứng vững trên một trăm năm.

Trong toán học, mỗi định lý dẫn tới định lý kế tiếp, nhưng định lý đầu tiên bắt nguồn từ đâu Cũng như trong toán học, nó phải

bất nguồn từ một định đề (postulat), nghĩa là một nhận định không cần chứng minh vì không thể chứng minh được. Ông nhớ về hình học 3 định đề khác nhau và mỗi định đề để ra một hình học riêng biệt, mà chúng ta không thể biết trên lý thuyết, hình học nào đúng và hình học nào sai.

Nếu chúng ta nghe theo Euclide mà cho rằng từ «một điểm bên ngoài một vạch thẳng, chúng ta có thể vạch được một đường song hành với đường thẳng đó, và chỉ một đường song hành thôi» thì chúng ta công nhận hình học của E clide (Géométrie Euclidéenne). Nếu chúng ta công nhận định đề của Lobatchewski, nói rằng có thể vạch được nhiều đường song hành thì chúng ta đồng thời công nhận hình học của Lobatchewski. Một trường hợp thứ ba và cuối cùng: nếu chúng ta công nhận định đề của Rieman, nói rằng chẳng có thể có đường thẳng song hành, thì chúng ta cũng dĩ nhiên phải công nhận hình học của Rieman (Géométrie Riemanienne).

Theo ý tôi thì phần hình nhi thượng của mỗi hệ thống tư tưởng đều là một định đề. Và định đề (postulat) ấy là có thượng đế hay không có thượng đế và nếu có thì nhiều hay chỉ một. Tóm lại vấn đề thượng đế hay không có thượng đế, và bao nhiêu in hết như vấn đề có hay không có và có một hay có nhiều đường song hành.

□●□

HOA VÀNG BIẾT MẤY

Rất hiếm một đêm ngủ sớm
Phải ngồi hút thuốc lơ mơ
Viết đôi ba dòng vớ vẩn
Chán rồi ra chữ băng quơ
Rất hiếm một đêm khởi đối
Cơm hàng cháo chợ lông bông
Mưa khuya một giờ hai giờ
Thôi đành ngồi nhai miệng không
Rất hiếm một đêm ngủ ngon
Lên đèn teo dần tóc mờ
Có reo trong chảo cũng kỳ
Thôi đành chấy đi thôi, con
Rất hiếm một ngày dậy muộn
Vả rơi cho mặt nhẹ hều
Ngờ như hoa vàng biết mấy
Người mình thì ra đang thi.

DINH XUÂN PHƯƠNG
(kbc 6206)

Những dân tộc lạc hậu và những

dân tộc văn minh trước tiên, trong số có Hy Lạp và Ấn độ, tin rằng có nhiều thần (dieux) Người Do thái, Giatô và Hồi Hồi tin rằng có 1 thần gọi là Thượng đế) Sau này những nhà khoa học cho rằng không có thượng đế) ngoại trừ một vài đầu óc còn đương vơ vẩn, chưa thoát khỏi ảnh hưởng của đạo gia tô như Blaise Pascal). Karl Marx cũng (tin rằng không có thượng đế. Bên phương đông, Khổng tử có vẻ không tin, nhưng không dám cả quyết rằng không có, nên không chịu thảo luận kỹ, và chỉ nói lơ mơ «thiên, địa, quỷ, thần». Nhưng Lão tử đưa ra quan điểm về thiên nhiên mà ông tạm gọi là «đạo» Theo nghĩa đen thì «đạo» là đường đi (chemin) nhưng chúng ta nên hiểu là «principe» (principe de la nature). Quan niệm này đưa hẳn triết học Trung quốc về phía «siêu thần» (métatnéste). Theo ý tôi thì đạo Phật cũng không tin rằng có thượng đế, và cũng thuộc vào loại triết học siêu thần. Nhưng về sau, Phật giáo chịu ảnh hưởng trở lại của Ấn độ giáo, nên bị tiêm nhiễm 1 mô lý thuyết của Ấn độ giáo (hinduisme) như thuyết luân hồi, tiền thân ông Phật. Vì vậy nên ngày nay Phật giáo một nửa là triết học, 1 nửa là tôn giáo. Đứng trên lập trường triết học và tư tưởng chúng ta cần gạt bỏ những huyền thuyết có tính cách tôn giáo.

Trên đây là nói về định đề trong triết học, và theo tôi chỉ có 3. Trên phương diện suy luận thì không biết cái nào đúng, cái nào sai, và nói cho đúng thì vấn đề đúng và sai không đặt ra. Nhưng trong thực tế thiên nhiên nhìn theo sự phát triển của khoa học, thì thiên nhiên, tức là thực tại của thiên, chỉ theo một đường, một định đề mà thôi. Cũng như về hình học, Einstein quan niệm hoặc đã tìm ra vũ trụ có 4 bề (dimensions) và ông phải áp dụng hình học Rieman mới giải quyết được bài toán vũ trụ. (O parallèle). Tôi quan niệm trong thực tại của thiên nhiên cũng không có thượng đế (O dieu), và muốn đi tìm 1 định đề, tức là một Hình nhi thượng cho một hệ thống tư tưởng mới, hợp với khoa học hiện đại tôi chọn định đề «zéro dieu» tức là hình nhi thượng «siêu thần». Tôi tin vào siêu thần, mà không dùng

chữ «vô thần» vì tôi đồng ý với thuyết Positivisme của A. Comte rằng nhân loại tiến dần từ «đa thần» đến «nhất thần» rồi đến vô thần. Vì vượt qua giai đoạn đa thần và nhất thần, nên tôi gọi là «siêu thần».

Từ trước tới nay các triết gia còn đưa ra nhiều «định đề» khác. Như «Nhân chi sơ tính bản thiện» và «nhân chi sơ tính bản ác», nhưng theo tôi (đồng ý với Cao tử) thì, thiện ác là quan niệm chủ quan của con người, thực ra bản chất của con người là thích nghi với hoàn cảnh để sinh tồn, không thiện không ác. hoặc có thiện ác theo quan niệm chủ quan của các nhà luân lý học (moraliste).

Một nhận định khác cũng được nêu lên làm thành định đề, đấy là vấn đề: thiên nhiên phát triển bằng bạo lực hay bằng hòa đồng (harmonie). Khổng giáo và Lão giáo dựa vào Kinh Dịch tin rằng thiên nhiên phát triển một cách hòa đồng. Marx cho rằng thiên nhiên phát triển theo con đường bạo lực (hủy diệt của hủy diệt trong Duy vật biện chứng, và Duy vật biện chứng là phần hình nhi thượng của triết học Mác xít). Hồi sinh thời Mác, khoa học chưa phát triển nhiều: chưa có phát minh về «proton» và «électron», chưa có «théorie vibratoire», mới có một vài phát minh căn bản về vật lý và sinh học, nên Mác nhằm một phần khác, vì Mác là người Tây phương, và tất cả các triết học Tây phương đều tin ở bạo động, nên Mác không thoát khỏi. Theo ý kiến của tôi thì khoa học đã chứng minh rằng thiên nhiên theo luật hòa đồng, và đấy là một điểm có thể chứng minh được, và thực tế đã chứng minh rồi, nên không thể coi là một «định đề».

Tóm lại chủ nghĩa Mác giống các triết học Tây phương về điểm bạo động, và khác về điểm «siêu thần», giống các triết lý Đông phương về điểm siêu thần, nhưng khác về điểm bạo lực (trái với hòa đồng). Hình nhi thượng của triết học Mác là «Duy vật biện chứng». Công giáo chống Mác xít duy vật (vô thần) và vô tính công nhận điểm «biện chứng». Chúng ta không chống Mác xít về điểm duy vật, mà trái lại chống «biện chứng» vì biện chứng giải thích sự tiến triển của

thiên nhiên (évolution naturelle) bằng bạo lực, như bầy tổ trong 2 luật: mâu thuẫn nội bộ (conflit interne) và hủy diệt của hủy diệt (négation de la négation).

Theo ý tôi thì chúng ta có thể chấp nhận ba nguyên tắc trong Kinh Dịch: 1) vạn vật biến chuyển không ngừng. 2) trong mọi vật đều có Âm và Dương (ngược nhau nhưng không mâu thuẫn, không có «conflits») và 3) phản ứng giữa âm và dương có tính chất hòa đồng (harmonie) không có tính chất bạo động.

Nhận phần hình nhi thượng của Kịch Dịch rồi, chúng ta sẽ từ đó phát triển lần lần một hình nhi hạ một cách rất hợp lý và tuần tự. Lý luận của chúng ta sẽ hết sức chắc chắn và hợp lý, tương tự như những lý luận áp dụng trong toán học. Nhưng hôm nay tôi hãy bàn với ông về phần hình nhi thượng mà thôi, vì tôi cũng mới suy luận

kỹ tới đó mà thôi. Một ngày khác mà tôi mong sẽ gần, tôi sẽ tiếp tục bàn về phần hình nhi hạ. Theo ý tôi thì việc phát triển một hệ thống tư tưởng phải tuần tự đi theo các giai đoạn sau đây: 1) Hình nhi thượng; 2) Hình nhi hạ, tức là triết học chính cống, trong đó có quan niệm về xã hội loài người, về tổ chức chính quyền, văn hóa đưa tới giai đoạn: 3) Chính thể (độc tài hay dân chủ và tại sao), và 4) chế độ kinh tế (tập thể hay tự do, hay một chế độ nào khác).

Nói về Kinh Dịch, tôi cho rằng, bản Kinh Dịch còn truyền đến ngày nay không phải là nguyên bản, mà chỉ là một bản dùng về bói toán, mà Tần Thủy Hoàng cho phép lưu trữ, không ra lệnh đốt. Bản chính có lẽ bị đốt mất rồi, mà không kêu cứu lại được. Vì vậy nên đọc Kinh Dịch, chỉ còn có thể đọc một vài câu có tính chất triết học, còn bao

nhiều đoạn có tính chất bói toán thì nên bỏ ra ngoài. Về những sách nho giáo thì phải theo phát minh hiện đại của khoa học (cả tự nhiên lẫn khoa học xã hội) chữa lại rất nhiều. Vì vậy nên tôi cho rằng còn phải tốn nhiều công phu tìm tòi, suy nghĩ, và sắp xếp cho thành hệ thống.

Vậy hôm nay tôi chỉ bàn sơ về hình nhi thượng của một hệ thống tư tưởng mới, và theo ý tôi, hình nhi thượng này có sẵn trong Kinh Dịch, miễn là phải hiểu theo tính thần khoa học, và gạt bỏ phần mê tín dùng về bói toán. Vì tôi mới viết qua loa, đặt giấy vào máy chữ đánh đại, nên có chỗ nào ông muốn thảo luận thì ông viết thư cho tôi, chúng ta sẽ thảo luận thêm cho rõ ràng.

Thân
HOÀNG VĂN CHÍ
(Washington)

Tòa báo ĐỐI Tổ chức PHIÊN TÒA XỬ HIPPIY V.N.

- Bạn là người ủng hộ phong trào hippy?
- Bạn là người chống đối hippy?
- Bạn là hippy chính cống?
- Bạn có con, em là hippy?

Xin mời bạn đón đọc bài tường thuật Phiên Tòa Xử Hippy do tuần báo Đới tổ chức hồi 18g30 ngày thứ ba ngày 18-5-1971.

Một phiên tòa sôi động hơn phiên tòa xử Ngô đình Cần!

Một phiên tòa quan trọng hơn cả tòa án Nuremberg.

Phe buộc tội gồm có: Ông Đạo Cấy, Độc Thủ, Thiện Căn...

Phe biện hộ có lãnh tụ Trường Kỳ, Jo Marcel, Trùng Dương.

Hãy đón coi kết quả của bản án này lửa của thế kỷ trong tuần báo Đới số 84 phát hành ngày 25-5-1971.

Thế tranh cử CỦA LIÊN MINH CHÁNH ĐẢNG VIỆT NAM TRONG CUỘC BẦU CỬ HẠ VIỆN SÁP TỚI

HÀ TỨC ĐẠO



Mỗi buổi tối thứ tư, từ 8g trở đi người ta bắt gặp nhiều chiếc xe hơi đủ loại đậu la liệt trước một tòa villa đèn đuốc sáng rực nằm trên đường Trương minh Giảng. Ngôi nhà mang số 80 với chủ nhân là một người đàn ông khá cao tuổi, có tác phong của một công chức già với chiếc kính trắng và khuôn mặt xương xường luôn luôn niềm nở bắt tay mừng khách. Trong quá khứ đã có thời người đàn ông này nổi tiếng là một công thần dưới trào TT Ngô đình Diệm. Chức vụ của ông hồi đó là Chủ tịch Quốc Hội Lập Pháp năm 1957. Hiện tại chỉ là giám đốc một ấn quán vào bậc nhất Saigon ở đường Nguyễn đình Chiểu. Nhờ nổi tiếng tỷ phú và giao du rộng rãi, khoảng gần năm nay cựu Chủ tịch quốc hội lập pháp thời đệ nhất Cộng hòa lại được giao phó một nhiệm vụ chính trị quan trọng: Tập hợp các chánh đảng đang phân tán lại thành một liên minh để sửa soạn đấu tranh chính trị với CS trong những ngày sắp tới. Không biết sự nhờ vả này phát xuất từ đâu. Nhưng qua những tin tức mà báo chí gần đây thuật lại, người ta có thể ngầm hiểu ra chính ông số một ở Dinh Độc Lập đã giao phó cho nhà tỷ phú Trương vĩnh Lễ cái «mission impossible» mà vị cựu tổng thư ký của ông ta là Nguyễn văn Hương tức Mười Hương đã làm hỏng. Đó là việc Mặt Trận Quốc Gia Dân Chủ Xã Hội vừa mới mở mắt chào đời đã đi tới chỗ tan rã.

Với chiếc đĩa thần tiên bạc, nhịp cầu thông cảm giữa các chánh đảng đã được nhà tỷ phú họ Trương bắc lại hơn nửa năm nay. Liên trong nhiều tuần lễ đại diện các chánh đảng đã rộn rịp lui tới tư thất của ông Lễ gặp gỡ trao đổi tin tức, đề nghị biết nhau hơn, và tìm dịp thuận tiện, để có thể hợp tác với nhau. Cuối cùng, ngày 4-3, đại diện 17 chính đảng ở VN đã chấp thuận đổi danh xưng, từ ban «Vận động Lâm thời Liên lạc các Đoàn thể Chánh trị» thành «Ủy Ban Phối Hợp Hành Động Các Chánh Đảng» Đúng 13 ngày sau (6 tháng 4) với tư cách đại diện của UB nhà tỷ phú cười tươi như hoa, tuyên bố với báo chí: «Việc các chánh đảng chịu đứng chung trong tổ chức này là một sự kiện lịch sử, đáp ứng kịp lúc nhu cầu đấu tranh chính trị và đáp ứng đòi hỏi của Hiến pháp muốn thấy quốc gia tiến tới chế độ lưỡng đảng». Trước khi ông Lễ trình trọng tuyên bố câu trên, Tổng trưởng Thông tin Ngô khác Tỉnh cũng nhận định với các cán bộ của mình trong buổi hội thảo: «Từ cuối năm 70 đến đầu năm 71, tình hình đảng phái chính trị có phần sôi động và sáng sủa hơn nhiều. Quả sự thành hình của các đoàn thể mới, với chiến hướng kết hợp nhau đã cho thấy sinh hoạt đảng phái nước ta đang tiến đến một giai đoạn khá quan trọng, ích lợi cho đất nước.

Tung bừng khởi sắc

Thực trạng các đảng phái VN ra sao qua những lời tuyên bố đầy vẻ lạc quan của hai cựu công thần dưới thời Đệ Nhất Cộng Hòa? Cứ nhìn vào những buổi lễ ra mắt của hết đảng phái này tới đoàn thể này người ta sẽ nhận thấy rằng đảng phái VN hiện đang tung bừng khởi sắc hơn lúc nào hết. Vào những ngày cuối năm Canh Tuất dư luận báo chí trong nước và ngoài nước đã đặc biệt đề ý tới hai buổi lễ ra mắt cực kỳ long trọng tổ chức cùng một ngày của đảng Công Nông do ông Trần Quốc Bửu làm đảng trưởng và Lực Lượng Nhân Dân Kiến Quốc do luật sư Lê Trọng Phát, nguyên thứ trưởng Bộ Thông Tin làm Tổng Bí Thư. Nếu đảng Công Nông có sự tham dự đông đảo của nhiều nhân vật trong chính quyền và các đảng viên đều chính tề trong bộ đồng phục xanh thì Đảng Nhân Dân của Luật sư Quát trong hàng ghế quan khách thì toàn hiện diện một số các vị lãnh đạo tôn giáo và các chính khách ít hay nhiều đã lên tiếng chống đối những việc làm hiện tại của chính quyền.

Ngoài các chính đảng mới toanh như hai đảng Công Nông và Nhân Dân Kiến Quốc, đã tỏ ra ngay là minh cơ thực lực từ lúc ban đầu, những đảng phái đã thành lập lâu đời hơn như Đại Việt, VNQ ĐĐ, Phong trào Quốc Gia Cấp Tiến, Nhân xã Đảng cũng đã khéo cho mình bộ mặt nào nhiệt của những ngày đại hội mới đây. Ngày 20 tháng 3 PT QGCT họp đại hội toàn quốc ở Long An với gần chục ngàn đảng viên tham dự để củng cố hàng ngũ và đưa ra lời kêu gọi các chánh đảng nên thành lập những khối vững chắc. Ngày 22 tháng 3, lãnh tụ ĐV Cách Mạng Đảng là Hà thục Ký quyết liệt tuyên bố dứt khoát lập trường chống cộng trong một buổi đại hội của tỉnh Phước Long họp tại gần biên giới Việt Miên. Ngày 4 tháng 4 VNQĐĐ cũng nhóm đại hội tổ chức ở Quảng Ngãi để bàn việc chấn hưng đảng và thống nhất phe phái. Tuy nhiên trong tất cả những sinh hoạt chính đảng gần đây việc 17 chính đảng kết hợp lại thành một ủy ban phối hợp hành động các chánh đảng vẫn là một sinh hoạt được nhiều người chú ý tới nhất. Trong một tháng nay rất nhiều tờ báo đã loan tin về những thành quả gặt hái được trong ủy ban này. Nhưng đồng thời cũng có một hoài nghi đã được tìm thấy trong dư luận quần chúng. Người ta sợ rằng ủy ban PHHĐCCA rồi đây cũng sẽ tan rã và không làm được trò trống gì trong những mùa bầu cử quốc hội và TT sắp đến.

Tại sao quần chúng thiếu tin tưởng vào chính đảng?

Mỗi hoài nghi này thực ra nó đã tiềm tàng trong đầu óc người dân từ lâu lắm rồi. Giáo Sư Nguyễn văn Trung, nguyên khoa trưởng Đại Học Văn Khoa Saigon có lần đã nhận định «Trong hoàn cảnh chính trị bị ngoại bang chi phối vì sự bất lực, phá sản của tầng lớp lãnh đạo, không thể nói tới việc thành lập đảng phái vì chẳng ai tin tưởng vào đảng phái cho nên bản về đảng phái là một việc làm mất thì giờ».

Cho tới cách đây vài tuần, mỗi hoài nghi trên vẫn còn được tìm thấy trong buổi thuyết trình đề tài «Tương quan giữa lý thuyết và đảng phái chính trị với công cuộc phát triển quốc gia» của giáo sư NN Huy tại trường Công Tác Xã Hội, dưới sự chủ tọa của ông Tổng Trưởng Xã Hội Trần Ngọc Phieu. Hầu hết các hội thảo viên hôm ấy khi đề cập tới sinh hoạt chính trị tại miền Nam đều chê bai các chánh đảng tại VN và cho rằng «nó có vỏ, chưa có ruột». Một nữ hội thảo viên là Bà Phương Khanh còn đi xa hơn nữa khi nói rằng: «Đang phái thời Tây, quần chúng thường tìm đến để gia nhập chống ngoại xâm, dù phải chết chóc. Còn đảng phái ngày nay thì chỉ để mưu đồ riêng tư nên «chính tôi đây cũng có gia nhập đảng, nhưng để mà chơi thôi». Theo nữ hội thảo viên Ph. Khanh nếu đặt nặng vai trò tôn giáo, vì đây là thực thể có thể còn làm áp lực và có tiếng nói. Còn đảng phái VN thì «đã nổi không được thì ngày nay nên chết chóc đi» (nguyên văn bản tin trang 3 Chính Luận ngày 25 tháng 4).

Theo một lý thuyết gia của VNQĐĐ thì sự hoài nghi đảng phái bất lực của quần chúng không phải là không có lý. Trong quá khứ, đảng phái VN quả thực đã không làm tròn sứ mệnh của mình. Đã để lỡ rất nhiều cơ hội làm tròn việc nước. Ông Tuyên đã đưa ra các dẫn chứng: năm 1945, các đảng phái quốc gia đã thua Việt Minh để cho CS lãnh đạo phong trào kháng chiến chống Pháp. Hoặc các đảng phái đã để lỡ mất cơ hội nắm quyền hành những năm 1949-1954-1960-1963-1966-1967. Tuy nhiên ông Tuyên cũng tự đưa ra một biện minh cho các đảng phái: Sở dĩ đảng phái bất lực như ngày nay cũng còn vì các chánh quyền qua quốc gia từ năm 1954 đến nay thường có khuynh hướng khư khư giữ độc quyền ái quốc, độc quyền chánh trị.

Cũng một quan điểm với luật sư Tuyên, giáo sư Nguyễn văn Bông — Chủ tịch Phong Trào Quốc Gia Cấp Tiến — trong một cuộc tiếp xúc với người viết cũng đã thú nhận. Đa số các chánh đảng VN chỉ có tiếng mà không có miếng. Ông đưa ra một dẫn chứng: Muốn biết chánh đảng nào có thực lực cứ nhìn vào kết quả các cuộc Bầu cử đây. Chưa bao giờ các chánh đảng thân dân danh liệt trước các lực lượng đoàn thể tôn giáo cho bằng mấy năm gần đây. Người ta biết rằng trong cuộc bầu cử bán phần Thượng Viện mới đây, các liên danh đặc cử phần lớn đều do các tôn giáo hỗ trợ. Ngay cả liên danh Nguyễn ngọc Huy của Phong Trào Quốc Gia Cấp Tiến, một chánh đảng mà ông phụ tá chính trị của TT Thiệu đã khen rằng có kỷ cương sinh hoạt nhất, cũng chỉ về được hạng thứ năm.

Cần có liên minh chánh đảng hay không?

Từ những mối hoài nghi kể trên hiện rất nhiều người đã đặt câu hỏi: Chúng ta có cần tới chính đảng hay không trong hoàn cảnh hiện tại? Mặc dù thừa nhận các đảng phái quốc gia trong quá khứ đã tỏ ra bất lực, còn hiện tại thì đã bị phân hóa,...

các chính trị gia trong các chánh đảng có thực lực ở VN vẫn nhấn mạnh rằng: «Đảng phái trong hoàn cảnh hiện tại vẫn còn là một nhu cầu tất yếu».

Giáo sư Nguyễn Ngọc Huy là người đã đi tiên phong trong việc đề phá tôn giáo làm chánh trị. Ông tâm sự với các hội thảo viên, trong một buổi thuyết trình về đảng phái chánh trị rằng: «Tôi rất kính phục những bậc chân tu. Họ biểu tôi làm lãnh tránh dữ thì tôi làm. Nhưng còn chuyện chính trị thì nên để người trần tục như chúng tôi làm». Vị Tổng Thư ký của Phong trào Quốc gia Cấp Tiến cũng tỏ vẻ buồn vì có nhiều người VN hiện đang tỏ ý chê bai việc làm của các chánh đảng. Giáo sư Huy nhấn mạnh: Nếu quý vị cho rằng các đảng bây giờ đều bỏ hết thì họ ra lập đảng đi. 10 người 1 đảng cũng được. Còn nếu chờ đợi, chỉ trích và không làm gì cả thì ta đã thua cả Bắc Phi và rồi đây còn thua cả Congo, là điều ta hay chểnhạo nữa.

LS Tuyên lý thuyết gia của VNQDD cũng cho rằng trên lý thuyết, tại các nước dân chủ, đảng phái bao giờ cũng có, vì chính đảng đại diện dư luận, chánh đảng kết tinh tổng hợp những phê phán. Chính đảng giúp chính quyền hiểu biết những nguyện vọng của người dân. Chính đảng giúp dân biết lựa chọn chính sách, cá nhân để đại diện cho chính mình. Riêng trường hợp VN, ngoài những lý do trên sự có mặt của đảng phái còn là 1 nhu cầu cấp thiết vì nhân dân chưa giác ngộ về mặt chánh trị, nên dân chủ chưa thành hình, nên mong độc tài cũng còn đây đây. LS Tuyên cho rằng chỉ có những đảng viên chánh đảng mới biết và dám tranh đấu chống lại những hình thức độc tài đồ hay trắng. Cuối cùng—LS Tuyên nhấn mạnh—Chúng ta cũng cần có một hệ thống đảng phái vững chắc để đối phó với CS. Làm thế nào để có một hệ thống đảng phái vững chắc và gây tin tưởng trong quần chúng? Gán như tất cả các chánh trị gia ở miền Nam và cả chính quyền đều nghĩ tới vấn đề kết hợp các chánh đảng thành liên minh.

Mới đây NS Trần Trung Dung đã tuyên bố với báo chí: Đảng phái VN hiện tại rất cần liên kết nếu không chế độ sẽ đi tới độc tài phát xít.

Tại sao mặt trận Quốc gia Dân Chủ của Tổng Thống Thiệu tan rã?

Trên thực tế, vào năm 1969 TT đã có lần quan tâm đến sự hợp tác của các chánh đảng bên cạnh mình trong công cuộc chiến đấu chống cộng nhất là về phương diện đấu tranh chính trị. Ngày 7 tháng 4 năm 1969 ông Thiệu đã hứa trước một đại hội nhân dân rằng sẽ đích thân đứng ra lãnh đạo sự tập hợp các lực lượng chính trị. Sau đó, hơn hai tuần, 10 đoàn thể chính trị đã hội thảo tại thủ đô về tổ chức chung do Tổng Thống chủ trương và vài ngày sau thì đạt được một thỏa hiệp về nguyên tắc gia nhập tổ chức chung này. Dân chúng Saigon một tháng sau đó, đã hoa cả mắt vì thấy một buổi lễ cực kỳ long trọng với hiến chương và hiệu kỳ đảng hoàng tổ chức ở rạp Rex. Đó là buổi lễ ra mắt của Mặt Trận Quốc gia Dân Chủ Xã Hội bao gồm 6 chánh đảng lớn do chính TT làm chủ tịch tối cao.

Trên đây là tất cả những tin tức đã được phổ biến cho quần chúng biết về một liên minh các chánh đảng đầu tiên ở VN do đích thân TT lãnh đạo. Rất nhiều người đã ngạc nhiên vì sau đó không thấy Mặt Trận hoạt động chi cả, cũng chẳng thấy bố gi cả. Cho tới bây giờ người ta mới biết rằng ngay khi thành lập được vài tháng thì mặt trận đã dần dần tan rã. Lỗi về ai? Theo lời tiết lộ mới nhất của giáo sư Nguyễn Ngọc Huy là lỗi về TT Thiệu. Sai lầm của ông là vì sự thành lập của mặt trận đã sai nguyên tắc từ đầu bởi lẽ chính tổng thống cũng không biết ông muốn cái gì khi thành lập mặt trận quốc gia dân chủ đó.

Giáo sư Huy đã kể rằng ngay từ đầu ông đã trình bày với TT Thiệu rằng chỉ có hai điều mà TT phải chọn một. Hoặc là tập hợp các đảng phái rộng rãi thành một mặt trận để chính quyền có thực lực chống cộng. Hoặc tìm một số đảng cốt cán để cùng cầm quyền. Nếu chọn cách thứ nhất, theo giáo sư Huy, thì TT phải mời hết các đảng phái gia nhập không hạn định. Điều đó TT đã không làm.

Nếu chọn cách thứ hai thì phải thực sự trao quyền cho 6 đảng. Chuyện đó TT cũng không làm nổi. Từ đó không ai biết nhà lãnh đạo muốn gì và lần hồi, sáu đảng không ai thuận ai, nên đã tan rã.

Chân dung của ủy ban phối hợp hành động các chánh đảng

Từ những tiết lộ phát xuất từ một lãnh tụ chính đảng quan trọng trong mặt trận Quốc gia Dân chủ Xã hội, chúng tôi đã cố gắng đi tìm một chân dung của Ủy Ban phối hợp hành động các chánh đảng vừa mới chào đời. Theo dư luận hiện tại thì ủy ban này là một thứ liên minh mặt trận QGDCXH đã tan rã. Một số dư luận khác cũng nhận định rằng nghị ty phú Trương Vĩnh Lễ hiện đang làm đại diện của Ủy Ban, chỉ là một bức bình phong. Sau ông Lễ, tên tuổi của một vài chính trị gia nổi tiếng thời Đệ Nhất Cộng Hòa về tài ngoại giao khéo léo đã được các lãnh tụ đảng phái đang tham gia Ủy Ban coi như một thứ Khổng Minh chuyên việc liên kết hai nước Tây Thục và Đông Ngô thời Tam Quốc.

Tiếp xúc với ông Trương Vĩnh Lễ, người viết đã thu lượm được một vài tia sáng về chân dung của cái gọi là Ủy Ban Phối Hợp Hành Động Các Chánh Đảng. Theo ông Lễ thì Ủy Ban này được thành lập «nhằm mục đích» liên kết các chánh đảng thành một khối quốc gia mạnh mẽ, tiến tới vai trò lãnh đạo chính trị trong nước. Riêng về hai cuộc bầu cử Tổng thống và Hạ Viện sắp tới các chánh đảng trong ủy ban sẽ hướng dẫn quần chúng đảng viên xử dụng là phương pháp cách thiện trọng và chính đáng.

Câu trả lời rõ ràng đã đem lại cho Ủy Ban một ý nghĩa tương tự như ý nghĩa thành lập Mặt Trận QGDCXH mà GS. Nguyễn Ngọc Huy đã nêu lên với Tổng thống Thiệu. Đó là việc nên để cho các chánh đảng trong Mặt Trận của Tổng Thống lập ra nắm quyền, điều khiển việc nước. Số dĩ hiện nay Ủy Ban chưa dám xưng là

Liên Minh và công khai hợp tác với chính quyền có lẽ chỉ vì còn gặp một vài rào cản nhỏ trong nội bộ chưa hàn gắn xong. Cũng bởi vậy hiện nay ủy ban chưa có hẳn một ban thường vụ và văn phòng chính thức. Theo các báo thuật lại thì hiện nay đã có tới năm chánh đảng (toàn là những chánh đảng có tới năm chánh đảng) đã nhảy ra tự lo riêng vấn đề tranh cử vì có nhiều tin tức mặt trao đổi trong buổi họp đã bị tiết lộ ra ngoài. Sự thực của việc rút tên này ra sao?

Một lãnh tụ chính đảng thuộc loại quan trọng trong Ủy Ban đã mỉm cười trả lời câu hỏi của người viết đặt ra ở trên rằng: Thực ra không phải là vấn đề rút hay không rút mà đại diện của ba (chứ không phải năm) đảng Nhân Xã, VNQDDTN (hệ phái Vũ Hồng Khanh), Đại Việt (Hà Thúc Ký) chỉ báo với ủy ban là họ sẽ ngưng đi họp một thời gian. Như vậy, họ có thể đi họp trở lại. Và cũng có thể hợp tác trong một liên minh nếu những điều kiện hợp tác có lợi cho họ.

Một lãnh tụ chính đảng khác trong Ủy Ban cũng nhấn mạnh với chúng tôi là Ủy Ban không hy vọng tất cả những đảng phái đang tham dự các buổi họp đều sẽ hợp tác với nhau trong một liên minh chính đảng sau này. Có thể có những đảng mới tham dự và cũng có thể vài đảng đang họp sẽ rút hẳn ra. Vấn đề quan trọng đặt ra ở đây với Ủy Ban chỉ là cố gắng hợp tác được đông đảo chừng nào hay chừng này. Tuy nhiên các chánh đảng hiện tại có nhiều đòi hỏi tiểu tiết. Đôi khi chỉ có vài vấn đề danh xưng chẳng hạn cũng khiến nhiều đảng phái không hài lòng. Tôi dụ: các đại diện gọi VNQDDTN, theo tiếng gọi thông dụng, quen miệng thì VNQDDTN hệ phái của Vũ Hồng Khanh cũng gây ra lùm nhùm rắc rối khi họp.

Thế nào là nguyên tắc ứng cử chung?

Cho tới bây giờ Ủy Ban PHỐI HỢP chưa có thể đổi danh xưng thành một liên minh? Một lãnh tụ chính đảng sôi sảng trả lời: Sở dĩ ủy ban cho tới nay vẫn chưa được gọi là liên minh chỉ vì về mặt pháp lý, liên minh phải có những đoàn thể đã được chính quyền hợp thức hóa, nhưng ở đây có vài đoàn thể, đảng phái chưa chính thức được phép hoạt động. Hơn nữa, nói đến liên minh, người ta bắt buộc phải nghĩ đến việc kết hợp chặt chẽ. Ủy Ban bây giờ vẫn còn ở trong tình trạng thoải mái, để có thể tiến tới một liên minh trong tương lai thôi.

Lãnh tụ kể trên cũng đi xa hơn khi trình bày với phái viên Đới về vài khó khăn nội bộ mà Ủy Ban khó lòng vượt qua nổi. Theo lãnh tụ chính đảng này thì Ủy Ban vì kết hợp trên sự phân chia quyền lợi nên vấn đề đạt đến một nghị quyết chung cũng rất khó khăn. Hiện tại thì những chính đảng hợp lại với nhau chỉ mới đồng ý về nguyên tắc ứng cử chung, còn về kế hoạch thì phải chờ đợi một thời gian, chừng nào luật bầu cử ra đời mới có thể xác định rõ rệt vấn đề hợp tác được.

Về nguyên tắc ứng cử chung, lãnh tụ chính đảng này đã trình bày rằng UB sẽ đưa một số người ra

ứng cử DB qua sự giới thiệu của các chánh đảng trong liên minh nếu được tiến tới được liên minh rồi dùng cách vận động chân đứng để bắt được phần nào tiền phi tranh cử và sự tranh giành ghế giữa các chánh đảng tại một đơn vị. Nhờ lối vận động chung này, các ứng cử viên do Liên minh đưa ra sẽ có đủ cán bộ tuyên truyền và kiểm soát cuộc bầu cử một cách chặt chẽ hơn. Trong trường hợp tại một địa phương không có người của UB ra tranh cử, Liên minh cũng sẽ đặt ra những tiêu chuẩn vừa về cá nhân của ứng cử viên vừa về chương trình hoạt động để quyết định có ủng hộ hay không?

Tóm lại, về vấn đề bầu cử Hạ viện các chánh đảng tham gia Liên minh sẽ đưa ra ba nguyên tắc:

— Thứ nhất là tất cả các đảng trong liên minh đều có lợi.

— Thứ hai là đoạt thắng lợi tối đa cho Liên minh.

— Cuối cùng là tương nhượng và tương trợ giữa các chánh đảng trong Liên minh.

Lãnh tụ chính đảng này cũng tiên đoán là trong tương lai không những chỉ có một liên minh mà có thể hai, ba liên minh sẽ ra đời. Có thể những người ngoài các đảng hiện tại sẽ đứng ra lập một liên minh mới. Cũng có thể các lãnh tụ hiện nay ở trong UB vì khuyên hướng bất đồng đứng ra lập một liên minh khác. Tuy nhiên dù sao đi nữa cũng đã tới lúc các chánh đảng nhìn thấy việc lập Liên minh là 1 điều cần thiết vì họ đã khám phá ra rằng với thực lực hiện nay của họ, sẽ không thể nào chánh đảng có đa số trong quốc hội nếu đứng riêng rẽ tranh cử.

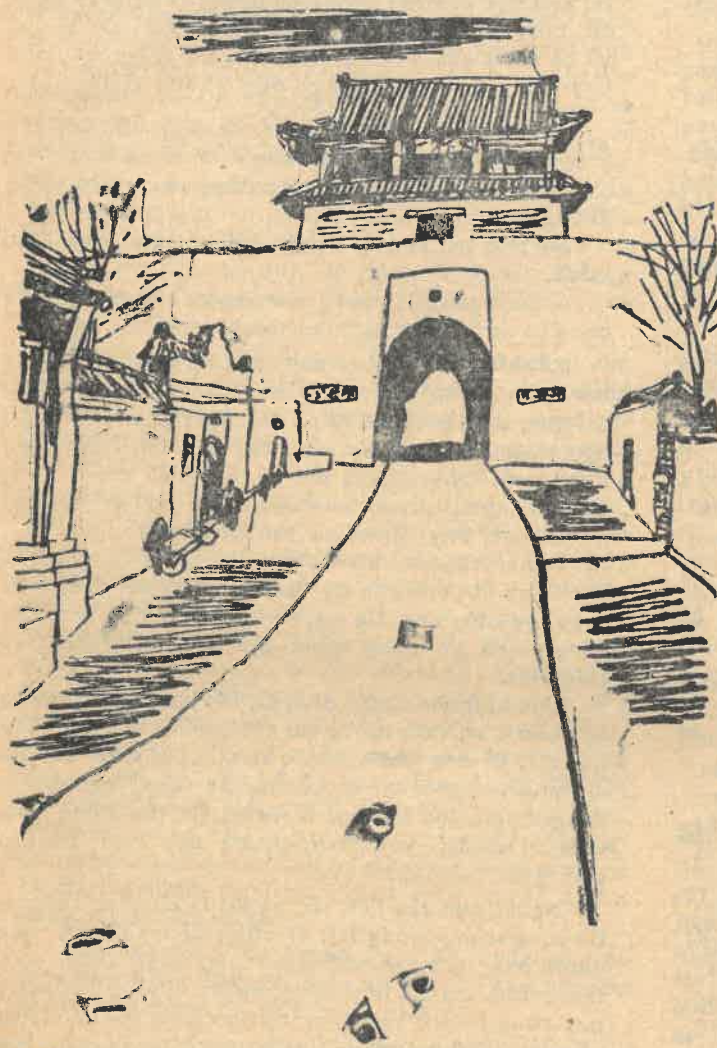
Quá khứ các chánh đảng đã bất lực. Hiện tại đang bị phân hóa. Còn tương lai thì sao? Vì nhu cầu lịch sử, để ứng phó với tình thế mới khi chiến tranh chấm dứt, người ta có thể tạm tin rằng các chánh đảng sẽ tạm dẹp bỏ mọi hiềm khích, để đồng tâm nhất trí kết hợp với nhau, đương đầu với kẻ thù chung là Cộng sản.

Ngoài nhu cầu lịch sử, người ta cũng có thể tạm tin rằng trong tương lai, vì nhu cầu tranh cử, các chánh đảng cũng sẽ có thể kết hợp nhau thành một liên minh. Dù kết hợp vì quyền lợi, nhưng liên minh này cũng có thể tạo được uy tín trong quần chúng nếu gạt bỏ được vài kết quả rớt rớt trong cuộc bầu cử q. hội sắp tới. Thắng lợi của liên minh chắc chắn sẽ tạo ra thêm nhiều liên minh chánh đảng khác. Sinh hoạt chính trị tại miền Nam, nhờ sự xuất hiện của những liên minh này, biết đâu lại chẳng rực rỡ sáng sủa hơn quá khứ và hiện tại.

Trong khi chờ đợi một liên minh chính đảng sắp sửa chào đời, người ta vẫn suy nghĩ rất nhiều về nhận xét mới đây của giáo sư Nguyễn Ngọc Huy «muốn kết hợp đảng phái, phải dựa vào ba tiêu chuẩn: Lập trường, phương thức hoạt động và căn tính gần nhau. Việc tập hợp các đảng phái không thể vì cao hứng của vài lãnh tụ, ký tên vào vài tuyên ngôn, để rồi sau đó, ngồi sát vách nhau vẫn chửi nhau không tiếc lời.»

VÀI TRANG TẠP BÚT TRONG CHUYỆN VỀ NGHĨA THỰC

QUẢNG NGÃI



UYÊN THAO

Một

Trong số những nơi tôi đã có dịp ghé qua vào khoảng hơn mười năm trở lại đây, Quảng Ngãi dường như không lưu lại một hình ảnh nào.

Những kỷ niệm do địa danh này gợi lên thật nghèo nàn, nghèo nàn đến độ tôi luôn luôn có cảm tưởng đó là một nơi còn hoàn

toàn xa lạ. Đôi lúc rất biếm hoi, khi bắt gặp tiếng hát Hồng Vân tôi mới nhớ là mình đã từng có lần sống tại Quảng Ngãi. Nhưng tiếng hát Hồng Vân chỉ đem lại hình ảnh một vài người bạn, những bóng dáng đã chìm khuất của một khoảng thời gian, chứ không đủ giúp tôi gợi lại trọn vẹn khung cảnh của một vùng trời cũ.

Thành ra, dù có tiếng hát Hồng Vân, Quảng Ngãi vẫn là vùng trời chìm sâu dưới lớp sương khói lãng quên dày đặc.

Sau chuyến trở về từ thành phố này của Cung Tích Biền, Quảng Ngãi đột nhiên lại trở thành một trong số những tên gọi vô cùng gần gũi đối với tôi. Trong câu chuyện của Cung Tích Biền, là những ngày dài tưới mồ hôi dưới nắng cháy của bạn bè, anh em chúng tôi đang cố xây dựng một Nghĩa Thục chỉ với hai bàn tay trắng.

Hầu như mỗi ngày tôi đều nghĩ tới những hình ảnh mà Cung Tích Biền đã vẽ lại. Tôi đã nghĩ tới Nguyễn Liệu, người của cuộc đảo chính hụt 1960, của nhà tù Côn Đảo, của những người trẻ tuổi nào ngang tàng cạo đầu tham những. Nguyễn Liệu, trong câu chuyện được kể lại, đã cung kính khoan tay gần hai giờ đồng hồ, ngồi chờ một ông trưởng ấp đang bận ngủ trưa. Tôi cũng nghĩ tới Hà nguyên Thạch, tới Vương Thành, tới Phan như Thức... Những kẻ đam mê nghệ thuật đã gác bỏ giấy bút để suốt ngày vác đất, khuấy hồ... Bạn bè anh em tôi đã phải dẹp cuộc sống của mình để chấp nhận một cuộc sống khác. Vì chỉ như thế, họ mới có thể có được một mảnh đất, mới dựng nổi trên mảnh đất đó, ngôi trường miễn phí mang tên là QN Nghĩa Thục. Cung Tích Biền còn nhắc cho tôi nghe nhiều cái tên thật lạ, những Tấn, Nghĩa, Lan, Hiệu, Oanh..., lạ vì chưa bao giờ nghe và cũng chưa bao giờ gặp mặt người mang tên. Nhưng tất cả những cái tên chỉ mới nghe nhắc lần đầu ấy lại gợi lên cho tôi 1 âm hưởng hết sức quen thuộc và thân thiết. Tôi cảm thấy thật rõ rệt Quảng Ngãi Nghĩa Thục đã trở thành một mái gia đình mà những người nép mình ở dưới đó đều là anh em ruột thịt của tôi. Ngót hai mươi năm nay, tôi vẫn mang tâm trạng của một kẻ lạc loài, sống nổi trôi bất định như 1 áng mây giữa vùng trời giống bão. Ý nghĩ có một mái gia đình khiến tôi thấy rộn ràng trong một cảm xúc rung rung. Cho nên, khi tàu nghiêng cánh liệng vòng trên phi trường Quảng Ngãi, tôi đã thả mình bay

Hai

Đi dạo với ngọn Thiên Bút vẫn sừng sững, ngôi nhà của chúng tôi vẫn đứng vững. Dù vậy, tôi vẫn bị thu nhỏ hẳn lại. Dù vậy, tôi vẫn đủ sức chứa tôi trong nhà sinh và đã thực sự trở thành một cao điểm sinh hoạt của vùng này. Ngày khai giảng niên khóa đầu của Nghĩa Thục, ngọn Thiên Bút Phê Vân sừng sững đã đứng đi trước một rừng hoa màu đỏ thắm lên từ khoảng sân của nhà trường. Rừng hoa đó là kết quả của toàn thể học sinh đóng góp vào việc tạo một không gian mới cho một ngày mới của vùng này. Từ những ngày đầu tiên, tôi đã thấy rõ cách trường của em tôi theo một cách nào đó để tạo thành một cảnh trí thiên nhiên rực rỡ nhiệt thành chào đón những tiếng nói đầu tiên trước cửa của một đoạn đường mới. Những tiếng nói đầu tiên này cũng là những lời ca bộc thương yêu của một bài ca mở đầu bằng những lời gọi tên Việt Nam. Từ đó, ngọn Thiên Bút Phê Vân chỉ còn là một bờ đá làm dọi âm vang của tiếng ca gọi tên đất nước được lập lại hàng ngày.

Lúc đầu tôi qua thăm các lớp, Nguyễn Liệu đã yêu cầu các em ca bài để chào khách. Và, không gian phòng học vụt nhuộm đầy những tiếng liêng đối với tôi, khi những lời ca bật lên: «Việt Nam 1 Việt Nam 1 Nghe tự vào đời...»

Tôi phải xoay về phía cửa để tránh bắt gặp những cặp mắt ngây ngất đang ngược nhìn lên. Nơi tụ họp của những ánh mắt đó là bức tranh dung nhan thân của một chiến sĩ cách mạng đã bị chặt đầu vì hoạt động chống lại ách thống trị của người Pháp, một anh hùng không được ghi tên trong các sử liệu nhưng lòng yêu nước đã được ghi nhớ hàng ngày bởi mỗi học sinh Quảng Ngãi Nghĩa Thục. Những ngày xa tôi vẫn trong dĩ vãng, chúng tôi cũng đã hơn một lần đứng nghiêm chỉnh và ngược nhìn lên, mỗi khi có khách viếng lớp học.

Những hình ảnh mà chúng tôi chiêm ngưỡng lúc đó không phải là hình ảnh những người của phong trào Đông Du, những anh hùng của dân tộc. Hình ảnh mà chúng tôi được chiêm ngưỡng là thống chế Pétain, một nhân vật thần thoại của tuổi thơ VN trước Cách Mạng tháng 8-45. Bài ca của chúng tôi lúc đó cũng không khởi đầu bằng tên gọi VN mà bằng những lời hầu hết chúng tôi không hiểu rõ: «Maréchal, nous voyons...» Những tiếng ca đập mạnh bên tai và một thoáng nhớ về thời thơ ấu đã khiến dâng lên những ý nghĩ vừa chua xót vừa nôn nao...

Trước khi dẫn tôi qua thăm các lớp, anh Liệu đã kể cho tôi nghe về một số hoàn cảnh của học sinh Nghĩa Thục. Tôi được biết có nhiều giáo sư đã phải cúi đầu lặng thinh trước một số học sinh không thuộc bài hoặc không làm bài, dù lúc nào cũng tỏ ra nghiêm khắc. Vì để trả lời cho đòi hỏi giải thích lý do, các em đã cho biết không có thời giờ để học và làm bài vì chiều hôm trước phải đi cắt lúa, chăn bò hoặc trong ấp có chạm súng. Trường khai giảng với 1300 học sinh, nhưng sĩ số trên không còn nguyên vẹn nữa. Vài tháng trước đây, một học sinh đã đâm phải mình trong lúc tắm lỡ dạt bờ tới gần một đám cỏ tốt. Vào mùa gặt, các lớp từ độ ngũ trở lên thường vắng bóng ít nhất là hai chục phần trăm học sinh, mặc dù nhà trường đã sắp xếp cho các em học một buổi để dành một buổi giúp đỡ gia đình và mặc dù việc tôi trưởng của các em đã trở thành niềm an ủi lớn lao nhất của cả gia đình. «Nghèo khổ quá, anh ạ».

Đó là lời một giáo sư đề kết thúc câu chuyện. Nhưng trước mặt tôi vẫn là những hàng học sinh nghiêm chỉnh đứng thẳng người. Gánh nặng nghèo khổ không vạt ngã nổi ý chí vươn lên lúc nào cũng ngồi sáng trong những cặp mắt đầy tin tưởng, và ngạo nghễ trong dáng đứng thật vững vàng.

Ba

Trên ngực áo mỗi học sinh Nghĩa Thục đều gắn một huy hiệu hình tròn. Huy hiệu mang hình 1 cuốn sách vừa mở màu trắng, hình một trái núi màu lục và một

vòng dương đỏ chói. Tất cả trên một nền xanh lam thẫm. Trái núi màu lục được giải thích là tượng trưng cho quê hương luôn luôn tươi thắm. Tôi đứng lại ở lối giải thích đó trong khi hướng nhìn về phía cổng lớn của nhà trường, chính tại nơi đó, một người lái xe thể dục nhất định từ chối không lấy tiền trả công chuyên chở của một giáo sư Nghĩa Thục. Ở vùng đất sỏi đá này việc kiếm được một người đi xe không dễ dàng như bất cứ một người nào khác. Nhưng người lái xe thuê đã hành diện coi như mình đã làm bốn phạm khi từ chối nhận tiền công. Lập luận của anh chỉ đơn giản là giáo sư N.T. chính là ân nhân của mọi gia đình nghèo khổ tại địa phương. Vì thế, anh có bổn phận phải giúp đỡ ân nhân khi được yêu cầu tới. Cho nên anh sẽ không an lòng khi chia tay nhận tiền công chuyên chở. Quả chính tại nơi đó, mỗi buổi chiều, 1 sĩ quan cao cấp thuộc 1 binh chủng lương thực đã nhân hành tới trước các giáo sư Nghĩa Thục. Người quân nhân đó đã nói với nhóm chủ trương Nghĩa Thục rằng nghề của ông là cầm súng. Do đó ông không dám làm bạn vào những công việc mà ông không có sở trường. Tuy nhiên, theo sự hiểu biết của ông thì ông cần phải tiếp tay cho nhóm chủ trương Nghĩa Thục bằng mọi khả năng, phương tiện mà ông có được. Trong ý thức đó, ông xin được làm tài xế đưa đón các giáo sư của trường không có xe mà nhà lại ở xa. Đã từ nhiều tháng nay, ngoài những lúc bận hành quân, vị sĩ quan trên luôn luôn có mặt rất đúng giờ vào lúc tan trường để làm cái việc mà ít người dám ngờ tới: tài xế. Từ những sự việc nhỏ đó, tôi tin là ý nghĩa biểu trưng của trái núi in trên huy hiệu Q. Ngãi Nghĩa Thục đúng là một ý nghĩa chân xác. Một xứ sở còn có những người kiếm không đủ ăn vẫn can đảm từ chối nhận tiền công một việc làm của mình, còn có những người dám quên hẳn địa vị xã hội cao đã đạt được để xin làm một việc vẫn thường bị coi rẻ, tất cả chỉ vì ý thức được sự cao đẹp của những nỗ lực xây dựng xã hội, tất nhiên xứ sở đó phải mãi mãi tươi đẹp.

Năm tin đó của tôi còn được vun bồi thêm nữa bởi chính không khí sinh hoạt của những người Nghĩa Thực. Ngôi trường khép nép dưới chân núi Thiên Bút Phê Văn đã mặc nhiên được cả thầy lẫn trò coi là gia đình của mình: Cho nên, trò đã luôn luôn tới trường sớm để lo tưới cây, nhổ cỏ trong khi thầy lúc nào cũng theo dõi trò như người cha đầy nhiệt tình lo lắng từng bước đi cho những đứa con yêu.

Buổi chiều đầu tiên có mặt tại Quảng Ngãi Nghĩa Thực, tôi đã ngồi chứng kiến một hoạt cảnh có lẽ chưa hề có tại bất cứ một trường nào khác. Phía sau tôi là sân tập Thái Cực Đạo mà võ sinh là cả thầy lẫn trò. Phía trước tôi là một sân bóng chuyền có hai đội tranh đấu mà cầu thủ cũng gồm cả thầy lẫn trò. Trọng tài của trận đấu là hiệu trưởng Nghĩa Thực Nguyễn Liệu. Những buổi sinh hoạt thể thao chung giữa thầy và trò thường kéo dài hàng giờ đồng hồ sau khi các lớp tan học. Một giáo sư nói với tôi: «Phải kéo dài như thế để được ở lại trường lâu hơn cho đủ ghiền».

Bốn

Buổi tối cuối cùng ở Quảng Ngãi tôi được nghe trình bày về cách thức tuyển chọn học sinh vào N.T. Từ lâu, tôi đã biết nhà trường phải từ chối hơn 2000 đơn xin học. Nhưng thực ra, nhà trường không trực tiếp từ chối mà chính những người gửi đơn xin đã cho ý kiến về lứa tuổi của mình. Tất cả đơn xin đã được chuyển về từng xã, ấp để dân chúng mít tinh bình nghị coi ai là người đáng được đưa con vào học Nghĩa Thực. Các cuộc bình nghị kéo dài cả tháng đã đi tới kết quả là chuyển cho nhà trường 1800 lá đơn được coi là xứng đáng. Những người bị gạt ra dù cho chính ý của họ vẫn không nên được nước mắt và hiện đang ngóng đợi trường sẽ mở rộng thêm trường sở. Đây cũng là trường hợp của hơn ba mươi giáo sư đã ghi tên xin dạy nhưng không còn giờ. Nhưng đúng vào buổi sáng tôi rời Quảng Ngãi con báo Wanda đã lật tung hai mái võ đường của Nghĩa Thực. Trước khi bắt tay tu sửa tôi, anh Liệu cho

biết tại nạn đó sẽ khiến mọi người lao đao vì ít nhất cũng phải tốn năm chục ngàn đồng.

Muốn xây một lớp học, số tiền phi sẽ lên tới một triệu đồng.

Mối ưu tư của anh Liệu về năm chục ngàn đồng để dựng lại 2 mái võ đường khiến tôi không khỏi buồn cho những người đang chờ Quảng Ngãi Nghĩa Thực mở rộng hơn nữa. Đêm trước anh cũng đã nói với tôi: «Cố tới thế này để hết sức rồi. Nhiều lúc nghĩ thương bọn nhỏ muốn khỏe nhưng biết làm sao bây giờ?»

Tôi cũng không biết phải nói làm sao nên chỉ lẳng lẳng bắt tay từ giả từng người. Nhưng dù Quảng Ngãi Nghĩa Thực không thể mở rộng được hơn nữa thì cũng vẫn là bóng mát mệnh mệnh cho một hai ngàn em nhỏ là mái gia đình ấm cúng của bạn bè, anh em tôi. Cho nên khi xe chuyển bánh về thành phố, tôi lại nổi lên ý nghĩ mình đang lìa xa một trong những nơi thân yêu nhất.

Sơ với 10 năm trước, Quảng Ngãi đã có nhiều thay đổi. Những thửa ruộng ăn sâu vào thành phố, bằm sứt lẽ đường Phan bội Châu đã biến thành những khu gia cư và công ốc. Tuy nhiên, những ngôi nhà mới vẫn không thể che nổi khuôn mặt nghèo nàn của 1 thị trấn nằm giữa miền sỏi đá, Quang cảnh càng tàn tạ, tiêu sơ hơn trong một ngày mưa tầm tã. Con báo từ một vùng biển xa xôi tràn về đã biến thành phố thành một vùng lầy nhớp nhúa. Những đoạn đường lở lói tung bụi trong ngày nắng trở nên nung nung ao tù ngầu đục.

Từ một góc phố bị bùn và nước vây hãm bốn phía, tôi chợt nghĩ tới nhiều thành phố khác, những Saigon, Hue, Hanoi, Cantho Hải phòng, Nam định., những thành phố biến thành biển cho cao điểm của đời sống VN. Những ý nghĩ bay bổng, phiêu du trên thiên hình ảnh rồi đậu lại nơi vùng lầy trước mắt. Một người bạn nói đùa rằng tôi sẽ đem theo về Quảng Ngãi con báo Wanda. Tôi im lặng trong ý nghĩ nhiều con báo đã tràn vào mảnh đất VN còm cõi không do ai mang theo cả. Vững lấy trước mắt tôi vạt trời thành biển trong của

(Xem tiếp trang 56)

Mộng và thực

Hôm qua, Đầu Gối nhận được của Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu một lá thư nguyên văn như sau:

Saigon ngày 12-5-71

Kính gửi ông Đầu Gối báo Đới.
Thưa ông Đầu Gối,

Tuần qua, Tổng Thống Nixon có tuyên bố một điều khiến tôi suy nghĩ, viết mấy giòng tâm tình dưới đây cho Đầu Gối:

Nhân dịp lãnh bố được bạc tương trưng cho cuộc Cách Mạng Hoa Kỳ do hội ký giả Bạch Cung làm, trong bữa tiệc đêm 9-5, Tổng Thống Hoa Kỳ Richard Nixon đã ngỏ lời chân thành cảm tạ báo chí đã giúp ông đề cao cảnh giác và sửa sai. Ông nhìn nhận những lời chỉ trích của báo chí rất hữu ích cho Tổng Thống. Ông yêu cầu báo chí tiếp tục «hỏi thăm sức khỏe» ông để ông khỏi trễ nải. Ông nhắc lại một câu của T.J. Truman «nếu không chịu nổi sức nóng, bạn nên ra khỏi nhà bếp», ông yêu cầu báo chí tiếp tục xit hơi nóng hơn nữa «vì lúc nào ông cũng thích ở bếp...»

Lời cảm tạ chân thành của ông Nixon khiến tôi tự kiểm thảo và thú thực với ông Đầu Gối, tôi thấy hơi ngượng, vì sức chịu đựng hơi nóng của tôi hơi yếu. Nhất là đối với cá nhân Đầu Gối một nhà báo cương trực độc nhất vô nhị dưới gầm trời này, chính phủ do tôi lãnh đạo đã trù ếm một cách dã man. Không những trù ếm mà còn chụp đủ các thứ mũ! Cho nên tôi viết mấy giòng này chân thành yêu cầu Đầu Gối hi xả quên hết những chuyện cũ, và tiếp tục «xít hơi nóng» để tôi chứng tỏ mình có thực tài giải quyết quốc sự hay không. Lời hứa sẽ cho báo Sống được tực bản, được tha hồ chỉ trích. Vậy ông cứ yên tâm, sửa soạn cho báo Sống tực bản là vừa.

Trân trọng chào ông Đầu Gối.

Tổng Thống

NGUYỄN VĂN THIỆU

Đọc hết lá thư, Đầu Gối khòai quá, hét lên một tiếng «Ái chà chà». Giật mình tỉnh, thì ra là một giấc chiêm bao. Tay Đầu Gối vẫn cầm một tờ giấy, không phải là thư của Tổng Thống, mà là biên bản tịch thu báo Đới số 82. Biên bản như sau:



KHA TRẦN ÁC

Hôm nay mười hai tháng 5-1971
lời 19 giờ.

Chúng tôi Trần ngọc Quan Sĩ
quan Tư pháp Hình cảnh Phụ tá
ông Biện lý Tòa Sơ Thẩm Saigon.

Thi hành lệnh tịch thu báo và
truy tố của Bộ Nội Vụ số 1098
BNV/CI/M ngày 12-5-1971 v/v tịch
thu tuần báo Đới số 82 phát hành
ngày 13-5 vì lý do đăng bài:

Mục «Nói Chuyện Với Đầu Gối»
bài «Một lá thư, một đề nghị, xin
quí vị lãnh đạo nhô vào mặt chúng
tôi» trang 14-15-54 đã vi phạm điều
28A qui chế báo chí.

Bất kể Đới số 82 đã bị tịch thu
khiến độc giả không được đọc bài
xin quí vị lãnh đạo nhô vào mặt
chúng tôi để bạn đọc thấy Đầu Gối
đã xit hơi mát mà vẫn bị tịch thu
mỗi đầu Đới chữ.

Phiên tòa Hippy

Tuần trước, trong mục «Sinh tử
pháp» Đạo Cây lên tiếng đòi dẹp bỏ
Đội hội nhạc trẻ Hippy khiến những
anh em tổ chức đại hội tỏ ý buồn
phiền trách Đới tại sao lại
«phản» Đại Hội. Đạo Gối cần thanh
minh đó là lập trường của Đạo Cây.
không phải lập trường chung của
anh em báo Đới, và đối với phong
trào Hippy anh em Đới mỗi người
có một nhận định, không ai giống
ai, có người phản đối, có người
tán thành. Riêng Đầu Gối thì chủ
trương ba phải, nửa tán thành nửa
phản đối. Nhưng đối với Đại hội
nhạc trẻ thì Đầu Gối ủng hộ vì nó
hằm trong chiến dịch «vành khăn
xoa».

Đề làm sáng tỏ vấn đề, để
những người ngoài hippy, cũng
như những người chống hippy có

thể lên tiếng, Đới tổ chức một
phiên tòa xử hippy, Chánh án là
ông «ba phải» Đầu Gối, Buộc tội là
các ông Đạo Cây, Uyên Thao.

Biện hộ là Trường Kỳ. Trưng
Dương vv và rất đông đảo nhân
chứng có tên tuổi. Phiên tòa hứa
hẹn rất sôi nổi.

Bạn đọc nhớ đón coi bài tường
thuật trong Đới số 84 với chủ đề:
«Phiên tòa hippy».

Close society

Theo báo Chính Luận, ông Tổng
Trưởng Thông Tin trong bài diễn
giải tại trường Đại học quân sự
đã lên tiếng chỉ trích những nhân
viên bộ ngoại giao, chỉ biết sống
trong tình thần bè phái, trong tháp
ngà của một «Close society» một
xã hội bít kín. Đồng thời ông rao
rằng bộ Thông Tin do ông lãnh đạo
sẽ đối thoại với quần chúng để giác
ngộ quần chúng, vv. Được làm 1
Ô. T. Trưởng tuyên bố hay ho lắm.
Chỉ tiếc ông quên, không sơ lên
gây để thấy rằng cái bộ Thông Tin
của ông không những là một «close
society» mà còn là một «thủm socie-
ty» không ai nghĩ nổi. Ông
đã chỉ trích những nhân
viên bộ Ngoại giao, nhưng quên
mất cái ông phụ tá họ Chung của
ông là người như thế nào, dù luận
đối với ông ấy ra sao. Viết lên mặt
báo thì báo bị tịch thu, Đầu Gối
không dám viết nhưng nếu ông
Tổng Trưởng Thông Tin cứ mời Đầu Gối
lên Bộ, Đầu Gối sẽ kể sự thực ông
nghe. Làm lý rừng rợn lắm. «Họ
Chung có kể lại giùm... Ông Tổng
Trưởng còn rao sẽ đối thoại với quần

chúng để giác ngộ quần chúng.
Tốt lắm, Vậy báo Đới sẽ gửi giấy
mời ông Tổng Trưởng tới tòa soạn
Đới để đối thoại với anh em báo
Đới về đề tài: «Tại sao báo Sống
không được tực bản? Căn cứ vào
đâu, bộ Thông Tin chụp mũ Chu
Tử là thân cộng» mong rằng ông
Tổng Trưởng sẽ không nêu bất cứ
lý do gì để từ khước cuộc đối thoại.
tòa soạn báo Đới trông mong ông
Tổng Trưởng giảng làm, như
đại hạn trông mưa để mong ông T
Trưởng giác ngộ cho anh em sáng
mắt.

Lớp tu nghiệp

Các sinh viên tốt nghiệp các phân
khoa báo chí các đại học đang hỏi
thảo, phản đối lùm lùm qui ước
do Hội đồng báo chí thảo, vì qui
ước này không điểm xĩa đã động gi
tới quyền lợi của các anh em tốt
nghiệp các phân khoa báo chí Đại
học. Qui ước chỉ nói rằng muốn
chính thức được thừa nhận là ký
giả, phải tập việc tại một nhật báo
phải theo học một lớp tu nghiệp
báo chí do Hội đồng báo chí tổ
chức. Chỉ mới nghe nói tới các
lớp «tu nghiệp» ĐG đã rung mình
không hiểu đáng lãnh tụ báo chí nào
sẽ đứng ra diễn giảng, ở Tôn Thất
Đinh bay ông Đặng văn Bé v.v...
trong khi một số không nhỏ qui vị
trong hội đồng báo chí chưa vị nào
tốt nghiệp một trường báo chí nào,
chưa vị nào biết thực sự cầm bút
viết một bài báo, mặc dầu ngày nào
báo của quí vị cũng có bài mang
tên quí vị. Chẳng hạn «Bốn ngàn
năm văn hiến» bài của Tôn thất
Đinh v.v...

(Xem tiếp trang 56)

« Hòa Bình kiệt quệ »



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Dù cho những người chủ trương dùng chiến thắng quân sự để giải quyết vấn đề VN thì đến nay cũng phải nhận rằng: hòa bình đã đến gần mà thứ hòa bình đó không thể là sản phẩm của một cuộc chiến thắng hay chiến bại.

Thứ hòa bình mà chúng ta sắp chứng kiến lại cũng không phải là thứ hòa bình theo đòi hỏi của phe bên này hay phe bên kia thường nêu ra trong các phiên họp tại hòa đàm Ba lê. Vì dễ hiểu là: không phe nào nắm được ưu thế tại chiến trường, nên không phe nào có thể buộc đối phương phải chấp nhận điều kiện của mình được.

Hòa bình VN là thứ « hòa bình kiệt quệ » khắp mặt của các phe lâm chiến tại VN.

Dân chúng VN kiệt quệ đó là điều hiển nhiên, không một người VN nào muốn cuộc chiến tranh này kéo dài thêm nữa, chỉ trừ một tối thiểu số đã làm giàu nhờ cuộc chiến này. Nhưng họ lại cũng không phải là thế lực có thể cưỡng lại được với sự phải tới của hòa bình.

Tuy vậy, nếu phe Cộng còn sức chiến đấu thì bên này cũng vẫn đủ sức tự vệ, chứ nhất định không chịu đầu hàng. Nhưng thực tế thì phe Cộng tại VN đã kiệt quệ tới mức rồi. Sở dĩ chiến tranh còn kéo dài cho đến nay cũng chỉ vì ảnh hưởng của Nga Tàu chưa ngã ngũ tại miền Bắc VN mà thôi. Một khi số phận miền Bắc đã được an bài thì cuộc chiến lúc đó sẽ bị buông trôi.

Hoa Kỳ tuy không bị kiệt quệ nặng nề như Việt Nam, nhưng mục tiêu của cuộc chiến Việt Nam họ đã đạt được, trong khi đó theo cơ quan O.R.C thì đã có 68% dân chúng Mỹ tán thành chấp thuận đạo luật của quốc hội buộc triệt thoái toàn bộ quân lực Mỹ khỏi VN từ nay tới cuối năm 1971.

Về mặt kinh tế, đồng mỹ kim đang bị xuống giá tại khắp nơi trên thế giới. Sự hạ giá đó phần lớn bởi hai nền kỹ nghệ Tây Đức và Nhật bản tạo ra. Trong khi HK phải đương đầu với cuộc chiến tranh Việt Nam thì hai nước Đức Nhật đã mặc sức phát triển kỹ nghệ hòa bình, hàng hóa Đức hầu như nam ưu thế tại Âu châu, và Nhật tại Á châu.

Từ nhiều chục năm nay, sở dĩ HK bước lên địa vị siêu cường là nhờ kỹ nghệ chiến tranh của họ. Tới nay do chiến cuộc VN HK đã mở ra được một

cuộc sống chung hòa bình với TH lục địa, đây là đối tượng chiến tranh cuối cùng của họ. Ho kỳ đang nỗ lực chuyển nền kỹ nghệ chiến của mình sang kỹ nghệ hòa bình. Sự chuyển mang tính cách hết sức quan trọng và mạo hiểm thế nên HK khó tránh khỏi một cuộc xáo trộn lao về kinh tế.

Nền kỹ nghệ hòa bình của Mỹ chưa vững trong khi đó Đức Nhật đã ở mức phát triển hậu, bởi đây đồng MK không thể là chiến thắng đối với Nhật Đức nữa. Hai con ngựa Địch đã vùng chạy, chú lại HK đang trong tình trạng trên lưng hai con ngựa có yên mà không cưỡi.

Tình thế này, buộc Hoa kỳ phải sớm kết thúc chiến tranh Việt nam theo với đòi hỏi của dân chúng Mỹ, để làm quân bằng cán cân ở trong nước, nhằm ổn định thị trường quốc tế như thế mới mong tái lập lại sức mạnh của mỹ kim.

Dù sao hiện nay, Hoa kỳ vẫn còn nhiều yên đặt trên 2 con ngựa Đức Nhật, nên 2 chiến này không dám ngang nhiên nổi xuất giữa đồng Mỹ kim và tiền tệ của họ. Đánh để cho các đồng tiền do tự định giá của nhau. Tức là họ chấp nhận để cho đồng Mỹ kim do, nếu đủ sức thì trở thành chiến thắng của tiền tệ của họ, còn ngược lại thì tiền tệ của họ tự do ra đi. Đây là thách đố đối với Hoa kỳ.

Bằng mọi cách Hoa Kỳ phải giữ địa vị kinh tế của họ, thế nên dù cho họ có phải chịu thiệt về mặt khác phần nào, họ cũng chấp nhận. Chiến tranh Việt Nam là một trong trọng tâm mà họ phải mau kết thúc để củng cố thế của đồng Mỹ kim, như vậy tình thế kinh tế của đồng Mỹ kim, trước đây chưa suy sụp của Mỹ kim tại chiến tranh Việt Nam còn lòng thông để giúp Nga có thời giờ thanh phe thân Tàu tại Bắc Việt được. Nhưng sau kim mất giá trên thị trường quốc tế thì rất khó thời gian ngưng chiến Việt Nam phải thực hiện cuối năm 71 như mong muốn của đa số dân Mỹ, thế hiện qua luật buộc rút quân Mỹ về Nam vào cuối 71, đang được Quốc hội Mỹ vào

Vấn đề tù binh Mỹ

Cho đến giờ phút này, hầu như phe Cộng tại Việt Nam không còn nắm được ưu thắng nào để đòi giá tại các cuộc thương nghị nữa, ngoài việc họ đang cầm trong tay một số tù binh Mỹ. Phe Cộng tại Việt Nam đã cố tình gây ra những xáo trộn cho dự luận, nhất là dự luận Mỹ về vấn đề tù binh.

Nhưng chiến binh thuộc binh chủng không quân Mỹ, được coi là những phần tử ưu tú của nước Mỹ, hiện đang bị cộng sản cầm tù tại Bắc Việt là mối quan tâm bậc nhất của Mỹ hiện nay. Lòng xót thương của dân chúng Mỹ đang lên cao đối với các phần tử đó. Họ đang buộc chính quyền Mỹ phải bằng mọi cách để đưa những người thiếu may mắn đó ra khỏi cảnh tù hãm tại miền Bắc VN.

Đối với dân chúng Mỹ, thì hiện nay Bắc VN đang trong cảnh nghèo khổ, hiển nhiên là số phận những tù binh không thể may mắn hơn số phận của người dân miền Bắc được. Điều đó đúng, nhưng chỉ đúng với các nơi khác, không thể đúng cho BV, bởi vì BV đã thừa kinh nghiệm và khôn ngoan để triệt để khai thác tù binh vào mục đích chính trị, mục đích gần là nhờ đó để đòi Mỹ phải nhượng bộ cho họ những điều kiện mà họ đang đòi hỏi, mục đích xa là họ không thể từ bỏ việc đào tạo những người Mỹ tù binh đó để biến thành những phần tử nguy hiểm cho chế độ Mỹ trong tương lai.

Hiển nhiên là với tâm lý những người Mỹ, họ không đại gì để nhồi vào đầu các tù binh ấy lý thuyết CS. Họ sẽ khai thác và đào tạo những người đó theo một hướng khác, tức là « biết thù ghét chế độ tư bản hiện nay của Mỹ, mà quyền hành đang nằm ở tay một số tài phiệt ». Đến đó thôi. Đến đó đủ để gây cho những phần tử ưu tú của Mỹ này mọi ảo tượng phải chống đối chế độ của họ. Sau nữa là họ được đào tạo về kỹ thuật tranh đấu...

Đến khi nước Mỹ đón nhận những tù binh của mình do BV trao trả, họ sẽ phải đón nhận một hiện tượng lâu dài trong tương lai. Dân chúng Mỹ hiện nay, nhất là thanh niên đang có khuynh hướng chối bỏ xã hội Mỹ, mai đây sẽ có một lớp thủ lãnh đầy đủ khả năng và kỹ thuật bạo động để hướng dẫn, mà những người đó trên danh nghĩa là người đã hy sinh đời sống vì quyền lợi của Mỹ tại quốc gia ngoại.

Đến đây chúng tôi nghĩ rằng, người Mỹ đừng sốt ruột về số phận của các tù binh của họ làm gì, vì chắc chắn là tù binh Mỹ sẽ được đối xử tử tế rồi, họ sẽ được phong thích hết khi chiến tranh chấm dứt. Nếu phải sốt ruột thì hãy sốt ruột về tương lai của Mỹ, làm sao cho những phần tử ưu tú đó không trở thành những phần tử phá hoại « đế quốc Mỹ » mà thôi.

Những trung gian hòa bình

Đối với Mỹ, tuy vấn đề tù binh là lý do để cho họ phải duy trì quân lực Mỹ tại VN lâu hơn, nhưng đó không phải là lý do chính để họ phải theo đuổi cuộc chiến này thêm nữa. Ngược lại phe BV cũng

không cố ý dùng số tù binh Mỹ để lôi cuộc chiến này dài ra nữa, mà chỉ muốn dùng tù binh như một điều kiện nhằm yêu sách và chủ động với Mỹ về việc kết thúc chiến tranh thôi.

Như trên đã trình bày, cả Mỹ lẫn Bắc và NV đều đã đến lúc phải cố gắng kết thúc cuộc chiến này càng sớm càng tốt. Riêng với chính quyền VNCH thì chúng tôi chưa nhận thấy dấu hiệu nào chứng tỏ là đang cầm nơi tay một thứ gì để khởi thế chủ động trong vấn đề hòa bình này. Hoặc là có mà quá bí mật nên khó tìm ra chăng?

Chính vì vậy, mà chánh phủ Pháp, cũng như Tòa thánh Thiên chúa giáo La Mã, đã khước từ sự bang giao ưu tiên cho Việt Nam Cộng Hòa (qua sự thủ nhận của chuyển vận động ngoại giao của Ngoại trưởng Lâm) Hai thế lực này muốn tỏ ra vô tư trong tình thế hiện nay, tức là vẫn duy trì những mối liên lạc đã có từ trước với cả 2 miền Nam Bắc VN.

Trong lúc đó, thì ở mặt khác Tòa thánh La mã qua trung gian của Giám mục Huler đã gửi nhiều Giám mục đến Hà nội để thi hành sứ mệnh Hòa bình. Theo một nguồn tin đáng tin cậy cho biết, Giáo hoàng đã gửi cho BV một lá thư ngỏ ý muốn đứng ra vận động với các đại cường liên hệ đến chiến tranh VN, chấp nhận ngưng bắn vĩnh viễn vô điều kiện trong dịp lễ giáng sinh 1971, theo Tòa Thánh việc này đã được Mỹ chấp thuận. Có thể Giáo Hội La Mã sẽ chọn một vị Tổng giám mục tại Bắc Việt phong làm Hồng y để làm vinh dự cho các quốc gia Cộng Sản Á Châu. Đồng thời Giám mục Huler cũng mang theo nhiều viện trợ xã hội cho Bắc Việt.

Đối với Pháp, hiện nay Pháp đang tích cực đề vận động cho một giải pháp kết thúc chiến tranh VN, Pháp đang cố vận động với Mỹ để Mỹ và Bảo Đại gặp nhau. Hầu như cả hai bên đã đồng ý về một cuộc gặp gỡ đó. Có điều cần nói rằng với một người như Bảo Đại thì chỉ về đề nhận Miền Nam VN này không thôi, hẳn ông không về, vì nếu muốn có miền Nam này thì ông đã đi với Mỹ từ trước ông Diệm rồi.

Vậy có thể là bài Bảo Đại đang được Pháp vận động là một lá bài cho toàn bộ Đồng Dương chăng?

Điều này có thể đúng, đúng cho cá nhân Bảo Đại, đúng cho Pháp, vì dù sao Bảo Đại cũng là người rất dễ để cho Sihanouk chấp nhận. cho hoàng gia Lào đồng ý. có thể cả B.V cũng đồng ý vì vô hại cho họ. Chỉ khó khăn về phía VNCH mà thôi. Nhưng nếu đã được Mỹ đồng ý thì khó khăn cũng đã giải quyết được một nửa rồi vậy.

Hầu như chiến tranh đã mang lợi lại cho các thế lực quốc tế và hòa bình cũng lại lọt vào vòng tay của họ, còn dân chúng VN này trước sau vẫn là nạn nhân. Mà càng tới lúc chiến tranh kết thúc nạn nhân đó càng chịu lam ề chề. Dù cho máu xương của người đã đổ nhiều cho Hòa bình lần chiến tranh.

Chưa chừng vì muốn có một « nền Hòa bình kiệt quệ » không còn kháng lực, các tay to Quốc tế sẽ giành dành một trận chiến kết thúc đại quy mô để là cho mọi phe tại VN kiệt sức đến tận cùng, cũng không phải là điều không thể xảy ra.

tuồng cũ đào kép mới

têđê



Máu tóc. Thịt nát. Xương tung. Hồn rời. Người dân đã đi bầu cho họ vào cái gọi là Hạ viện.

Buồn hiu. Chán chường. Thụ động. Lầm lẫm. Người dân đã đi bầu cho họ vào cái gọi là Nhà hát Tây.

Cuối cùng, đực cái, họ biến thành một gánh cải lương, một gánh hát xiếc, trong đó có đủ đào kép và nhất là những tên hề mua vui cho quần chúng để quên những ngày đói rách đến cùng cực vì kiệt sức song hành.

Quả thực, quần chúng đã không tiếc công mình đi bầu hoặc than vãn phải mang tội cả đời vì plastic hay đàn vi bầu bán như người ta tưởng. Trái lại họ hài lòng, rất hài lòng và khoái trá được xem những đào kép đó diễn tuồng một cách linh động hơn cả các đoàn hát cải lương, hơn cả phim chương của Ba Tàu, hơn cả phim hoạt ảnh của Hít Cốc, hơn cả Batman, Combat, Mission Impossible của đài chương trình tivi Mỹ.

Nào tuồng Niu Tê, Buồn vàng cực, buồn bạch phiến, lịch cời trướng, tương Châm, nào cạo sữa, nào đánh lộn, nào chửi thề, đủ màn, đủ cảnh dưới sự đạo diễn tài hoa của đạo diễn cỡ quốc tế có cái tên chủ xe đỏ: Hồi Dương Liệt Lão.

Đến năm nay, thì những đào kép này phải ráng một cách tiếc ngán, tiếc ngơ nhường cho những đào kép mới tiếp tục đóng tuồng, tuồng cũ hoặc những tuồng ác ôn, kinh khủng hơn.

Dân đen biết rõ họ lại sắp phải nhả răng, chắt banh xác, hoặc bắt buộc phải cầm lá phiếu chui vào phòng kín, và cuối cùng đút vào một cái khe trên một cái thùng có vẽ kín đáo lắm để chọn đào kép mới, đặc biệt sẽ có nhiệm vụ giúp cho một cái nước mà ông phó Râu cho là một cái thuyền mục chỉ có lớp sơn lờ lợt ở bên ngoài!

Dân thì hồ hững như thế, nhưng các đào kép dù cuộc tuyển lựa tại tử thi hàng hải, hi hững lại.

Họ biết rõ là chui lọt được vào cái nhà đó, dù là nhà dưới cũng vớ được nhiều món bở.

Anh nêo độc thân thì sẽ dễ lấy le để kiếm vợ.

Anh nào rách thì sẽ có ít địa tiện chơi.

Anh nào có vợ rồi thì sẽ có vợ thêm.

Anh nào sợ đi lính thì dèch phải đi lính.

Anh nào chưa từng một lần nào được nêu tên trên báo cho cả nước biết thì sẽ được loại nguyên vì báo chí rất khoái chiếu cố tòa nhà dưới, chiếu cố một cách tận tình.

Anh nào chưa có dịp làm áp phe để tận hưởng hộp đi với đào, tận nhà để lấy vợ thì sẽ có thừa dịp để đi toáy lam điều đó.

Anh nào chưa có dịp đi công du để du hí chơi bởi ném đồ lạ cũng sẽ được thỏa mãn 100%.

Và vân vân...

Tóm lại, vào được Nhà Hát Tây, họ sẽ được ăn, được nói, được gói đem về, Những gói này có thể là bạch phiến, vàng thoi, lịch tờ, hồ, tương Châm, xé hộp, một cô vợ, Trần Hưng Đạo, Bờ la...

Hàm lẫm. Họ đang chuẩn bị cuộc chạy đua vào đó một cách cuống quýt, miệt mài, bối rối, bồi hồi.

Họ đang kiếm một cái hình trông có vẻ vì dân vì nước nhất, họ đang tìm một dấu hiệu thu hút nhất nào cả nước, nào miếng cơm manh áo, nào nhà cửa điện nước, nào tuổi trẻ đứng phất dậy, nào đàn bà con gái vùng lên v.v. để in trên những bích chương.

Họ mỉm cười thầm tưởng tượng đến cái ngày bản mặt mình được dán cùng đường từ ngõ hẹp từ chỗ phóng uế đồ rác cho đến những trường học, chùa, nhà thờ, sớ sách ba, cấy cối cột đèn xe lam xe ba gác và có lẽ cả xe đò đám ma tổ bia, Đực Bảo nữa!

Họ cười toe thầm tưởng tượng đến cái danh của mình được kẻ sơn lính kinh trên cái tấm bảng to lồ bố trước tòa đồ sảnh có bốn phun nước tung tóe tùm lùm của ông đồ Nhiêu một sáng đẹp trời nào đó.

Nhưng muốn cười toe, cười mỉm được như thế họ phải khom lưng uốn gối, mềm luõi để xin xỏ, xony xỏ lấy lực sư cha bảo con chiến bảo phạt từ đút phiếu ó in bả mặt của họ cho đây: Họ thừa hiểu rằng dù có nêu thành tích ở tù một gòng chống cộng vung vít, chống bất công xã hội tung bưng cũng chẳng ăn cái giải rút gì, cũng chẳng bằng sư cha giúp cho một tay, vì tay sư cha là tay phù thủy trong việc bầu bán.

Nếu không dựa hơi sư cha, họ sẽ phải dựa hơi Trần Hưng Đạo, nghĩa là tung tiền ra như bướm bướm để mua phiếu như trường hợp một anh công tử đẹp trai con nhà giàu ở đường Nguyễn Huệ đã từng làm.

Cũng có anh chẳng dựa hơi ai vì đội, vì không khoái sư, thích cha cũng có thể chui vào được tòa nhà đó nhưng đây phải kể là một chuyện «chó ngáp phải ruồi» hoặc dân đen vùng đó thực sự có mặt tinh đời biết phân biệt vàng thau.

Nói tóm lại họ hiểu rõ muốn chạy đua phải có phe phái, cổ cánh, không sẽ đi đoong.

Tuy nhiên, có anh lại lầm lẫm nghĩ rằng dù có đi đoong cũng rất lấy làm một sự khoái tử vì đã có hình dán lung tung cho thiên hạ coi mặt, thiên hạ biết mặt thì dễ làm ăn ở những cử bầu bán sau, hoặc dễ lấy le với bà con hàng xóm chơi dù có bị bạn bè gọi là «nghe hự» vì hự còn hơn không, vì bất chước cụ Hương làm cái chuyện «ngồi buồn gãi đẽ, để lẩn tẩn» mãi cũng chán. Không khoái cái lẩn tẩn nên mới phải lẩn xăng!

Dân đen lại sắp phải tất tả, vất vả cầm lá phiếu nhét vào phong bì, đút vào khe hòm để chọn «trời hạt sen» những kẻ gọi là tài ba nhất nước diễn những tuồng cũ rích.

Họ chỉ mong có một điều: xin các đào kép hãy diễn những tuồng khóc cười hơn, mất dạy khôn nạn, ba que xỏ lá hơn để họ bớt sầu đời đời kinh niên, đời dài dài, đời muôn năm. Hãy hứa trên bích chương đi. Họ dón phiếu cho là cái chắc.

THẨM MỸ VIỆN NHƯ HÀ

692, Phan thanh Giản S.G. — Đ.T. : 93.448

Chi nhánh : 320, Phan thanh Giản SAIGON

MỚI NHẤT VÀ ĐỘC NHẤT Ở VN :

- *Làm ốm* : Bảo đảm tuần đầu xuống từ 3 đến 12 ký.
- *Do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ.*
- *Làm mập* : bảo đảm mỗi tuần lên từ 2 đến 5 ký.
- *Do phương pháp thuần túy Y khoa.*
- *Bảo đảm không kết quả, hoàn đủ tiền lại.*

— **LÀM MẶT TƯƠI ĐẸP** : do phương pháp nội ngoại khoa thẩm mỹ, khoa tâm lý và khoa phân tâm học sẽ làm tiêu tan hết mọi vẻ tiêu tụy cùng nét nhăn biến mất đem lại da vẻ hồng hào cho toàn thể nữ giới.

— Có bác sĩ chuyên môn dày kinh nghiệm tại Ba Lê trực tiếp săn sóc với nhiều phòng rộng rãi, đầy đủ tiện nghi máy lạnh để giúp quý vị có thể ở lại.

Đặc biệt mới về loại PEELING FORT, lột da mặt không đau, không cử nắng, vẫn dùng son phấn như thường, làm trẻ 15 tuổi.

— Với phương pháp MASSAGE mới lạ máy hút tân kỳ và mỹ phẩm của LANCASTER để giúp các tế bào ngực mây nở tự nhiên, không cần bơm.

— ASPIRATEUR, máy hút mụn, tàn nhang, trứng cá, tẩy vết nám, mụn cóc, mụn ruồi, sẹo cận.

— POLÉNEX làm đều lỗ chân lông.

— Có máy tình điện làm trẻ lại 15 tuổi.

— Có mặt nạ nhau và mặt ong chúa của Pháp về theo từng chuyến máy bay «Air France» giúp quý bà quý cô làn da tươi mát.

ĐẶC BIỆT MỸ VIỆN CÁ NHÂN

— Bán máy điện từ trường Thụy Sĩ giúp quý bà, quý cô tự săn sóc làn da, xoa nắn bộ ngực cùng với mỹ phẩm mỗi bộ 7000đ.

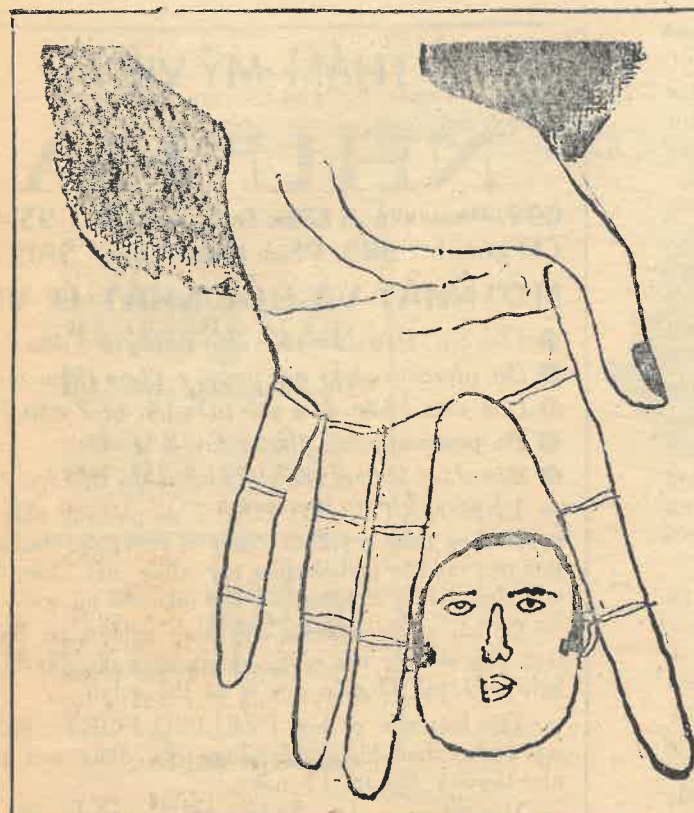
— Bán thuốc của Stendhal và Lancaster với sự chỉ dẫn rành rẽ giúp quý cô, quý bà tự xoa nắn cho các tế bào ngực này nở như ý.

— Đặc biệt mới về và chỉ bán riêng ở Mỹ Viện NHƯ HÀ thuốc trị mụn Resamid, Renoxyl, Komed, Hc Vanoxide, Acnestrol, Sulfacet, R. Sulfocin, Lubriderm chủ trị nhanh chóng các loại mụn cám, mụn bọc, mụn đỏ, mụn lở loét, mụn cùi, mụn nhân đen, đi kèm với xà phòng sữa của Dr Payot.

— Nhận dạy học trò theo tài liệu mới nhất của «ECO LE INTERNATIONALE DES TECHNICIENNES DE BEAUTE DE PARIS». Cấp chứng chỉ tốt nghiệp sau 5 tháng học (1 khóa 150 ngàn).

Thư và bưu phiếu đề NGÔ THỊ NHƯ HÀ — 692 Phan Thanh Giản — SAIGON.

Mở cửa suốt tuần từ 8g30 sáng đến 8g30 tối.



SAU CÁI CHẾT CỦA ÔNG LƯU GIANG HÀ

Khối Phật giáo Ấn Quang sẽ chia thành mấy mảnh ?

● điều tra của
MINH HIỀN

Khối Phật giáo Ấn Quang trong những ngày sắp tới chắc chắn sẽ bị tự tan rồi chia ra làm nhiều mảnh.

Vì vậy để cứu chữa được tình trạng phân hóa đó Thượng tọa Trí Quang đã phải đưa Đức Tăng Thống Thích Tịnh Khiết về cố thủ tại chùa Từ Đàm với mục đích duy trì được sự đoàn kết của giáo hội cho qua mùa bầu cử với hy vọng có luồng gió mới.

AI cũng biết trong vụ bầu cử bán phần thượng viện vừa qua, giáo hội Ấn Quang đã suýt bị tan vì sự đắc cử của liên danh Hoa sen do giáo sư Vũ Văn Mẫu làm thụ ủy và sự thất cử của liên danh Ng. ngọc Huy nếu không có sự dàn xếp của ông Lưu giang Hà, chủ nhân hãng dầu cù là và nhà báo Trần tấn Quốc (chủ nhiệm nhật báo Đuốc Nhà Nam). Dù bệnh hoạn nằm liệt trên giường bệnh, ông Trần tấn Quốc cũng phải cố gắng viết hàng loạt bài để phân tách và xoa dịu tình hình. Còn ông Lưu giang Hà đã phải nhả nhọc vất vả về đại đức Thích hộ Giác người mà ông Hà coi như con cháu trong nhà, đừng có lập nhóm lý khai khối giáo hội Ấn Quang. Đại đức Hộ Giác là linh hồn của nhóm lý khai có khuynh hướng chống đối lại phe quá khích muốn khuynh loát giáo hội tiêu biểu là các thượng tọa Liễu Minh, Huyền Quang, Thiện Minh và các ĐĐ Huyền Diệu, Pháp Siêu, Nhựt Thường. Dù nhả nhọc vất vả cũng không thành công, ông Lưu giang Hà phải áp dụng khổ nhục kế bằng cách truyền gọi vợ và người con gái yêu quý của mình là Lưu phi Yến tìm cách gây áp lực với ĐĐ Thích hộ Giác từ bỏ ý định trên, bằng không ông sẽ tự tử. Thế là

người đẹp Lưu phi Yến một phần hiếu với cha già một phần vì đạo pháp đã ngăn cản được giờ hành động của Đại Đức Thích Hộ Giác. Nhờ vậy mà giáo hội Ấn Quang còn thuần nhất cho đến ngày hôm nay.

Sự chậm trễ trong giờ phút phát cơ đánh trống đề « cướp chính quyền » tại chùa Ấn Quang của Đại Đức Hộ Giác làm thượng tọa Quảng Liên. Pháp tri điền đầu. Nhứt là những giờ phút tức vào ngày thứ 14, 15, của Thượng Tọa Thiện Hoa Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Ấn Quang vẫn lãnh mặt một cách có kế hoạch tại một ngôi chùa Nhỏ tại Trà Ôn.

Có lẽ ý thức được vấn đề, vì chẳng có lẽ trước sau các bị tăng sĩ Ấn Quang vẫn khẳng định không làm chính trị, không ủng hộ, không đưa một ai ra tranh cử nếu còn Thiện Kỳ Khiêm nay lại vì sự thất cử của liên danh Nguyễn ngọc Huy mà đưa đến sự tan rã của giáo hội hay sao ! Như vậy e phần nào mất chánh nghĩa, mà dầu tình thế đã chín mùi và thuận tiện bộ tham mưu cuộc đảo chánh cướp chánh quyền tại chùa Ấn Quang đành phải quyết định tạm hoãn ngày khởi nghĩa và đi Trà Ôn cung tiếp tục chấp chánh để trấn an bá tánh.

Dù sao cũng là sự đã rồi, không thể cải thiện được nên Thượng Tọa Thiện Hoa cũng phải chấp nhận việc giáo hội ủng hộ liên danh Hoa sen thắng cử cho trong ấm ngoài êm, và lực lượng xung kích trong cuộc dành chánh quyền tại Giáo Hội Ấn

Quang phải nhả lỗi để huê cả làng. Họ nhận lỗi bằng cách nào ? Nhân vật hóa giải Lưu giang Hà đã dẫn hàng loạt các nhà hàng tâm hăng sẵn như Được Sĩ Thái Tường và vài nhà tài phiệt trong giới vận tải đã đến ăn năn sám hối với Thượng Tọa Th. Hoa.

Các vị hăng tâm hăng sẵn nhiệt tâm vì đạo pháp và dân tộc đã phải ngậm đắng nuốt cay vì công đức mình đã bị bọn ma vương, phù thủy cao tay ăn cướp đoạt một cách trắng trợn. Có một bà đã phải thốt ra rằng : « chùa Ấn Quang này từ cái que bập đến ống nhổ tôi cũng phải cúng dường, sở dĩ tôi cúng dường là tôi mến tài mến đức của thầy (chỉ Thượng tọa Thiện Hoa — Thiện Hòa). Thầy tôi dân có là bù nhìn để họ muốn làm gì thì làm.

Tóm lại nhờ áp lực của ông Lưu giang Hà và tài điều khiển của người đẹp Lưu phi Yến — Giáo hội Ấn Quang đã thoát khỏi cơn sóng gió bằng không giáo hội Ấn Quang đã lưu vong từ khuya rồi.

Cho đến giờ phút này áp lực của ông Lưu giang Hà đã hết vì cái chết quá bất ngờ (và bí mật) của ông cách đây vài tuần. Bây giờ Đại đức Hộ Giác là linh hồn đóng vai trò quyết định đối ngoại trong gia đình Bà giám đốc dầu cù là Masphe — Đại đức sẽ toàn quyền hành động không bị kỷ đã cản mũi nữa.

Tình thế thuận tiện hiện đang hồi thúc một nhóm muốn dành cho Thượng tọa Thiện Hoa có chủ quyền thực sự tại chùa Ấn Quang. Hiện nhóm này đang nỗ lực hoạt động với sự tài trợ dồi dào của Thượng tọa Quảng Liên hiệu trưởng trường trung học Bồ Đề, cơ sở kinh tài lớn nhất của khối Phật giáo Ấn Quang. Nếu Thượng tọa Quảng Liên trung thành đứng vững. Cũng vì sự không trung thành đứng vững của ông trưởng Bồ Đề suýt bị tàn phá mấy lần nếu Thượng Tọa Quảng Liên không cứu cứu mà là lính kình kíp.

Trở lại cái chết đầy bí mật của ông Lưu giang Hà ân nhân của Khối Phật giáo Ấn Quang nói riêng và Phật giáo Việt Nam nói chung và nhứt là ân nhân của cả chiến trường Hạ Lào, vì nhờ ông, anh em được Phu nhân Tổng thống VNCH tặng anh em 20.000 lọ dầu cù là.

Vì cái chết của ông Lưu giang Hà quá đột ngột nên các phe nhóm trong khối Phật giáo Ấn Quang hoang mang mất thăng bằng, kẻ mừng, người lo. Khối óc tối cao của Phật giáo Ấn Quang là TT Trí Quang phải đưa Hòa Thượng Tăng Thống Thích Tịnh Khiết về Huế và tiếp theo là hai cuộc tự thiêu để tạo nên những đợt sóng sôi nổi tranh đấu với hy vọng là hàn gắn được sự tan rã của giáo hội — Đó là sau khi dùng hết chương lực cao có, thấp có, khổ nhục kế có để mua chuộc Đại Đức Hộ Giác qua hết trung gian này đến trung gian nọ nhưng cũng không thành công vì cái chết của ông Lưu giang Hà.

Kể cũng tội nghiệp cho TT Trí Quang con người quá đỗi giá, nhiều huyền thoại từng được mệnh danh là « người làm rung chuyển đế quốc Mỹ » đã phải đến phục trước linh sàng một ông chủ hăng hái mua chuộc một âm lực có khả năng vô hiệu hóa đối thủ, thật là một đòn cân não quá cao.

Sự xuất hiện của Hội Đồng lưỡng viện Giáo Hội Phật giáo Ấn Quang chừng tỏ mức quan trọng của cái chết của ông Lưu giang Hà như thế nào nhất là sự lâm nguy của khối Ấn Quang là có thật.

Suốt 3 ngày 3 đêm bên xác của một Phật tử rất xa lạ với quần chúng quý thượng Thiện Minh, Huyền Quang, Trí Thủ, Trí Quảng. đã nắn nỉ bà sương phụ Lưu giang Hà (và người đẹp Lưu phi Yến) hết lời nhưng dường như đã hoàn toàn thất bại nên Thượng tọa Trí Quang đã quyết định như sau :

1) Thượng tọa Trí Quang tháp tùng Đức Tăng thống Thích Tịnh Khiết về thăm cố đô Huế với ý đồ tạo một khoảng trống tại chùa Ấn Quang đồng thời tạo áp lực để gây một phong trào có tác dụng khiến các phe phái đối nghịch trong giáo hội xích lại gần nhau.

2) Ủy cho các Hòa thượng Trí Thủ, Thiện Minh, Huyền Quang dàn xếp nội vụ với đối phương.

Thế trận đã dàn ra, nhiều pha gây căng quyết định sự sống còn của khối Ấn Quang chắc chắn sẽ không tránh khỏi. Những khối óc lớn đã va chạm nhau, Phật tử chúng ta chờ xem cán cân thắng lợi sẽ ngã về phía nào.

Phân tách lực lượng của đôi bên

Cả 2 phe đối nghịch sẽ không « xuất tướng » trong cuộc chiến này do đó các nhân vật đầu não mà hai phe đồng ý sẽ lựa chọn là Minh chủ đều tạm thời lánh mặt, một phe rút về cố đô Huế một phe rút về Trà Ôn. Trên thực tế rõ ràng ta đã thấy : Hòa Thượng Đức Tăng Thống Thích Tịnh Khiết đã được Thượng Tọa Trí Quang đưa về Huế và nay mai Hòa Thượng Thiện Hòa (chủ chùa Ấn Quang) và Thiện Hoa sẽ đi lánh mặt về Trà Ôn. Như vậy chúng ta hãy « tạm loại » các vị trên đứng ra ngoài cuộc tranh chấp, các quý danh trên được coi như nhân vật « Hòa Giải » cho nội bộ, còn toàn thể lực lượng Phật giáo được coi như là thành phần Hóa giải cho cuộc chiến này. Các tướng lãnh lãnh ấn tiên phong cho cuộc so tài cao thấp này là Thượng Tọa Thiện Minh và Đại Đức Thích Hộ Giác và lẽ đương nhiên Chùa Ấn Quang là chiến trường duy nhứt với căn cứ địa hậu thuẫn sau đây :

Thượng Tọa Thiện minh : sẽ đặt sở tiếp liệu quân lính tại Trung Tâm Quảng Đức 291 Công lý và Bộ chỉ huy đầu não lại đặt tại chùa Già Lam. Thành phần xung kích chằm ngòi pháo đầu cho cuộc chiến này là các « sĩ quan trẻ » đã có thành tích trên chiến như Nhựt thường, Huyền Diệu, Pháp Siêu...

Đại Đức Thích Hộ Giác : sẽ đặt Bộ chỉ huy tiền phương tại chùa Kỳ viên Tự đường Phan đình Phùng. Bộ chỉ huy đầu não đặt tại chùa Pháp Quang gần cầu Bình Lợi sau hăng sơn Bạch Tuyết. Đại Đức Nhựt Thiện (người dọa tự thiêu mấy lần nhưng rồi lại thôi) sẽ chằm ngòi pháo đầu cho cuộc chiến với sự trợ giúp hai nghiệp đoàn taxi và Cyclo máy đến hải tộ nhau tại chùa Ấn Quang.

Đại học Vạn Hạnh và Trung học Bồ Đề trong những giờ phút đầu sẽ đứng ở thế Trung lập nhưng tất đều đã chuẩn bị lập trường

Dĩ nhiên cuộc chiến nào cũng tàn lụi và chấm dứt bằng hình thức này hoặc hình thức khác.

Chắc chắn cuộc tranh chấp nói trên nếu có sẽ chỉ là những cuộc xô xát sơ sơ nhưng sẽ đưa đến hậu quả sau đây :

— Giáo hội Ấn Quang sẽ có thể có một viện Tăng thống và hai viện Hóa đạo và Tăng thống sẽ tuyệt tích giang hồ hẳn không trở về chùa Ấn Quang nữa nếu các phe phái còn chống đối nhau và hai viện Hóa Đạo — một viện sẽ đặt tại chùa Ấn Quang nhưng nhân viên lại làm việc tại chùa G.L. hoặc Trung tâm Quảng Đức — một viện đặt tại Chùa Kỳ Viên Tự đường Phan đình Phùng.

— Các nhân vật lưng chừng, với Giáo hội Ấn Quang từ trước nay như Thượng tọa Quảng Liên và Bác sĩ Nguyễn duy Tài (mới đây) sẽ có thái độ tích cực ủng hộ. VHH Kỳ Viên Tự.

— Mọi sinh hoạt như họp báo, meeting tại chùa Ấn Quang sẽ được rời về Trung tâm Quảng Đức, và từ đó chùa Ấn Quang là nơi thờ phượng yên tĩnh hoàn toàn của Hòa thượng Thiện Hòa.

oOo

Đáng nhẽ bài này đã đăng vào số ra ngày Phật Đản năm nay nhưng người viết nấn ná ần nần sấm hối mãi không dám tiết lộ — nhưng nay đã có nhiều yếu tố hội đủ nên đành lên tiếng báo động.

Nhắc lại để mỗi người biết thêm một tí là vào khoảng cuối năm 1965, trong 1 cuộc họp của Hội Đồng Lương Viện Giáo Hội Phật Giáo VNTN. Các TT Tâm Châu, Thiện Minh cứ mãi cãi cọ nhau về thể chính trị thế này thế nọ chẳng ai chịu xúc tiến việc xây VNQT khiến TT Tâm Giác tức mình nói rằng :

— «Tôi xây xong chùa Vĩnh Nghiêm các ông chết với tôi». Quả thực chùa Vĩnh Nghiêm nay đã sắp hoàn thành đồ sộ uy nghi như Đền Nam Á. TT Tâm Châu thì nay coi như đã chết, TT Thích Thiện Minh thì còn thoi thóp. Có lẽ TT Tâm Giác muốn cho chết luôn, nên mùa Phật Đản năm nay TT Tâm Giác bèn cho 12 xe GMC chở đầy nhóc Võ sinh chạy qua chùa Ấn Quang reo hò vang dậy cả một góc trời. TT Thiện Minh và các Đại Đức Pháp Siêu, Nhựt Thường đành ngoảnh mặt làm ngơ, hàng Phật tử chỉ bĩu môi trừ.

Nhìn xa trông rộng, ý thức được vấn đề tan rã của Giáo Hội không thể nào tránh khỏi. TT Trí Quang đã về Huế để củng cố lại nội bộ — bắt đầu lại từ đầu vậy



Một ông ứng cử viên dân biểu kỳ 1971 này đưa ra ba nguyên tắc: «Thứ nhất là sao cho đồng bào biết tên, thứ hai là làm sao cho đồng bào biết mặt, thứ ba mới là làm sao cho người ta ủng hộ»

Con đường đi tới HNV qua cửa thùng phiếu quả thật là con đường gian nan. Các ứng cử viên của chúng ta ngày nay không còn ngày thơ ấu họ đã biết tính toán tất cả những chiến thuật và chiến lược để lần công đâm cử tri của họ.

Chiến lược

Những điểm chiến lược phải suy tính như thế nào ?

Trước hết là tìm hiểu thành phần cử tri và các thế lực nào có ảnh hưởng đến sự lựa chọn của cử tri. Những thế lực phân chia các thành phần đó mà thế nhận thấy là : Các chùa và hội đoàn Phật giáo, các nhà thờ và hội đoàn Công giáo, các nhà thờ Cao Đài, chùa Hòa Hảo, các cán bộ đảng, và sau cùng là các viên chức hạ tầng: xã trưởng, trưởng ấp, trưởng toán NDTV và nghĩa quân.

Nếu ứng cử ở Châu đốc Long Xuyên, bạn không thể nào bỏ qua không tấn công vào các giới lương đạo Phật giáo Hòa hảo. Nếu ứng cử ở quận Ba Xuyên bạn phải chú ý đến đám cử tri Bàu Cờ (ảnh hưởng Phật giáo nửa Tâm Châu, nửa Ấn Quang) đám cử tri Vườn Soài ảnh hưởng Công giáo. Bạn phải lựa chọn hoặc đi với Ấn Quang, hoặc đi với Vườn Soài hoặc đi với chùa Từ Quang. Sự lựa chọn đó có tính cách chiến lược, cũng giống như một nhà sản xuất xe hơi muốn bán xe. Nhà chế tạo sẽ phải lựa chọn, hợp sản xuất loại xe nhỏ, gọn rẽ tiền bán cho giới trung lưu, hoặc sản xuất loại xe đồ sộ, sang trọng bán cho giới tỷ phú.

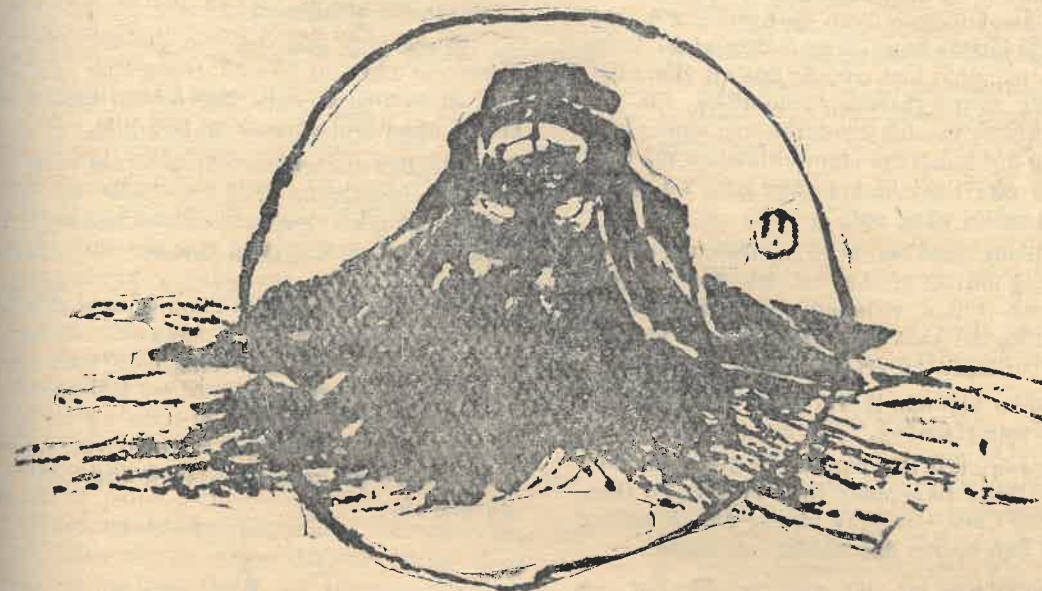
Sự lựa chọn điểm chiến lược đó cũng quyết định cho bạn sự lựa chọn đơn vị ứng cử.

Thí dụ nếu bạn chọn các cử tri Phật giáo thì hậu thuẫn thì bạn không nên ứng cử ở Tây Ninh thành địa của Cao Đài.

Nếu bạn định ứng cử trong quận V Chợ Lớn thì tốt nhất bạn nên là người Tàu. Ở đơn vị đó có 5 dân biểu thì 4 ông đã là Tàu. Đầu năm nay ông Tăng Cửu đã gọi danh thiếp đi khắp các gia đình người Việt gốc Hoa. Trên danh thiếp ghi đủ chức vụ ông từng giữ từ thừa mồi ra đời đến nay khiến cái danh thiếp đầy cả chữ. Cũng mới thôi trước đây, trưởng tộc họ Tăng đã viết giấy mời các trưởng tộc họ Hà, họ Lư, họ Trần, họ Chung, họ Thâm v.v.. dự tiệc. Hệ thống các hội ái hữu gia tộc này hiện thay thế cho hệ thống các bang cũ.

Trong trường hợp bạn chọn một đơn vị bầu cử có nhiều thành phần cử tri phức tạp, thì việc phân chia giới hạn các đơn vị bầu cử cũng là điều bạn phải chú ý.

Thí dụ trong địa hạt tỉnh Gia Định có mấy vùng đồng bào Công giáo di cư, cư ngụ đông đúc : vùng ngã ba Ông Tạ, vùng Phú Nhuận, vùng Xóm Mới. Nếu bạn ứng cử ở trong cùng một đơn vị bầu cử, thì tổng số cử tri có kỷ luật đầu phiếu chặt chẽ đó sẽ



TRANH CỬ DÂN BIỂU 71 TỪ VƯƠNG ĐẠO ĐẾN BÁ ĐẠO

tạo nên một tổng số phiếu rất cao, thừa sức đẩy các ứng cử viên Công giáo vào cửa Hạ viện. Nhưng nếu người ta chia ranh giới các đơn vị bầu cử cách nào khiến ba vùng tập trung dân Công giáo trên lại rơi vào ba đơn vị bầu cử khác nhau, thì ba đám cử tri nhỏ đó sẽ bị các khối cử tri lớn lao chung quanh một chừng ! Một thiếu sót cử tri đó không đủ sức mở cánh cửa hạ viện cho bất cứ ai !

Chính vì vậy các đảng chánh trị và khối áp lực phải tranh đấu ngay từ khi đạo luật bầu cử được soạn thảo, phân chia các đơn vị.

Nếu quận Ba và quận Mười Saigon ở chung một đơn vị chẳng hạn, thì khối Phật tử quanh chùa Ấn Quang, cư xá Minh Mạng và khối Phật tử ở Bàn Cờ sẽ tạo nên một tổng số phiếu chắc chắn cho các ứng cử viên của Ấn Quang. Nhưng nếu quận 3 và quận 10 lại thuộc 2 đơn vị khác nhau thì khối Ấn Quang sẽ bất lợi.

Đó là thí dụ để thấy tầm quan trọng của việc soạn thảo luật bầu cử.

Một thí dụ điển hình của sự lựa chọn chiến lược là trường hợp ứng cử viên Trần công Quốc ở đơn vị 1 Saigon năm 1967. Ông Trần công Quốc đã đặc cử với một số phiếu khá mong manh mà đa số là do các quân nhân thuộc hải quân và gia đình họ đã

đồng cho. Đơn 1 Saigon có hải quân công xưởng, có bộ tư lệnh hải quân và trại đồn trú hải quân Khi lựa chọn đám cử tri đó làm lực lượng ủng hộ nòng cốt, ông Quốc đã in hình ông mặc quân phục hải quân, ghi lên chức vụ hải quân trung úy, trên bích chương cũng như trên lá phiếu.

Trong kỳ bầu cử năm nay nếu ông Sáu Lèo Nguyễn ngọc Loan sẽ ra ứng cử ở quận Tân Bình thì ông Loan đã có ý nhắm vào đám cử tri không quân ở Tân Sơn Nhất. Ông Loan quá nổi tiếng trong không quân, nhưng nếu ông ra ứng cử với quân phục và dấu hiệu cái Tàu bay thì ông chắc ăn nhất.

Chiến thuật

Sau khi chọn được các yếu điểm chiến lược để tấn công bạn sẽ phải nghiền cứu các chiến thuật tấn công.

Tất nhiên bạn phải để ý đến địch tình tức là các ứng cử viên cạnh tranh với mình. Kẻ cạnh tranh gât gao nhất với bạn, không phải là những người có chính kiến đối nghịch, mà chính là những người đồng chính kiến. Vì những người ứng cử viên có cùng lập trường sẽ chia sẻ phiếu của nhau trong cùng một đám cử tri.

Nếu bạn là ứng cử viên Phật giáo ở Quảng Nam thì chắc chắn bạn không lo dành giật phiếu với các ứng cử viên Quốc Dân Đảng cũng ở đơn vị đó. Điều quan trọng là bạn phải loại trừ các ứng cử viên Phật Giáo khác. Nếu có thể thì loại trừ họ để họ rút lui thôi ứng cử. Không thì phải tranh thủ các khuôn hội, đề yêu cầu họ dứt khoát lựa chọn chính bạn mà thôi. Chớ đừng cho cử tri tha hồ lựa chọn giữa 2,3 người rút cút cả 2,3 người cùng rút.

Tóm lại, trong cuộc tranh cử, người cùng chánh kiến lập trường mới là kẻ thù, còn kẻ đối nghịch, công kích ta lại là bạn, vì họ càng công kích, càng đẩy cử tri chống họ phải chạy theo ta (trừ khi họ bởi móc dơi tư khiến cử tri nghi ngờ).

Sau khi phân biệt đầu là Ta, Bạn, Thù, đến việc sửa soạn thế trận tấn công.

Nếu bạn ứng cử ở Huế bạn sẽ tấn công vào đâu? Tất nhiên có 2 địa điểm chiến lược là chùa Từ Đàm và nhà thờ Phú Cam. Các thầy và các cha là những người có thể ảnh hưởng đến tín đồ, con chiên.

Nhưng nhiều ứng cử viên năm nay đã bơ ỏ tưởng về thế lực của quý thầy quý cha trong cuộc bầu cử.

Một thí dụ trong cuộc bầu cử nghị viên Đô Thành Sài Gòn năm 1970. Có một ứng cử viên thuộc khối Ấn Quang ra tranh cử ở quận III. Ứng cử viên này đã vận động được sự ủng hộ của các thầy, từ bậc cao cấp như T.T. Thiện Minh, Huyền Quang đến các đại đức trẻ đi sát với cử tri hơn như Nhật Thường, Liễu Minh. Cuộc vận động có kết quả, được các nhà sư ủng hộ hết mình. Bỗng dưng đứng vào bừa tổ chức bầu cử, các thầy Nhật Thường và Huyền Diệu tổ chức một đám tang lớn, hô hào Phật Tử đi dự đám tang và truy điệu. Kết quả là có 5,6 ngàn người đã đi đưa đám, không đi bầu. Và khi công bố kết quả thì vị ứng cử viên Ấn Quang chỉ thua có mấy trăm phiếu so với người về chót!

Vì các cha và các thầy cũng có thể rất cả chớn nay thế này, mai thế khác, nên các ứng cử viên đã phải tấn công trực tiếp vào các cử tri của họ.

Tìm và óc

Một ứng cử viên nguyên là viên chức của bộ Giáo Dục đã đưa ra kế hoạch như sau.

Trong vòng mấy năm qua ứng cử viên này đã vận động với bộ Giáo Dục để bổ nhiệm các hiệu trưởng trung, tiểu học ở đơn vị ông, với các người thân tín. Khi đã nắm trong tay 6, 7 ông hiệu trưởng ở đơn vị rồi, ông bèn đến giúp các ông hiệu trưởng tổ chức cho học sinh làm công tác xã hội. Công tác cần tiền bạc, vật liệu, chính ông lại đi xin giúp. Các ông hiệu trưởng tổ chức cho học sinh làm công tác xã hội trong đơn vị, với một tấm biểu ngữ ghi «trại công tác do sự bảo trợ của ông XYZ...»

Đó là một cách làm cho người ta biết tên.

Làm cho người ta biết tên, chỉ là giai đoạn một trong diễn trình quảng cáo. Thí dụ nhà sản xuất Thuốc gọi Đầu Lan Sơn có thể in chữ Lan Sơn lên

khắp các mặt báo, khiến cho độc giả nào cũng biết có thuốc gọi đầu đó.

Nhưng phải làm sao cho giới tiêu thụ biết thuốc gọi đầu Lan Sơn để trong thứ chai, lọ nào, nhãn hiệu có màu sắc và hình thù ra sao, là giai đoạn làm cho cử tri biết mặt.

Việc làm cho cử tri biết mặt thì các ứng cử viên nên học tập bà Trần kim Khoa. Bà Thoa sử dụng trở nên chuyên viên ứng cử và vẫn đắc cử đều đặn, chính vì bà rất kiên tâm làm sao cho cử tri biết mặt.

Trước kỳ bầu cử bà Thoa thường đi phát danh thiếp hay phiếu vận động từng nhà. Trong đơn vị bầu cử, nhà nào có đám tang bà Thoa cũng chỉ khó đến phúng viếng và đi đưa. Mỗi đám tang cũng có ít nhất vài chục đến một trăm cử tri, mỗi lần đưa đám là một lần tự giới thiệu với một số cử tri, cứ theo phương châm năng nhặt chặt bị cũng đủ đắc cử.



Nghị viên Nhữ văn Ủy (nghe nói kỳ này cũng ứng cử dân biểu) cũng là một tấm gương về việc này. Ông đã đặt văn phòng ở khắp đơn vị của ông. Ở quận lỵ, một xã, tấm bảng đề tên văn phòng nghị viên trưng lớn tướng, suốt năm này sang năm khác chính là một tấm bảng quảng cáo tên tuổi. Ngoài ra ông Ủy còn quảng cáo tờ báo Mười Saigon ở đơn vị của ông, bằng các tấm bảng kim khí rất bền. Tấm bảng đó tên của ông chủ nhiệm tờ lớn hơn trên tờ báo. Đường lối này cũng được ông Giáp Thiệp áp dụng khi ông quảng cáo tờ báo Loa trong cuộc bầu cử nghị viên đô thành năm ngoái. Để người ta quen mặt, nghị viên Ủy còn rất chịu khó đi chào, ông tham dự hầu hết các cuộc biểu tình, các cuộc tranh đấu trong đơn vị, ông lại chăm chỉ làm công tác xã hội.

Làm cho cử tri biết tên, biết mặt xong rồi mới nói đến chuyện gây cảm tình của họ.

Cử tri không có thì giờ suy nghĩ, không thể nào phân biệt và nhớ nổi các đường lối, ý kiến chánh trị.

Điều cần thiết là cử tri yêu mình, do đó sẽ bỏ phiếu. Người ta bỏ phiếu bằng tim, hơn là bằng tay. Có nhiều người chỉ bỏ phiếu bằng tay, nghĩa là thuận tay rút phiếu nào, bỏ vô phiếu đó. Muốn chinh phục trái tim cử tri thì phải tạo cho người ta một hình ảnh thân mật với họ. Nếu ông Trần Tuyên ra tranh cử với Nhữ văn Ủy ở Hóc Môn thì chắc chắn ông. Tuyên thua. Vì cử tri Hóc Môn biết tên Ủy, nhớ mặt Ủy, nhiều người nhớ cả bộ

đen của Ủy và dáng đi đứng lạt đặt vội vã của ông. ta chờ ông Tuyên dù là một chánh khách nổi tiếng đối với họ vẫn là một nhân vật xa lạ.

Làm thế nào để trở thành một nhân vật thân mật của cử tri?

Ngoài chuyện làm cho họ biết tên, biết mặt còn phải tự tạo cho mình một hình ảnh riêng. Cũng giống như khi nói đến kem đánh răng Hynos thì ai cũng nghĩ đến ông Tây đen nhe răng trắng nhởn.

Tạo một hình ảnh riêng, trưng bày hình ảnh đó luôn luôn trước mắt quần chúng bằng sự tiếp xúc thường xuyên và thân mật. Lại phải tạo một hình ảnh đẹp qua các cuộc tranh đấu vì dân, các công tác ích lợi cho dân. Chính vì vậy mà các ứng cử viên ở địa phương bao giờ cũng có lợi thế hơn các ứng cử viên ở xa tới, dù nổi danh cách mấy.

Ma giáo

Trên đây mới là các chiến thuật để chinh phục cử tri.

Nhiều người cho rằng muốn đắc cử chẳng cần chinh phục cử tri, mà có thể chỉ cần áp dụng các xảo thuật ma giáo. Đó là các trò mua chuộc và gian lận.

Một người bạn tôi là người quê ở Hóc Môn, bà con ở rất nhiều. Năm 1967 anh ra ứng cử ở quê nhà. cả gia đình anh về làng, xã nhờ các chú, bác, cô, cậu giúp cổ động cho cháu. Đến ngày bỏ phiếu, anh đi thăm các phòng phiếu, đến làng anh thì gặp ông cậu ruột anh làm xã trưởng, đang cầm 1 nắm truyền đơn bầu cử của một công tử tỷ phú ở Saigon, đem phát từng nhà một đề kêu người dân đi bỏ phiếu. Người cháu chừng hừng hời cậu: «Tại sao cậu lại cổ động cho cha này?», ông cậu cười: « ăn cây nào rào cây nấy mà cháu!»

Ông cậu xã đã thủ thực là trước cuộc bầu cử, cậu tỷ phú công tử kia đã mời tất cả các viên chức xã ấp ở đơn vị lên Saigon an nhậu lu bù, đi coi vũ «séch sy» hưởng thú nhất dạ đồ vương ở Chợ lớn. Không biết khi các ông xã, ông ấp vui thú như vậy thì có ai chụp hình lên đề làm «sáng tạo» không nhưng sau đó các ông đã hết sức trung thành với ứng cử viên tỷ phú. Ở làng quê khi ông xã, ông ấp, trung đội trưởng nghĩa quân đã ủng hộ ai thì ứng cử viên đó chắc chắn đắc cử.

Tại nhiều đơn vị bầu cử ở thôn quê các nhân viên coi thùng phiếu là các giáo viên hay giáo sư. Các giáo sư trưởng ở tỉnh ở quận gọi về. Việc cất cử nhân viên coi phòng phiếu cũng quan trọng. Kết quả của mỗi phòng phiếu do nhân viên và trưởng phòng quyết định. Bạn ra ứng cử, liệu bạn có đủ người cử đi quan sát thường trực tại tất cả các phòng phiếu không? Và bạn có chắc là nhân viên của bạn không ăn tiền của ứng cử viên khác không?

Tại một làng quê, năm 1967, cuộc bỏ phiếu diễn ra đến 2 giờ chiều thì ông trung đội trưởng nghĩa quân tới nói nhỏ cho vị giáo sư trưởng phòng biết là tình hình an ninh bị đe dọa. Còn 4 giờ nữa mới hết giờ bỏ phiếu, nhưng khuyên ông giáo nên về tỉnh sớm thì hơn. Lỡ có chuyện chỉ cực lắm!

Để giúp vị giáo sư trưởng phòng hoàn tất nhiệm các viên chức xã ấp đã bỏ phiếu giúp cho số cử tri còn lại. Và ông giáo sư thì chỉ mong cầm biên bản đếm phiếu ra đồ máy chạy về quận thiết lộ!

Chính vì vậy có nơi khai thùng phiếu ra, người ta thấy cả một tập phiếu của một ứng cử viên còn chưa bóc rời!

Một thủ đoạn gian lận nữa áp dụng lúc kiểm phiếu. Thay vì đếm từng tờ phiếu để ghi vô biên bản, người ta xếp các phiếu của mỗi ứng cử viên vô một sấp. Khi xếp như vậy, có ai bỏ sấp một sấp phiếu trong áo lót ra xếp vô. Hành sự mau lẹ thì khó lòng bị khám phá. Nhất là vị trưởng phòng phiếu đang lo lắng làm cho lệ công việc về!

Tại địa phương người ta cho đồ máy đi chở các thùng phiếu ở Xã ấp về quận đếm. Làm vậy có vẻ bảo đảm việc đếm phiếu rất công minh. Nhưng khi thùng phiếu được đưa xuống đồ máy, thì có ảo thuật gia tráo ngay một thùng phiếu giống hệt. Cái thùng phiếu thật bị vùi xuống hầm, thùng giả được lôi lên để thế chỗ. Rất lệ.

Nói về thủ đoạn gian lận bầu cử thì kể sao cho hết. Để cảnh giác các ứng cử viên, xin mời các bạn đọc của Đời sống thêm các thủ đoạn gian lận bầu cử khác nữa. Đó cũng là một cách giúp cho các cuộc bầu cử sắp tới được sạch sẽ hơn.

HẢI LƯU

PHONG NGŨA

Ghê chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết
uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN
Phủ Lâm - CHOLON - KNBYT số 3 - 9-5-63

Lại cái lá đa!

Xưa nay đã có nhiều vụ ký giả bị hành hung, Nhưng ít có vụ nào đặc biệt như vụ ông Vũ ngọc Các ở báo Gió Nam. Với người ta thích có cảnh ký giả bị tài tử cải lương đánh (vụ Hùng Cường) hay ký giả bị dân đi biểu tình đánh (vụ Lỗ Vinh lỗ đầu).

Nhưng ông Vũ ngọc Các lại bị sư đánh. Sư Nhật Thường, một ông sư tuổi trẻ tài cao đã bị toàn thể ký giả và nhà văn báo Gió Nam tố cáo là kéo du đảng tới hành hung anh Vũ ngọc Các.

Ông sư Nhật Thường dám kéo người vô tội soạn đánh ký giả, chắc hẳn trong tòa soạn đó ông phải là người có quyền thế.

Nếu ông là cổ vấn chánh trị của tờ báo thì việc hành hung đó chính là đề huấn luyện chánh trị cho ký giả trưởng ban biên tập của báo Gió Nam. Huấn luyện chính trị kiểu đó rất đặc biệt, chắc ông Nhật Thường xuất thân từ Tổng nên quen áp dụng đường lối đặc biệt!

Nếu ông Nhật Thường là người bỏ tiền ra cho tờ báo, thì vụ hành hung đã chứng minh câu «mạnh vi gạo, bạo vi tiền». Trong tờ báo GN có ông chủ nhiệm có cô quản lý, còn ông Vũ ngọc Các là người phụ trách phần biên tập và kỹ thuật, có lẽ vì ông Các mới là ký giả quen nghề làm báo. Nay ông Nhật Thường sai du đảng đánh ông Các ngay ở tòa báo, chính là dạy cho ông Các một bài học về viết lách. Bài học đó là không phải ngồi bút mạnh nhưng đồng tiền mạnh.

Ông Đạo Cấy được biết ký giả Vũ ngọc Các là một bậc đàn anh trong nghề. Ông Các cũng không phải là người chỉ viết để kiếm ăn, viết thuê viết mướn sao cũng được. Ông Các đã chủ trương nhật báo Dân Chủ, từ thời Ngô đình Diệm qua thời Nguyễn Khánh, Trần văn Hương, đã bị đóng cửa báo nhiều lần. Ngồi bút đó có thể gọi là ngồi bút bất khuất.

Nay ông Các làm tờ báo Gió Nam, một tờ báo có màu sắc Phật giáo rõ rệt. Làm cho báo Phật giáo mà lại bị sư hành hung thì cay cú thật!



ÔNG ĐẠO CẤY

Mà lý do tại sao sư Nhật Thường hành hung ký giả Vũ ngọc Các, theo bản tin TSM thì lại chỉ vì cái lá đa! Cái lá đa quản lý của báo Gió Nam muốn chỉ huy luôn cả đường lối tờ báo. Nhưng đến khi lá đa biết rằng chỉ huy sư Nhật Thường thì dễ, chứ chỉ huy ký giả Các thì khó, là đa bèn nổi nóng. Than ôi chỉ lớn trong thiên hạ không chứa đầy một cái lá đa vậy!

Cá, người và gà

Sáng thứ hai, hạ nghị viện có 35 ông dân biểu đi họp, đã long trọng mang ra thảo luận dự luật bảo vệ cá con, cá đẻ, cá đang lớn.

Ông Dân biểu Phan Thiệp lên tiếng chỉ trích Hội Đồng Nghị Trình của Hạ Viện, đem chuyện Cá ra bàn trong khi bao chuyện về người lại bỏ. Rõ ràng có thái độ kỳ thị giữa cá và người.

Theo ông Phan Thiệp thì hai đạo luật cần được quốc hội bàn mau, thông qua lệ liên quan đến hàng triệu người, là luật Qui chế quản nhân trừ bị và luật Mỗi người một mái nhà. Các quân nhân trừ bị đang ở trong tình trạng ngóng chờ chờ trông, không biết đến đời nào mới được giải ngũ, liệu có phải phục vụ dưới cờ suốt đời hay không. Còn dân đô thị, nhất là dân đô thành Sài Gòn thì đang ngóng chờ chờ trông được «chữ sản hóa» như người cày, mỗi gia đình, một mái nhà. Nếu không được vậy thì ít nhất cũng mong không bị đuổi nhà đuổi đất ngang xương.

Nhưng Văn Phòng Hạ Viện không đồng quan điểm với ông Dân biểu Thiệp. Ông dân biểu Huỳnh văn Lầu nhất định cho rằng cần bảo vệ cá con cá đang đẻ và cá đang lớn bảo vệ các thủy sản, nguồn tài nguyên lớn lao rất cần thiết cho nền kinh tế... hậu chiến! Nói rõ là kinh tế hậu chiến, bởi vì hiện trong thời chiến tranh như bây giờ, dù đạo luật có được ban hành rồi cũng khó áp dụng lắm. Người ta vẫn thấy cảnh các ông nhân dân tự vệ (để khỏi nói các ông có súng to hơn), ném chất nổ xuống ao hồ, sông, lạch, để bắt cá, khi chất nổ đã nổ ùm lên dưới nước thì cá con, cá lớn, cá đẻ hay cá giữa thai con cá nào cũng trương phình lên hết! Sức mảy mà cấm đoán!

Xét kỹ thì tấm lòng yêu cá của các ông dân biểu thân chính quyền cũng có lý.

Thứ nhất là vì TT rất yêu cá. Môn giải trí được Tổng thống ưa chuộng nhất là câu cá. Khi câu cá thì người ta chỉ câu con cá lớn, đâu có ai thêm câu cá nhỏ? Vậy bảo vệ cá con, cá đẻ, cá đang lớn, cũng là bảo vệ cái thú đi câu thanh nhả. Thứ nghĩ coi, nếu cứ đề mảy ông nhân dân tự vệ ném chất nổ giết hết cá thì mai mốt đi câu sẽ câu được cái khỉ mốc gì? Không lẽ câu mảy ông dân biểu?

Hơn nữa, có người vẫn ví hạ nghị viện như một cái bể cá vàng. Bể cá vàng là một vật trang trí đẹp mắt cho chế độ. Thả mảy con

cá vàng cá đỏ, cá Phi Chân xanh biếc, lơ lửng bơi lượn, coi rất đẹp mắt. Tuy không ích lợi bằng cá lóc, cá phi, cá tra nhưng có đó vẫn hơn không. Vậy thì loài cá phải bảo vệ lẫn nhau.

Nhưng các ông dân biểu cũng nên công bằng một chút. Nếu đã có dự luật bảo vệ cá con, cá đẻ, cá đang lớn thì cũng nên làm thêm một dự luật bảo vệ gà chọi. Chọi gà cũng là một thú tiêu khiển thanh nhả mà Phó Tổng thống rất ưa chuộng. Coi chừng người ta ưa ăn thịt gà non, ăn hết cả gà chọi thì mai mốt biết lấy con chi chọi nhau coi cho vui. Không lẽ các đại chánh khách lãnh đạo lại phải đi chơi chọi để (để là con đẻ, đừng có nghĩ vậy!) Đạo luật nên ghi rõ để bảo vệ gà chọi trống bảo vệ luôn cả gà chọi mái nữa. Chọi gà trống và chọi gà mái đều thú vị như nhau cả.

Sau bốn năm lập pháp, nếu các dân biểu đã bỏ qua nhiều dự luật ngấm tòm hoai không chịu đem ra bàn, ít nhất cũng xin các ngài làm luật bảo vệ cá và gà. Còn người thì khỏi cần. Người là con vật thông minh, nó phải tự lo bảo vệ lấy nó chứ! Đưa nào không tự bảo vệ được thì cho nó chết!

Phòng hỏa.

Ngày 12 tháng 5 rập Hào Huế trong Chợ Lớn đã đóng cửa không tiếp đón ông Phó Kỳ. Ban tổ chức lễ ra mắt của chi hội VNQĐH Chợ Lớn đã xin được phép của Tòa Đô Chánh, đã mượn được rạp Hào Huế vậy mà vào phút chót thì chủ rạp lại đóng cửa không cho vào, Cảnh sát rần rí lại kéo tới ngăn cửa.

Nhiều người lấy làm ngạc nhiên. Trong số đó chắc có ông Đại Sư Trung Hoa Dân Quốc, đã tới cửa rạp hát dự lễ rồi lại ra về.

Như ở Đạo Cấy không ngạc nhiên.

Biện pháp ngăn ngừa của cảnh sát rần rí và chủ rạp Hào Huế chẳng qua chỉ là đề phòng giữa hỏa hoạn.

Vì người ta đồn ông Phó Kỳ định sẽ đọc một bài diễn văn này lửa ở rạp Hào Huế.

Trong rạp hát người ta vẫn cấm hút thuốc, chỉ vì muốn đề phòng hỏa hoạn. Nay ông Kỳ tính đọc 1

bài diễn văn này lửa thì nguy hiểm quá. Đáng lý ra ngoài cảnh sát rần rí, tòa đô chánh nên cho xe vòi rồng túc trực sẵn, nếu ông Phó Kỳ có tới thì dơ vòi ra xịt trước để cho nó bớt nảy lửa.

Trẻ em Việt Nam

Có một tờ báo mới, bị cấm lưu hành trong tuần trước, là tuần báo Time. Số báo bị cấm lưu hành đó ông Đạo Cấy có mua chợ đen được. Đọc kỹ tờ báo thì thấy có lẽ tờ báo đã bị cấm lưu hành vì bốn trang hình màu. Bốn trang này trình bày các hình ảnh về trẻ em VN.

Nếu số báo đó bị cấm lưu hành chỉ vì mấy tấm hình đó thì tội nghiệp thật. Vì dù mấy tấm hình có cho thấy các bộ mặt tang thương của trẻ em VN, nhưng đối với người ngoại quốc thì nó tang thương cho đời với dân VN thì đó lại rất quen thuộc, nếu không nói là các tấm hình đó đã phơi bày bộ mặt đẹp đẽ của trẻ em VN. Trong các bức hình đó trẻ em đều được mặc quần áo rất lạnh lặn. Đó là một điểm lạc quan.



Một em bé trong viện mồ côi ở Cần Thơ được ngồi trong một cái nôi, cổ tay có đeo vòng, mặc áo trắng tinh. Thật là hình ảnh lạc quan. Vì đại đa số con nít của ta thường mặc áo rách bỏ lê la trên mặt đất.

Trong bức hình có một người đàn bà thượng trong trại tỵ nạn bé con, cả hai mẹ con đều ăn mặc bảnh bao, bà mẹ cổ đeo vòng. Đó lại là một hình ảnh rất lạc quan nữa.

Một bức hình chụp ba đứa nhỏ đánh đáo, cả ba đều mặc đồ sang trọng, theo tiêu chuẩn VN không thể nói là rách rưới được.

Một bức hình 2 em nhỏ đang móc thùng rác, nhưng cái thùng rác lại rất sạch sẽ. So với các đồng

rác vĩ đại ở đường Nguyễn minh Chiếu, Trương minh Giảng mà trẻ em VN vẫn leo lên để đào sỏi thì cái thùng rác kia chính là một đồ chơi tao nhã.

Bức hình nữa chụp một em bé ở Huế, cỡ mười tuổi đang hút thuốc lá. Nét mặt đứa trẻ có vẻ đang thỏa mãn, lơ mơ cũng khói thuốc. Không thể nói là tang thương chút nào.

Vậy tại sao số báo đó đã bị cấm lưu hành? Có lẽ vì nhà chức trách sợ các hippy Saigon coi hình rồi mất vui. Trong khi có những đứa trẻ nằm trong viện mồ côi có những đứa trẻ phải chống nạng... mà các cô các chú hippy choai choai lại vui thú nhay nhót ca thì hơi mất thú.

Xin nói thêm là số báo mua chợ đen ông Đạo Cấy vứt đi rồi. Vì theo qui chế báo chí, các số báo bị cấm lưu hành ai giữ sẽ bị phạt!

Văn chuyện Hippy

Tuần trước ông Đạo Cấy đã viết bài phản kháng các hippy Saigon, báo vừa ra lò thì lãnh tụ hippy Trương Kỳ đã đọc, tới tòa soạn phản kháng ông Đạo Cấy.

Theo Trương Kỳ thì hippy có nhiều hạng, có hạng hippy chân chánh, có hạng hippy cá chon. Trương Kỳ yêu cầu ông Đạo Cấy phải phân biệt đâu là Hippy chân chánh, đâu là bọn cá chon.

Okay, vậy xin thông cáo cho bà con thân bằng cố hữu được biết gia đình nhà hippy có hai chi như vậy. Khi qui vị có gặp các hippy ở ngoài đường, xin qui vị nhớ hỏi thăm coi mấy cô mấy chú đó có thể hippy chân chánh hay không.

Ngoài ra ông Đạo Cấy lại được biết đại hội sắp tới của các hippy có cả nhạc sĩ Phạm Duy tham dự. Nhạc sĩ Phạm Duy vẫn được mô tả là hippy già. Theo ông Đạo Cấy biết thì Phạm Duy có thể hành nghề hippy chân chánh. Một trong các chứng cớ là cuốn băng mười bài đạo ca của Phạm Duy mới ra lò Nghe giọng hát của Thái Thanh hát mười bài Đạo Ca đó thì ai cả chón đến đâu cũng phải quay về với chanh nghĩa hết. Các hippy cá chon nên nghe thử để được chiều hời mau!

Âm mưu «cướp chính quyền» tại các Phân Khoa Đại Học



Bầu cử ngghet thở tại ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Của TRUNG TÍN
(SV ĐHSP)

LTS.— Sau số báo Đời tuần trước, chúng tôi nhận được lá thư sau đây của một sinh viên Đại học Sư phạm, tường thuật tỷ mỉ cuộc bầu cử ngghet thở tại phân khoa này.

Bài tường thuật dưới đây cho thấy có cả một âm mưu lớn lao nhằm «cướp chính quyền» tại các ban đại diện sinh viên các phân khoa. Những kẻ âm mưu này dùng đủ mọi thủ đoạn kể các thủ đoạn gian lận, đe dọa, khủng bố quen dùng của CS.

Ái đứng sau lưng âm mưu đó? Ai trợ cấp phương tiện cho bọn người đó?

Tuy đây chỉ là câu chuyện nội bộ của SVDH Sư phạm nhưng chúng tôi thấy cần đăng tải để quý bạn SV cũng cảnh giác, tích cực tham gia vào sinh hoạt trong Đại học chứ không thể bỏ ngỏ môi trường Đại học cho một thiểu số thao túng, hướng vào các âm mưu đen tối của họ.

Cuộc bầu cử Ban Chấp hành Đại diện sinh viên Đại học Sư phạm Saigon niên khóa 70-71 gặp nhiều rắc rối. Nhóm Huỳnh Tấn Mẫm, và Tô thị Thủy (nguyên chủ tịch BDD SV Sư Phạm Saigon 69-70) muốn đưa người của mình ra nắm Ban Đại diện nên đã dùng mọi âm mưu, thủ đoạn trên tráo khiến các Sinh viên ĐHSP đều phần nộ.

Âm mưu trước bầu cử

Từ đầu niên học 70-71 mỗi lớp của ĐHSP Saigon có 1 trưởng lớp do SV bầu. Các trưởng lớp họp thành Hội đồng trưởng lớp. bầu 1 ban Thường vụ gồm 5 người. Ban Thường vụ này đứng lập ra Ban bầu cử. Niên khóa 70-71, Ban Thường vụ của HĐ trưởng lớp ĐHSP do SV Trần Triệu Cung (Lý Hóa 2) làm chủ tịch. Anh này thẳng thắn, không ưa lối

mang hành động cá nhân của Tô thị Thủy mà nhân danh toàn thể SV Sư phạm trong năm qua, và nhất là không chịu «ngồi im» trước cuộc bầu cử gian lận. Vì vậy, cựu SV Tô thị Thủy liền từ một ngôi trường ở Cà Mau bỏ đám học trò tỉnh nhỏ về Saigon lo bầu... cử. Một buổi tối ngay khi về tới Saigon, Tô thị Thủy đến từng nhà trưởng lớp, vận động xin họ lật đổ Ban Thường vụ. Vì lòng tự ái bị xúc phạm Ban Thường vụ đòi từ chức, mặc dù các Trưởng lớp biểu quyết vẫn xác nhận tin nhiệm họ.

Âm mưu số một thành công: loại những người thẳng thắn, và không cùng phe phái ra khỏi các vị trí then chốt.

Âm mưu 2: đưa người của nhóm Huỳnh Tấn Mẫm vào giữ Ban Thường vụ.

Tô thị Thủy bèn vận động sửa nội qui bầu Ban Thường vụ lại: bầu liên danh thay vì đơn danh, và 7 người thay vì 5 người. Như vậy, chẳng SV nào kịp lập liên danh, trừ những người của Tô thị Thủy đã sắp đặt trước. Nhờ vậy, Thủy đưa được Lê Trung Hoa làm chủ tịch Ban Thường vụ, và Hoa đề cử Lê Ngọc Thanh làm Trưởng Ban Bầu cử. Lê Trung Hoa ở phòng 6/3 Đại học Xá Minh Mạng.

Còn Trương Văn Khuê, người được Huỳnh Tấn Mẫm chỉ định ra tranh cử ĐH Sư Phạm ở lại chung phòng 5/1 với Lê Ngọc Thanh tại Đại học cơ xá Minh Mạng căn cứ địa của Huỳnh Tấn Mẫm. Trưởng Ban Bầu cử và Ứng cử viên ở chung 1 phòng! Vậy là xong âm mưu thứ hai.

Trưởng rằng không SV nào dám ra đương đầu, với L. D Trương Văn Khuê Huỳnh Tấn Mẫm cho 1 người của nhóm ra đề dàn cảnh tranh cử. Đó là Nguyễn Văn Năm, Phó chủ tịch phong trào Đòi Quyền Sống đồng bào và là Tổng thư ký Mặt trận Nhân dân tranh thủ Hòa Bình!

Âm mưu này không thực hiện được vì vào giờ chốt, 1 nhóm sinh viên độc lập, từng lãnh đạo, từng tranh đấu, được cử đại diện của sinh viên sư phạm kết hợp 1 liên danh để tranh cử. Nhóm này gồm 1 số SV chầu uy tín như Võ Thành Diễm, Nguyễn Bá Chính, Lạc Văn Trung, Đặng Minh Châu... Trước chuyện bất ngờ này, Lê Ngọc Thanh vội kiếm cơ loại ngay đối thủ bằng cách không cho họ ứng cử vì có ứng cử viên thiếu... 1 tấm hình (của ứng cử viên Tổng thư ký Đặng Minh Châu) may sao SV Trần Công Đông, Phó Trưởng Ban vì không biết âm mưu đó cứ thật tình nhận cho L. D2 tranh cử, trước cặp mắt nháy nhót làm dấu hiệu ngăn cản của Lê Ngọc Thanh! Đành làm khó dễ: bắt bỏ tác hình ngay buổi chiều! Không cần dợc phe đối lập nhóm Huỳnh Tấn Mẫm phải nhập vào làm 1 liên danh để tranh cử trong đó có Trương Văn Khuê và Lê Thống (người được Huỳnh Tấn Mẫm đưa ra tranh chức Chủ tịch Ban đại diện SV Đại học Xá Minh Mạng, bị Toa Viện Trường và đa số SV ĐH Xá phủ nhận vì bầu cử gian lận) Mặc dù có người «phe đảng» đứng tổ chức Bầu cử, nhóm Trương Văn Khuê vẫn sợ thất cử nên dùng thủ đoạn phao tin đồn, chụp mũ xuyên tạc. Đồn rằng: liên danh kia (liên danh 2) là CIA, lãnh 5.000 đồng để làm phương tiện tranh cử.

Thủ đoạn này làm nhóm Tr. Văn Khuê, càng bị ghét hơn vì lộ âm mưu lừa gạt SV lý do là trong khi liên danh 2 chỉ có một loại truyền đơn in roneo in vội vàng, không đủ phát cho SV thì nhóm Trương Văn Khuê in rất nhiều truyền đơn in typo tại nhà in báo Tin Sáng, in trên giấy bìa, lại còn làm bông hồng giả cho người đem gan túi áo từng sinh viên. Tiền dân ra làm thế?

Sinh viên biết ngay ai có phương tiện nhiều và ai có liên lạc với tay chân của CIA!

Thủ đoạn bầu cử

Trong ngày bầu cử, ban tổ chức mang thùng phiếu đi tận các lớp.

Ban bầu cử thiên vị nhóm Trương Văn Khuê, nên sáng thứ 5 ngày 1-4, đưa 2 liên danh vào các lớp Cấp tốc Việt Hán nơi nhóm Trương Văn Khuê tin rằng sẽ ủng hộ (vì Tr. Văn Khuê học Việt Hán). Nêu thắng phiếu trong buổi đầu, nhóm Trương Văn Khuê hy vọng áp đảo tinh thần đối thủ và lời cuốn dư luận sinh viên.

Nhưng SV ghét lập trường phá hoại, ghét cảnh Ban bầu cử thiên vị, nên kết quả sáng đó Trương Văn Khuê thua 22 phiếu. Chiều cũng bầu ở các lớp mà nhóm Khuê hy vọng thắng phiếu, nhưng lại thua thêm 7 phiếu! Tối hôm đó, nhóm Trương Văn Khuê họp kín tại Đại học xá Minh Mạng, soạn thảo các thủ đoạn, âm mưu cho ngày mai để cứu gỡ. Âm mưu đó được chính một SV Đại học xá tiết lộ như sau:

Sáng thứ sáu, ngày 2-4, một mặt nhóm Khuê sẽ cho người gây chuyện để liên danh 1 đối thủ vô tình gây lại, Ban bầu cử sẽ làm biên bản để «loại

liên danh này: một mặt Ban bầu cử cho bầu tiếp ở những lớp có người đứng chung liên danh với Khuê, một mặt cho người trong Ban bầu cử giả bộ xiu để không đủ thì giờ đi thăm phiếu ở những lớp hoàn toàn ủng hộ liên danh 1.

Dù bày đủ thủ đoạn đã sắp đặt tối hôm trước, nhóm Khuê vẫn thua 1 phiếu.

Tính đến trưa ngày 2-4, sau khi bầu ở 17 trong số 32 lớp của trường ĐHSP, liên danh 2 của nhóm SV độc lập thắng với 278 phiếu, liên danh 1 của Trương Văn Khuê thua với 277 phiếu.

Buổi chiều Ban Bầu cử không chịu cho bầu tiếp cũng không cho biết bao giờ sẽ bầu tiếp, vì các lớp còn lại là những lớp của các ban Toàn Lý Hóa, Văn vật, vốn ủng hộ liên danh 2. SV các lớp trên bao quanh Ban Bầu cử đòi phải cho họ bỏ phiếu.

Tuy vậy, trước sự đòi hỏi của SV, Ban Bầu cử của Lê Ngọc Thanh liền bày 1 thủ đoạn nữa: Dán 1 thông cáo tại trước văn phòng Ban Đại Diện (nơi xa các lớp học của ĐHSP khoảng 200m) Vào lúc 2.30 trưa (giờ vắng SV) cho biết sẽ cho bầu tiếp từ 5.30 chiều đến 6 giờ. Giờ này tan học, đối bụng, ai cũng lo về, nhóm Khuê tin rằng chỉ còn «gà nhà» 1 nhóm lớp còn lại chưa bầu đã kéo tới đông nghịt! Nhóm Khuê liền nuốt lời, không cho bầu tiếp! Và sau đó tuyên bố: vì liên danh 2 bị làm biên bản 3 lần vi phạm luật bầu cử. Nên liên danh 1 đương nhiên đặc cử!

Anh em 15 lớp chưa bầu cử đòi bầu tiếp. Nếu chỉ còn 1 liên danh thì cũng để 15 lớp này bỏ phiếu bất tin nhiệm chứ.

Tuy nhiên, liên danh 2 chỉ mới bị ghi 2 lần biên bản: 1 vì chống đối Ban Bầu cử, và 1 người đeo số 2 trong lớp đang bầu! Biên bản này sau đó sinh viên mới biết là mấy tay đàn em của Huỳnh Tấn Mẫm làm bày vì ghi địa điểm xảy ra chuyện trên ở 1 lớp chưa bầu! (lớp Toán lý Hóa) anh Trưởng lớp Toán lý Hóa đã phản đối sự viết bày bậy này.

Nhưng Ban Bầu cử cứ làm ngơ. Và để có đủ 3 biên bản, nhóm Mẫm Khuê đưa người ra cãi nhau với liên danh 2 ở ngoài sân. Các anh sinh viên độc lập này vô tình, đứng giữa sân phân trần cùng SV, Thế là Ban Bầu cử ập ngay vào, làm biên bản «vận động trong lúc đang bầu cử»! Thật là cáo già! Thứ bậy, Ban Bầu cử công bố liên danh liên danh Trương Văn Khuê đương nhiên đặc cử.

Chủ nhật, Tô thị Thủy dắt liên danh Khuê vào phòng Ban Đại S. Viên Sư Phạm (1 phòng họp họp 2 thước) để bàn giao.

Ngay chiều đó, Ban Thường vụ họp. Phó Chủ tịch là SV Trương Đình Thanh, người vô tình đứng chung với Lê Trung Hoa trong Ban thường vụ, lên tiếng phản đối, vì quyền tuyên bố quyết định cuối cùng là do nơi. Hội đồng trưởng lớp, chứ không phải ban Bầu cử.

Thủ đoạn sau Bầu Cử

Ngày 7-4 Hội đồng Trường lớp họp. Tin rằng phải đủ 3/4 (24 lớp trên 32 lớp) bất tín nhiệm mới bác nổi kết quả đã công bố, mà làm gì có nổi 24 lớp vì có 1 số lớp nhóm Khuê tin rằng đã nắm được. Nào ngờ 29 lớp đồng ý hủy bỏ kết quả bầu cử. Điều hủy bỏ này là 1 trong 2 điều biên quyết do Lê trung Hoa (người Mầm Khuê) đề nghị:

- Hủy công nhận liên danh Khuê.
- Hủy hủy bỏ bầu cử và lập ban bầu cử mới.

Vậy mà sáng hôm sau, 8-4 lại chính Lê trung Hoa lật lọng tuyên bố buổi họp hôm qua không giá trị. 5 SV trưởng lớp còn lại trong ban thường vụ thấy rõ bộ mặt tay sai «chỉ đầu đánh đờ» của Lê T. Hoa với mệnh lệnh của Mầm Khuê, nên tất cả cùng ký giấy mời các trưởng lớp họp lại để lập ban bầu cử khác.

Cuồng cuồng trước sự toan kết nhất trí của SV và của tất cả các trưởng lớp, nhóm Khuê ra thông cáo, nhân danh ban chấp hành Sư phạm đề:

- Cấm dán giấy trong trường
- Cấm tụ họp, nếu bất tuân sẽ giải tán.

Nhóm Khuê còn viết văn thư ra lệnh cho nhân viên giữ Câu lạc Bộ, không được mở cửa cho họp ngày hôm sau. Nhưng chính nhân viên này lại đưa mảnh giấy này cho các anh trưởng lớp và vẫn mở cửa vào sáng 9-4 để các trưởng lớp họp, dù Khuê dọa sẽ có đập phá hư hao!

Các trưởng lớp vẫn đi họp mặc dù tối hôm trước, Mầm Khuê cho người đến từng nhà những SV trong Ban Thường vụ dọa: «Không được đi họp, họp sẽ có đồ máu, không chịu trách nhiệm!» và «sẽ chơi tận nhà từng người».

- Bạn đã từng sống đối xanh mặt giữa thành phố mà đó là nơi rất đầy đường?
- Bạn đã từng sống để vương giữa một quần lý cần cỏi?

Bạn không thể không tìm đọc:

Một lần về thăm

- truyện của TRẦN ĐÌNH THÁI
- do HUỖNH VĂN TRỨ xuất bản

để thấy tâm trạng bời bời của người trẻ trước cuộc sống hôm nay.

— Bản thường 100 đồng. Bản ân nhân tùy theo người mua.

— Các bạn ở xa muốn có sách xin gửi 20 đồng tem về Hộp Thư 84 QUI NHƠN tác giả sẽ gửi sách tặng theo lời bảo đảm.

Phiên họp bắt đầu, anh em SV Sư phạm thấy lấp ló chung quanh phòng họp những khuôn mặt nhỏ tuổi có vẻ chuyên viên đàm chém.

Hội đồng trưởng lớp liền mời giáo sư Lý công Cần, đại diện giáo sư Khoa trưởng đến chứng kiến, và cũng đề nhóm phá rối không phải là SV e dè.

Mặc dầu vậy, nhóm phá hoại vẫn ủa vào đánh các trưởng lớp, và người bị đánh là SV Trần triệu Cung. SV Cung không đánh lại. Và giáo sư Cần kêu gọi tất cả giữ hòa khí, nên nhóm phá rối đành lui ra.

Nhưng vì dự mưu của chúng là phá tan buổi họp bất lợi cho chúng này, nên chúng cho người cầm sẵn lựu đạn cay, (học ở ngoài bằng 1 bao thư in tên Ban Đại diện SV Đại học Xá Minh Mạng do nhóm Mầm — Thống đang giữ sau khi bầu gian), ném vào giữa phòng trong lúc trưởng lớp Nguyễn trác Hạnh TTK Ban TV công bố biên bản hủy bỏ kết quả bầu cử.

Các SV, các Trưởng lớp và GS Lý công Cần chạy trốn hơi cay tán loạn.

Trước đó, khi thấy giáo sư Trần văn Tấn Khoa trưởng, vì mắc công vụ nên ủy GS Lý công Cần đại diện đến dự phiên họp, chính SV Khuê tuyên bố:

«Cha Tấn khôn không dự. Cha Cần qua dự cho cha Cần chết luôn!» (!)

Mặc dầu bị uy hiếp, các trưởng lớp lại lên lầu, vào phòng 22 họp tiếp và quyết định:

- Hủy bỏ bầu cử.

— Hội đồng Trưởng lớp là cơ chế đại diện duy nhất cho SV Sư phạm 70-71.

Sáng thứ 2 ngày 12-4, Các trưởng lớp lại lên phòng 22 họp để ủy quyền cho 1 số trưởng lớp đảm nhận quyền chấp hành. Phiên họp có GS Lê Văn, Giám đốc Ban văn chương dự khán. Khuê. Lê ngọc Thanh không là trưởng lớp, cũng dùng mưu mô, áp lực, trưởng lớp của họ ủy quyền đi họp, tới đó phá rối bằng cách đập bàn ghế, đánh Ban Thường vụ. Ngoài ra còn có 1 SV của nhóm Khuê, SV Ngô Phan, tự ý nhảy vào ngồi lỳ.

GS. Cần nghe ồn ào, lên mời Ngô Phan ra, sau khi SV Văn trọng Đệ, trưởng lớp Lý Hòa 3, lớp Phan đang học, yêu cầu mà Phan không chịu.

Phan còn đập bàn la lối SV Trương văn Khuê đứng lên yêu cầu Ban Giám đốc nhà trường không nên xen vào việc này vì Tự trị đại học!

SV Ngô Phan vẫn ngồi lì và có những cử chỉ vô lễ với GS Cần nên GS Cần phải cho 2 nhân viên lao công áp giải Ngô Phan xuống.

Lúc đó là 13 giờ. Bị phá rối phiên họp không thành.

Ngày thứ sáu, 16-4, các trưởng lớp quyết định họp Hội đồng Trưởng lớp ngay ở sân trường, với sự chứng kiến của sinh viên để trình bày mọi diễn tiến và trưng cầu ý kiến anh em SV về việc ủy quyền chấp hành cho Hội đồng Trưởng lớp.

Nhóm Khuê tổ chức phá rối. Khuê tuyên bố: «Bằng mọi giá (!) giữ cho bằng được chức Chủ tịch Ban Đại diện SV Sư Phạm» những người của Khuê như:

— SV Nguyễn văn Sơn, nhảy ra định cướp con dấu Ban đại diện do 1 trưởng lớp cầm.

— Tạ Đặng Dung, nhảy lên giật máy ghi âm.

— Ngô Phan leo lên bàn chủ tọa ngồi.

Anh em sinh viên đứng chung quanh chỉ vào nhóm phá rối mà la ó phản đối.

— Đồ lì — cút ra...

Ngô Phan liền rút trong cặp sách cây búa có lưỡi rìu loại dùng búa củi, định hành hung. Anh em sinh viên ủa vào, giật được cả búa lẫn cặp, mặc dù nhóm Khuê cố đánh lại để phi tang.

(Sau đó Báo Tin Sáng đăng rằng: liên danh 2 cho người hành hung «cảm tình viên» của ban chấp hành SV Sư Phạm. Ngày xảy ra việc trên lại đề 1 ngày khác với ngày 16-4) Các báo Tin Sáng, Dân Chủ Mới, Tiếng Vang còn đăng những bài chửi rủa các Trưởng lớp, các anh trong liên danh 2 thậm tệ.

Sau khi dẹp yên nhóm phá rối, sinh viên đều đồng ý để Hội đồng Trưởng lớp đảm nhận quyền chấp hành sau khi tổ chức Trưng cầu ý kiến từng lớp.

Ngày 20, 21, 22, tháng 4 các lớp đã biểu quyết ủy quyền chấp hành cho Hội đồng Trưởng lớp.

Lúc này biết rằng làm hung bạo không đe dọa nổi sinh viên, nhóm Mầm Khuê cho Lê Trung Hoa đến năn nỉ xin các Trưởng lớp ủy cho anh ta làm chủ tịch. Máy trưởng lớp chẳng cần cãi nhau, lại tỏ vẻ lịch sự cười cười.

Lê trung Hoa tưởng các trưởng lớp vẫn còn quá «ngây thơ» nên vội vàng triệu tập phiên họp để được cử làm chủ tịch kết quả chẳng ai tới dự phiên họp ngày thứ 5, 29-4 do Lê trung Hoa mời và phiên họp đành dời lại ngày khác.

Người tội nhất trong các lộn xộn của cuộc bầu cử lại là GS Lý công Cần giám đốc học vụ trường ĐHSP chỉ vì chứng kiến các phiên họp của hội đồng trưởng lớp và muốn đem lại hòa khí giữa SV bầu giữ truyền thống đẹp cho trường ĐHSP mà GS Cần đã bị nhóm SV Khuê cho báo chí (Tin Sáng, Dân C. mới, Tiếng Vang) chụp mủ la đã đem lính nhảy dù trường ĐHSP để bảo vệ cuộc bầu cử, và khinh thường báo chí...!

Hiện thời các trưởng lớp đầy thiện chí và đứng về phía quần chúng của SV trường ĐHSP có vẻ một mối chán nản và lo âu vì họ chưa quen được lời đe dọa của nhóm Mầm — Khuê.

«Sẽ chơi tận nhà từng người»

Trước lời đe dọa ấy, ai sẽ bảo vệ họ?

Chỉ có quần chúng Sinh viên và dư luận của đồng bào.

ĐÊM TÔI

đêm tôi gọi nhớ vào hồn
nghe thân gỗ mục vỡ hồn lá khô
đêm tôi mở cuộc thánh du
tay đời vàng ủa khi thu chợt về
đêm tôi mộng rất tình cờ
buồn phai thơ ấu bấy giờ nhơn khôn
đêm tôi đen mất môi hôn
nghe xanh từng ngón tay thon vổ về
đêm tôi lạnh đầm sương khuya
mất xa vọng nhớ cuối mùa thu xưa

BÙI VĂN BÌNH

(Khuôn mặt học trò)

LỜI TÌNH THẮNG GIÊNG

tôi buổi đó đi về trời giăng mây thấp
nửa hồn đầy, em gõ cửa gọi si mê
Bích Liên hơi nằng / tôi thăm gọi ngao
nghe

trong chiều Đà Lạt nghe âm bờ môi đối
trong giăng đường tôi bao lần muốn gọi...
nhưng lòng băng khuâng đã bịt miệng bao
giờ

tôi bực mình tôi như còn quá trẻ ngây thơ
em thì kiều sa trong niềm vui mất lạ

ôi / mắt em sáng, má em hồng, môi em
vừa chín đỏ

tóc em dài cho tôi thêm ngủ giấc liên trai
Bích Liên ơi / yêu em tôi biếng nhác đường
về

trời Đà Lạt cho lòng run lên nỗi nhớ...
từ yêu em tôi lang thang ngoài đường phố
(hát vu vơ ru dỗ cuộc tình buồn)

dù em có như là bóng dáng chút mù sương
tôi cũng ngơ ngác cho tình yêu chín ngọt

ngày bỗng xanh, đêm bỗng tự tình ve vuốt
em bước về cho hồn tôi tràn ngập nắng
ban mai

em Bích Liên em sáng lóng em trang đài
cho màu trời hồng nhá lên dưới bàn chân
em bước

từ yêu em từng nửa đêm tôi ngồi thao
thức

vẽ tương lai mở đám rước đón em vào
như tôi bây giờ đêm lạnh nằm đợi chiêm
bao

cho thơm giấc ngủ trắng sao hiền mộng
đẹp

TRẦN ĐÌNH TUYẾN



(TIẾP THEO)

Cuối cùng thì mấy người sinh viên cũng phải cho bà Bá Đạo tham dự cuộc tuyệt thực. Bà Bá Đạo ngồi chung với mấy nam nữ sinh viên bà đề ý đến mấy người phóng viên báo chí đứng gần quanh đây. Bà mong có một người nào tới phỏng vấn bà hoặc chụp hình bà, nhưng chẳng ai buồn phỏng vấn cũng như chụp hình. Bà cảm thấy rằng bọn phóng viên này là một bọn vô dụng, không có lương tâm nghề nghiệp, một phóng viên có lương tâm, thấy một nhân vật chính trị cỡ lớn như bà tham dự cuộc tuyệt thực với sinh viên thì lập tức phải thu thập đầy đủ tài liệu ngay lập tức, đằng này bọn phóng viên cứ khoi đến ngửa mặt. Mấy thằng phóng viên đứng tán dóc với mấy con phóng viên, chúng coi bà như pha. Hay là chúng chưa nhìn thấy bà. Bà Bá Đạo phải làm mọi cách để chúng nhìn thấy bà mới được, bộ mặt chó giấy.

Bà Bá Đạo đang háng một tiếng, bà ho, nhưng cũng chẳng có tên phóng viên nào quay nhìn lại bà Bá Đạo lên tiếng:

— Đây các chú.

Một gã phóng viên quay lại, nhìn bà một phát, hần toan tiếp tục nói chuyện với bạn nữa, bà Bá Đạo không thể chịu đựng được nữa, bà liền lên tiếng gọi:

— Này chú đến đây, tôi có chuyện này nói với chú.

Gã phóng viên uể oải bước tới, gã hơi khom người xuống hỏi:

— Chuyện gì đó bà?

— Ngày hôm nay chú đã đủ tin tức chưa?

Gã phóng viên nhún vai một cái:

— Lúc nào cũng đủ và lúc nào cũng thiếu.

— Thế là làm sao?

— Nghề nghiệp mà, nhưng có điều hôm nay không có tin gì hấp dẫn hết.

Bà Bá Đạo tươi cười:

— Tôi có thể dành cho chú một cuộc phỏng vấn đặc biệt.

Gã phóng viên vẫn thản nhiên như không:

— Một cuộc phỏng vấn đặc biệt hả, như thế nào?

— Tình trạng đất nước trong chiến tranh.

Gã phóng viên nhún vai một cái:

— Chuyện đó thường quá, nhiều người đã nói đến.

Bà Bá Đạo tức càng hông:

— Nhưng những người ấy không đủ tư cách để tuyên bố.

— Ai cũng đủ tư cách hết, nước chúng ta là một nước dân chủ, ai cũng có quyền phê bình chiến tranh...

— Nhưng tiếng nói của tôi là tiếng nói giá trị một tiếng nói của chính trị gia có tiếng trên trường quốc tế.

Gã phóng viên vẫn có vẻ lơ là:

— Nhiều vấn đề còn trọng đại hơn, chủ nhiệm tôi nói rằng phải dành ưu tiên cho những vấn đề nóng bỏng hơn.

Bà Bá Đạo tức điên lên được, bà hơi to tiếng:

— Vấn đề tôi ngồi tuyệt thực tranh đấu với sinh viên đây cũng là một vấn đề trọng đại vậy.

Gã phóng viên càng chọc tức:

— Biết bao nhiêu vấn đề trọng đại, đâu có phải riêng mình bà tuyệt thực đấu, bên cạnh bà bao nhiêu là nam sinh viên khác.

— Vậy không phỏng vấn thì chụp hình đăng báo vậy?

Gã phóng viên lắc đầu:

— Cũng không phải là tin quan trọng nên cũng chẳng cần phải chụp hình, tin này chỉ đăng một cột thôi.

Bà Bá Đạo trở nên ngán ngẫm:

— Thiệt tôi không còn biết báo chí các anh làm ăn ra làm sao, tin tức quan trọng như vậy mà chỉ đăng có một cột.

Người phóng viên cười:

— Xin lỗi bà chúng tôi biết làm việc lắm, chẳng những tin này đăng một cột mà có khi còn không đăng tải nữa là khác.

— Không đăng tải dân chúng làm sao mà biết tin tức cho được.

— Thời buổi kiếm ước song hành dân chúng có biết hay không cũng không có gì đáng quan trọng, người ta có lo đi kiếm gạo.

— Ấy chính điều đó là điều khốn khổ cho đất nước điều tàn hai mươi lăm năm chiến tranh này.

— Vâng, điều đó cả hoàn cầu này đã biết.

Bà Bá Đạo quá sức ngán ngẫm, mẹ tiên sư mấy thằng nhà báo. Bà Bá Đạo không còn hy vọng bọn chúng chiếu cố đến bà trong vụ tuyệt thực này. Bà hậm hực bà muốn đứng dậy đi khỏi đây ngay bây giờ, nhưng chả lẽ làm như vậy thì chứng quá mang tiếng chết. Suốt từ ngày bà tham gia tranh đấu đến giờ, chưa bao giờ bọn nhà báo chiếu cố tận tình đến bà, chúng chỉ chờ bởi bà, chứ bởi mà không in hình bà lên báo, đó là điều bất hạnh cho một con người tranh đấu. Những cuộc xuống đường bạo động có lựu đạn cay, phi tiễn, phóng viên cũng chỉ chụp những tấm hình người biểu tình vô danh bị đàn áp chứ không thêm chụp bức hình nào có cái mặt bà, họ chỉ viết về bà như một trò cười. Họ không biết đến giá trị của bà.

Người phóng viên tới gần bà hơn, hần có vẻ chú ý đến bà:

— Thưa bà, bà ngồi tuyệt thực ở đây bao lâu nữa.

Bà Bá Đạo cảm thấy phấn khởi, thằng này bắt đầu có ý thức, nó biết đến giá trị cuộc tuyệt thực của bà:

— Á, tôi hỗ trợ cho cuộc tranh đấu của sinh viên, bất cứ một cuộc tranh đấu nào có chính nghĩa tôi cũng đều có mặt.

— Nhưng thời hạn là bao lâu?

— Không chừng, tôi chỉ cần cho tinh thần của sinh viên, cho họ thấy rằng họ không bị bỏ rơi.

— Thưa bà họ có yêu cầu bà hỗ trợ không?

— Tôi là người có tinh thần, một người có tinh thần và thiện chí như tôi không cần chờ một đoàn thể tranh đấu nào lên tiếng mời hợp tác.

— Như vậy có thể gọi là ăn có được không?

Bà Bá Đạo nổi nóng:

— Tại sao lại gọi là ăn có, tranh đấu là tranh đấu chung cho dân tộc, người ta không cần đến những người ăn có.

— Chúng tôi thường nghe thấy dư luận nói rằng bà là một người chuyên môn ăn có trong mọi địa hạt tranh đấu, theo bà thì nguồn dư luận đó có ác ý với bà không?

— Chắc chắn là có ác ý, ác ý không thể tha thứ được.

— Thưa bà, bà sẽ trả lời như thế nào và với ai về nguồn dư luận ấy.

— Tôi long trọng trả lời với chánh quyền, chính cái mũ này chánh quyền đã chụp lên đầu tôi để hạ uy tín tôi.

Bà Bá Đạo ngạc nhiên vì thấy người phóng viên chỉ hỏi bà mà không lấy sổ ra ghi chép những lời bà tuyên bố, bà bèn nhắc nhở người phóng viên:

— Này chú, ghi chép đi chứ, không ghi chép rồi lại quên đi thì biết gì mà viết.

Người phóng viên lắc đầu:

— Chẳng cần phải ghi chép.

— Tại sao vậy?

— Bởi vì tôi không viết bài.

Bà Bá Đạo trợn mắt lên:

— Chú không viết bài về tôi?

— Không.

— Tại sao vậy tại chú lại hỏi tôi đủ chuyện rồi không viết gì hết.



— Điều thứ nhất là không có chỗ, điều thứ hai là không có gì quan trọng để viết hết.

— Tôi tuyên bố như vậy mà không quan trọng lắm sao?

— Thừa không, không quan trọng chút nào hết.

Bà Bá Đạo càng tức, bà không thể nào giữ được mồm mép nữa, bà phọt ra một câu:

— Vậy bây giờ tôi mới hiểu báo chí ở xứ sở này, báo chí ở xứ sở này là tay sai của chính quyền.

Người phóng viên trẻ im lặng nhìn bà:

— Thừa bà tôi cho bà trong năm phút để rút lại lời nói vô ý thức đó, bà nói hơi quá rồi bà biết không?

Bà Bá Đạo càng bực tức:

— Nếu tôi rút lại thì sao mà không rút lại thì sao?

— Bà nên hiểu rằng bà đã nói một câu xằng bậy vô cùng, một câu có thể chôn vùi sự nghiệp của bà trong nháy mắt. Nhưng tôi thương hại cho bà, một người ky cốp sự nghiệp chính trị như bà tôi có chút lòng nhân đạo nên không nỡ giết sự nghiệp của bà...

Bà Bá Đạo toát mồ hôi, bà nghĩ đến hàng ba bốn chục tờ nhật báo xâu xé chữ bà, nhất định bà sẽ mất uy tín với quần chúng, và nhất là những đoàn thể chính trị tôn giáo, dù dù dẫn đến đâu cũng không dám nói nặng báo chí, bà dám nói nặng báo chí, những đoàn thể chính trị tôn giáo đó sẽ không cho bà tham dự nữa. Bà không còn đường nào tiến thân trong trường chính trị.

Bà Bá Đạo xuống nước:

— Tôi nói nhầm, tôi không nói tất cả mà có một số báo chí như vậy.

— Dù là có một số bà cũng không được quyền ăn nói tầm bậy như thế bây giờ tôi yêu cầu bà rút lại những lời nói đó bà có rút không?

— Vâng tôi xin rút lời.

Gã phóng viên kênh kiêu:

— Vậy thì tôi tha thứ cho bà.

Nhưng bà Bá Đạo vẫn nhớ đến mục đích của mình:

— Tin tuyệt thực hôm nay có viết không?

— Nếu có viết chúng tôi cũng chỉ viết có một cột.

— Nhớ rằng có tôi tới tham dự nữa nhé.

(CÒN TIẾP)



MUỐN CÓ MỘT MÁI TÓC ĐẸP,
MỘT SẮC ĐẸP LÔNG LẦY, MỘT THÂN HÌNH TUYỆT MỸ,

Xin đừng quên:

Mỹ Viện BẠCH THIÊN NGÀ

52B, PHẠM HỒNG THÁI — SAIGON

Nơi lý tưởng của quý bà, quý cô vì những đặc điểm:

● **UỐN TÓC** danh tiếng với những tay thợ «phù thủy» từng vang danh tại các tiệm uốn tóc đường Phan đình Phùng, Lê Lợi, Crystal Palace, Tân Định như: TONY THƯỜNG, chú HÁ, chú KHOANH, chú SƯỜNG, chú HÙNG sẽ biến những mái tóc xấu nhất của quý vị trở thành những kiểu tóc hợp thời trang, bay bướm làm đẹp lòng những ai khó tính nhất.

● **SỬA SẮC ĐẸP, TRANG ĐIỂM, MASSAGE, TẮM HƠI** dưới sự điều khiển của hai bà DANH, LỘC, nữ chuyên viên tốt nghiệp tại Ba Lê, Thụy Sĩ cùng với sự hợp tác của một số chuyên viên đã cộng tác với nhiều Mỹ viện trên thế giới như Đài Loan, Nhật Bản, Hồng Kông sẽ mang lại cho quý vị một khuôn mặt Hoa khôi, một thân hình tuyệt mỹ, tươi trẻ nhờ những phương pháp ÁU MỸ, máy móc tối tân và Mỹ phẩm danh tiếng nhất hoàn cầu.

Tất cả đang chờ đón quý vị
CHÚ NHẬN
kính mời

Dòng Đòi

BẦU CỬ — ỨNG CỬ

Theo đúng diễn tiến bình thường của Hiến Pháp «cuộc bầu cử tân Hạ Nghị viện sẽ được kết thúc chậm nhất là một tháng trước khi pháp nhiệm cũ chấm dứt» Như vậy là vào tháng 8 tới đây, cử tri toàn quốc sẽ lại đi bầu, số ông bà may mắn đắc cử sẽ lơ thơ lơ liễu buồng manh như lá mùa thu còn sót lại trên cành trong khi đa số thất cử còn lại sẽ vô số kẻ như lá vàng rơi rụng đầy đường... Như tỉnh Gia Định chỉ có 6 ghế dân biểu nhưng số ứng cử viên «tấp tễnh» người đi tới cũng đi «tróc lượm» khoảng 100 mạng!

Một số người tỏ ra bi quan hơn, trông người lại nghĩ đến ta. Trông người, nói theo hình ảnh nhà nhà báo nổi danh Raymond Cartier, là việc một trái ping pong đã bắt ngờ chọc thủng cả bức màn tre. Mặt khác, ông Nixon vốn là người sinh trưởng ở ven bờ Thái Bình Dương—un homme du Pacifique—đã đem cả tiếng sóng Thái Bình dạt dào này xâm nhập vào chính sách của nước Mỹ về một miền super Viễn Tây (super-Far West) đối với Hoa Kỳ nhằm mở toang những liên lạc mới giữa hai bên bờ của một đại dương Thái Bình mênh mông. Chính sách đó sẽ nhằm hai mục tiêu chính là thổi đi những cấm kỵ kiêng khem của 22 năm đã qua đầy thù nghịch với TC và chấm dứt chiến tranh VN. Và chính sách mới đó đã bắt đầu đem thực hiện. Ngày 21.2 vừa qua, Nixon trong thông điệp về tình trạng thế giới lần đầu tiên đã dùng một danh từ theo nghi lễ ngoại giao (nom protocolaire) để chỉ TC, People's Republic of China. Như vậy là chiến tranh VN có chiều hướng «giã từ vũ khí». Chấm dứt chiến tranh. Đồng ý. Nhưng giải pháp nào sẽ được coi là chung quyết? Vấn đề then chốt là ở chỗ đó, và «nguồn cơn thật bối rối» cho những người quốc gia cũng là ở chỗ đó. Cho nên trong «Nói chuyện với đầu gối» tuần trước, Kha Trần Ác bèn «bắn khoản tự hỏi không hiểu họ có ý đồ gì mà đồ ra ứng cử đông thế, giữa cảnh chợ về chiều» Lẽ ra nên đề cho họ, những ông bà ứng cử, tự bày tỏ ý đồ riêng tư của họ mình khi ra tranh cử. Nhưng họ là một tập hợp «đồng đảo», ai sẽ tâm sự bây giờ? Theo ý Độc Thủ, vào «thời thái bình cửa thường bỏ ngõ» cảnh chợ chiều chắc chắn buồn thiu, chẳng có một ai. Nhưng vào thời chiến tranh như hiện nay thì sự việc lại hoàn toàn khác biệt. Những giá trị tinh thần bị đảo lộn đã đánh, mà ngay sinh hoạt xã hội cũng bị lộn tùng phèo. Xã hội bây giờ, ai cũng nhận thấy là một xã hội tiêu thụ (société de consommation) xô bồ. Vấn đề thê thảm ở chỗ thiên hạ đồ xô tiêu thụ mà có ai sản xuất? Kể cả sản xuất về tư

cách. Cho nên đã xảy ra tình trạng khan hiếm toàn diện như khan hiếm về nhân sự. Tác giả câu thơ «ngồi buồn gói hăng d. lần tăn» Khi đứng ra Lập nội các đã tự kiểm nhận cho ẽ kíp nhân sự bằng cách ví von là ông đi chợ muốn mua thịt mua cá nhưng khan hiếm quá nên đành mua tôm. Nhưng thực tế có lẽ chỉ tép...ươn! Sự khan hiếm các sản phẩm tiêu thụ trên thị trường có khác gì sự khan hiếm về dân chủ? Theo một vị giáo sư công pháp của Trường Luật Saigon trong một giảng văn diễn giảng cho sinh viên, «dân chủ quả thật là chế độ khan hiếm» Khi một sản phẩm khan hiếm thì bắt kẻ là vào đúng phiên chợ hay buổi chợ chiều, khi bày hàng ra là thiên hạ đồ xô đi mua, nhiều khi phải làm «queue» Cảnh chợ chiều vẫn đông và vẫn vui.

Nói đến khan hiếm dân chủ, thiết tưởng cũng nói đến một công trình đề đòi của nước cộng huê Haiti, «Hòn ngọc Đen» của chuỗi đảo Antilles gồm đa số dân da đen, đã có công «sáng chế» ra nền Cộng Hòa cha truyền con nối, nguyên văn hàng tít đầy về ngưỡng mộ báo tây Paris Match như sau: Haiti invente la République hereditaire. Theo sự tích lý kỳ, khi Kha L. Bô tìm ra thì Haiti vẫn còn hoang vu không người, các «nhà khản hoang» Pháp bèn sang lập đồn điền trồng mía không có phu để mộ nên phải vất vả sang tận Phi châu để «nhập cảng» nhân công. Và dân số bắt đầu phồn thịnh tập nập gồm đại đa số là lợ lem cả. Theo một thống kê thê thảm, trong 167 năm qua, Haiti có tới 90 bản Hiến pháp, 1 ông Hoàng đế, một ông vua, 36 (kiểu) quốc trưởng trong số có 23 ông bị lật nhào hay bị ám sát trước khi chấm hết nhiệm kỳ. Francois Duvalier, một ông y sĩ nhà quê, lên ngôi tổng thống năm 1957, q 1a năm 64 đã tự hy sinh làm tổng thống trọn đời nhằm tiết kiệm sức lao động của cử tri đỡ mất công đi bỏ phiếu. Kề ra tổng thống mà thương dân như ông y sĩ nhà quê này cõi đời ô trọc này dễ có mấy ai? Báo Paris Match có đăng hình cuối cùng của me xứ Duvalier trước khi đi tàu suốt xuống âm phủ vì chứng bệnh sưng huyết óc. Vị tổng thống trọn đời mặc đồ lớn, tay lăm lăm khẩu tiểu liên, khuôn mặt đẹp giai hơn «bạn đồng nghiệp» Bokassa một tí xít. À, thì ra ông trị dân bằng súng!

Cũng may, trình độ xã hội của dân Haiti còn lơ thơ mơ quá thành ra mới có ông Duvalier. Dân trí An Nam ta khá hơn nhiều, vì có tới 4 ngàn năm văn hiến lặn, Hiến Pháp lại có tới 9 nút! Cho nên cuộc bầu cử Hạ Viện sẽ diễn ra vào cuối tháng 8 này hứa hẹn nhiều pha lý kỳ, hải hùng. Đó là chuyện áp phe của các ứng cử viên nhà giàu—như một ông tổng trưởng đã hùng dũng tuyên bố tại Thượng Viện—nhưng cũng là sự đi vay thê thảm của các ứng cử viên trẻ tuổi nhà nghèo...

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

NHẠC

Một ca đoàn sống được thật khó

Thịnh Đường trường Taberd Saigon đêm thứ bảy 8.5.71 vừa qua đã không còn một chỗ nào trống. Một ca đoàn quen thuộc của giới hợp ca đã trình diễn tại đây suốt hai tiếng đồng hồ. Đó là ca đoàn Trùng Dương với đêm trình diễn hợp ca truyền thống từng hai năm một: Đêm Trùng Dương thứ bốn Hai năm trước. Đêm Trùng Dương được tổ chức tại Trung tâm văn hóa Pháp cũng vào thượng tuần tháng 5, với chủ đề Mùa xuân và tuổi trẻ. Năm nay, Trùng Dương chọn chủ đề: Thương về Hà nội và hát cho quê hương yêu dấu.

Trong phần thứ nhất: Thương về Hà nội, thịnh giả đã phải buồn nhớ cố đô với các bản: Mùa hoa nở (Cung Tiến Vũ văn Tuynh) Giấc Mơ Hồi Hương (Vũ Thành) Ru con (Phạm Duy- Hồ Đăng Tín) Xa Quê Hương (Đan Thọ) Giọt mưa trên lá (Phạm Duy- Lê Văn Khoa hòa âm)

Để giảm bớt tính cách cổ điển của phần hợp ca Giấc Mơ Hồi Hương đã được Kim Tước giọng ca vững và gọn trình bày; Xa Quê Hương đã được Tuyết Hằng giọng ca truyền cảm của ban Tam ca Đông Phương diễn tả.

Sang phần thứ hai: Hát Cho Quê Hương Yêu Dấu, ca đoàn đã trình bày lần lượt: Dân Ca Thương Bình (Phạm Duy- Hồ Đăng Tín) Nhật Cảnh Sao Rơi (Vũ Thành, Kim Tước ca) Đêm Lạnh (Phạm Trọng) và đặc biệt nhất: Trường ca Q. Hương Yêu Dấu cũng là Khải Hoàn Ca. Nhạc phẩm này đã đoạt giải nhì bộ môn âm nhạc trong giải thưởng Văn Học Nghệ Thuật 1969 của Tổng Thống. Nhạc Trưởng Lê Văn Khoa tác giả bản trường ca này đã điều khiển ca đoàn trình diễn một cách công phu. Tiếc một điều là hệ thống

âm thanh không được tốt lắm nên đã làm giảm đi phần nào nét hay của trường ca.

Ngoài khuyết điểm về âm thanh người ta cũng nhận thấy hai giọng nữ Soprano và Alto hơi yếu, mặc dù nữ đoàn viên chiếm quá 1 nửa.

Một trong những ca trưởng của ca đoàn (ca đoàn có tới bốn, năm ca trưởng...) cho biết, sở dĩ có khuyết điểm trên vì hát hợp ca đòi hỏi một tập dượt thường xuyên, liên tục và đòi hỏi đoàn viên một căn bản tối thiểu về nhạc lý và khả năng thẩm âm chính xác. Thế mà các nữ đoàn viên cứ sau một thời gian tập luyện, khả năng thăng tiến, thường bỏ ca đoàn mà đi vì một lý do rất con người, chẳng nói ai cũng biết.

Còn phía nam đoàn viên, kể cả thành phần lãnh đạo, phải xa ca đoàn vì sinh kế hay vì thi hành bổn phận công dân, cũng còn có thể trở về một nơi buổi. Thế nhưng các nam đoàn viên sắp sửa thi cử đều rất ít đi tập dượt. Do đó, ca đoàn phải tạm ngừng hoạt động mỗi khi hè đến!

Ngoài khó khăn kể trên, ca đoàn còn vất vả vì địa điểm tập dượt. Ca đoàn không có trụ sở chính thức và phải mượn một phòng học ở Taberd để tập!

Được hỏi về những trở ngại của Đêm Trùng Dương, một ca trưởng khác cho biết trở ngại lớn nhất là tài chính. Quỹ ca đoàn đã cạn nhưng vì nhu cầu duy trì sinh hoạt nên vẫn phải thực hiện đêm trình diễn truyền thống. Do đó, tất cả chi phí đều là tiền... nợ (khoảng 40 ngàn). Anh cho biết tiếp: Điểm đáng tiếc đầu tiên là bài hát được chọn mở đầu: «Tiếng vọng sông Thao» của Đỗ Nhuận, Phạm Trọng hòa âm, đã gặp lưới kéo kiểm duyệt.



TÔN GIÁO

Ông Đạo Dừa sẽ ra ứng cử Tổng Thống

Trên Cồn Pung có lập một pháp trường cát, với hàng chữ ghi rằng «Pháp trường cát là lá bài cần tìm để xử tội tày T. 71. Đặc cử không đủ tài đức làm hòa bình trong 7 ngày thì quốc dân mới pháp trường cát, uống nước dấm xoi kẹo đồng bỏ thầy xuống sông Cửu Long, chết thể cho chiến tranh. Ai là người ra ứng cử? Thích Hoan Bình, Nam, Nguyễn Thành. Ai? Ai nữa??»

Điều này đúng với dự luận của chúng bản tán Cậu Hai ra ứng cử. Trong buổi tiếp xúc đặc biệt với đoàn SV Phú Yên dưới sự hướng dẫn của anh Chủ tịch Nguyễn công Hoan, PVD được diện kiến và phỏng vấn ứng cử viên Nguyễn thành Nam.

Chỉ hơi tiếc là ứng cử viên tình khau từ 13 năm nay nên chỉ quơ tay ra hiệu như bắt ấn đuôi, hoặc viết vài chữ vào giấy câu nan ông muốn trả lời, còn hầu hết câu hỏi đều do phát ngôn viên của ông giải đáp.

— Thưa Cậu, khi quyết định ra ứng cử Cậu có nghĩ đến khoản 7 điều 10 qui định thể thức giới thiệu ứng cử viên không?

— Tin tưởng điều luật đó sẽ bãi bỏ nay mai nên không có trở ngại nào cả.

— Ra tranh cử Cậu có hy vọng trúng cử không?

— Chắc chắn Cậu sẽ trúng cử (phát ngôn viên của Cậu trả lời). Không những trúng cử Tổng Thống miền Nam, mà Cậu còn có thể thống nhất đất nước làm Tổng Thống hai miền.

Cậu Hai cũng còn cho biết năm 1945 tại Thất Sơn cậu có được Phật hiện về cho biết những giải pháp để giải quyết chiến tranh VN, chỉ có Gấu mới là người tìm giải

pháp chấm dứt cuộc chiến. Cậu sẽ mang hội đàm Ba lê về Cồn Phụng họp. Nhất định sau 7 ngày đặc cử Tổng Thống Cậu sẽ chấm dứt chiến tranh.

— Thưa Cậu giải pháp nào để chấm dứt chiến tranh VN?

— Có giải pháp riêng chưa được phép tiết lộ, đến lúc đó sẽ rõ.

Cồn Phụng là vùng đất nổi lên giữa rừng nước bao la của nhánh sông Tiền Giang. Cồn Phụng cách Mỹ Tho 3 cây số đường chim bay. Nếu khách thập phương đáp thuyền của 1 môn đệ Cậu Hai thì mất độ 15 phút. Dân số cư ngụ trên đảo độ vài ngàn người, sống làm lữ trong những túp lều tranh lợp xúp. Cây cối trên cồn xanh tốt quanh năm. Thổ sản chính ở đây là mận, xoài, cau, mít bưởi, dừa...

Từ năm 1963, khi Cậu Hai Ng. thành Nam về đóng đô ở đây, thì vùng đất này được xem như là giang sơn của «Cậu Hai» tên là «Nam Thành Quốc». Lúc trước vì không muốn rắc rối nên chính quyền địa phương cũng tôn trọng qui luật giang hồ, không xâm phạm lãnh thổ của Cậu. Nhưng gần đây vì tình hình an ninh nên chính quyền địa phương cho đặt 1 phân chi cảnh sát trên «Nam Thành Quốc» để kiểm soát các hoạt động của dân làng, mặc dầu Cậu phản đối dữ dội. Ngày nay Cậu bị dồn lên tận cồn đất, chỉ còn chiếm một diện tích nhỏ mà Cậu lấy tên là «Nam Quốc Phật».

Cậu vừa chỉnh trang NQP với tốn phí 40 triệu, khu vực này màu sắc và cách trang trí sắc sảo như trong rạp tuồng, những con đường ngăn bằng gạch bông lấy tên các danh nhân VN, đường Lê Lợi, Phan thanh Giản, Nguyễn Huệ, Trần hưng Đạo... Bến Diên Hồng và bến Bạch Đằng là công viên của thành phố. Nói liền với thuyền Bát Nhã (con thuyền Cậu Hai ngồi hàng ngày để tiếp xúc với tín đồ là một con đường cần dài 50 thước con cầu làm bằng vật liệu nặng sơn phết hết sức hoa hoét. Giang sơn của Cậu ngày nay chỉ giới hạn có bấy nhiêu. Chỉ những đệ tử phát nguyện ăn chay trường theo thầy để tu mới được cư ngụ tại đó.

Đệ tử nam giới gọi là Đạo kềm theo tên tục như Đạo Thành, Đ. Giải

chữ Đạo dùng ở đây cũng giống như chữ Thích dùng nhà Phật, nữ đệ tử gọi là Diệu. Du khách viếng thăm được gọi là đạo tâm hay «huynh» tín đồ của Cậu được chia làm 2 thành phần, thành phần tu tại gia và thành phần xuất gia. Y phục màu già (nâu), tóc để dài buộc thành đuôi.

Tín đồ Đạo Dừa đa số là dân lao động có trình độ học vấn trung bình. Một số đạo mà PVD gặp là SV hay thành phần trí thức vì mộ đạo cũng có mà vì thời cơ nên đi tu cũng có. Các đạo sống tự túc tự lực, hàng ngày họ lên thuyền đến canh tác trồng lúa tại Cồn Tiên, một đảo gần đó. Thực phẩm thu được không những đủ dùng mà còn dư để bán lấy tiền tiêu dùng vào các việc khác. Ở đây các Đạo có một nếp sinh hoạt hết sức đặc biệt.

Hòa Đồng Tôn Giáo

Điều làm cho mọi người ngạc nhiên nhất là sự thờ phượng ở đây. Ngay chính giữa lễ đài cao chót vót hai bức tượng to tượng của «Chúa Jesus và Đức Thích Ca» ngang nhau đứng sát đôi mặt vào nhau trông thật thân mật, ngay lối vào chùa, đối diện tượng trên, là tượng Đức Mẹ và Quan Âm đặt sát nhau. Trên các nóc nhà chữ Vạn và thánh giá cũng được đặt đối xứng nhau. Những hình thức thờ phụng như thế làm cho du khách ngỡ ngàng không ít. Muốn đánh tan thắc mắc của mọi người PVD liền đi một đường phỏng vấn ông Đạo Thành.

— Thưa huynh, tại sao ở đây có hình thức thờ phụng lạ thế?

— Vì Cậu Hai chủ trương «Hòa Đồng Tôn Giáo», mọi tôn giáo đều là anh em, đạo nào cũng có cái hay cho nên Cậu muốn dung hòa mọi tôn giáo.

— Vậy sao không thấy thờ đạo Hòa Hảo hay Cao Đài?

— Đúng lý là thờ hết tất cả nhưng Cậu Hai cho rằng tại VN hai đạo Phật và Công giáo có ảnh hưởng lớn và đôi lúc xung đột nhau nên Cậu chọn 2 tôn giáo này làm tiêu chuẩn hòa đồng.

— Khi hỏi về triết lý của Đạo Dừa được vị này cho biết là Đạo Dừa không dựa vào một triết lý nào cả, đúng ra phải gọi là «Đạo vu» vì là đạo đứng trung dung, dựa vào bên này một ít bên kia một ít,

— Mục đích chính của Đạo Dừa nhắm vào đâu?

— Nhận thấy cuộc chiến dai dẳng, chỉ khẩn cầu nguyện cho đất nước thanh bình, còn việc giải thoát con người thì không nghe Cậu nói đến. Hàng ngày Cậu Hai và các đạo cầu nguyện 3 lần vào lúc 6 giờ sáng, 12 giờ trưa và 6 giờ chiều.

PVD có theo dõi một buổi cầu nguyện nghe các tín đồ vừa đọc kinh Chúa vừa đọc kinh Phật. Lúc cầu nguyện thì chấp tay như đi lễ chùa, lúc lễ xong họ lại làm dấu thánh giá theo phép nhà thờ. Chúng tôi được nghe một câu: «Nam mô, Phật Chúa, cứu khổ cứu nạn A men». Quan niệm hòa đồng tôn giáo của Cậu Hai có lẽ là lối giải thoát cho những cặp vợ chồng có tôn giáo khác nhau!

Trong khuôn viên Nam quốc Phật có đủ hạng người theo đạo nguyện, có cả người bên kia cũng vào tu ở đây, họ cho rằng vào đây nương thân chờ thời.

Một phát ngôn viên thân cận của Cậu cho biết:

— Tôi không phân biệt ai trốn lính, ai bắt phụ tùng, ai đào binh cả. Đúng, tại đây có tất cả các hạng người đó. Nhưng tại sao gán cho họ những danh từ không đẹp đó?

Cách đây một năm, vì số thanh niên trốn tránh ở đây quá đông chính quyền cho mở cuộc hành quân cảnh sát và lữ quân của Cậu Hai hết tất cả 160 đệ tử đưa đi quân trường làm cậu vác đạn đi kiện lung tung cả.

SINH VIÊN

Cải chánh về Trương thủy Lan

Thưa bà Chủ Nhiệm,

Tại số 79, trong mục «giới thiệu các lãnh tụ Saigon» của Lão Tôn, quý báo đã có sự sai lầm về tình trạng du học tại Pháp của sinh viên Trương thủy Lan, nguyên Thủ quỹ THSV Saigon 1961-65, do đó, đã có những nhận xét và phê bình với lời lẽ châm biếm và miệt thị quá đáng.

— Niên khóa 1970,71 : —Xã hội học tại Sorbonne (năm thứ 3 để lấy

Chùa Phổ Quang, BV nghĩa trang
 chiều Phật đản 2515. Thiện nam tín
 nữ đang đua nhau dâng hoa, lễ
 Phật trong mùi hương trầm sức
 nước. Và kia một đoàn xe cộ đủ
 loại nối đuôi nhau trên con đường
 đá, bụi đỏ tung mờ mịt rồi lần
 lượt đổ lại trước sân chùa, phải
 chăng những tín đồ đến chùa lễ
 Phật muôn ? Nhưng không, đoàn
 người đang vào sân chùa còn thấp
 thoáng những bóng áo đen tu sĩ
 Thiên chúa giáo ! Họ không vào
 chinh điện, mà đi thẳng ra sau
 nghĩa địa rồi dừng chân trước 1
 ngôi mộ xây bằng đá mài trắng
 trông khá đồ sộ tẩm bia bằng cẩm
 thạch chỉ vồn vẹn dòng chữ Jean
 Baptiste Can 1911-1965. Một người
 khệ nệ bưng di ảnh người quá cố

Nhưng Phật Đản 2515 cũng lại là ngày 9-5-1971, ngày giỗ năm thứ 7 của tử tội Ngô đình Cần. Trong tiếng chuông chùa lặn lộn tiếng mõ

Trong lịch sử truyền thống Phật giáo kinh kim cương hấp dẫn giới trí giả với mức độ không một kinh điển của tôn giáo nào đạt tới. Và vì thế có biết bao nhiêu những hành giả tâu hỏa nhập ma biến thành điên khùng vì lầm đường và không thấy ấn chứng. Trong giới luật thiền môn kẻ xuất gia chỉ được hành trì kinh kim cương khi bổn sư đã biết rõ trình độ căn cơ và tu chứng của vị đó. Hiện nay những thân chủ đặc biệt gồm toàn giới trí thức lớn của nhà thương

Độc giả đi vào Kinh Ngọc có cảm giác như đi vào một cõi thi ca phiêu bồng, tư tưởng ngậm vào lòng

Đó là đoạn «mở kinh», mời độc giả đi vào thế giới mệnh mông «gan sạch ý niệm để tịch mặc trước cổ hoa, chiêm ngưỡng thiên thanh trong ánh chớp, lắng nghe tiếng rơi của hạt mưa, thể chừng đại nguyên của vách đá, trầm lắng tàn khóc...). Một Thế giới trầm mặc siêu thoát đã bắt một kẻ lãng tử như Phạm Duy phải ch p tay, cảm nguyên mà phở thành những bản Đạo Ca điệu vui.

(PB 2515v.N.1)





NHỮNG
CHUYÊN
KỸ
LÀ
VỀ

GIÁC QUAN THỨ SÁU

(TIẾP THEO)

Ông tuyên bố, «Sự khám phá ra nguồn năng lực này sẽ vô cùng quan trọng cho việc khám phá ra nguyên tử lực. Cấu nghĩa được sự truyền cảm giữa hai người ở hai nơi cách xa nhau sẽ giúp ích cho khoa học và cho đời sống không ít». Nhưng không may là ông chết trước khi thực hiện được chương trình.

Gần đây các khoa học gia Nga Xô đã tường thuật lại kết quả của những cuộc thí nghiệm mới mẻ hơn về thần giao cách cảm. Thạc sĩ I.M. Kogan, người điều khiển chương trình, kể lại rằng người của ông đã thành công trong dịp gửi thông điệp bằng thần giao cách cảm tới một nơi xa gần 300.000 cây số. Yury Kamensky, người giữ việc chuyển tin, ngồi trong một văn phòng tại Moscow, chăm chú hết tinh thần vào việc hình dung ra hình ảnh của sáu đồ vật để trên bàn ngay trước mặt, ông nhìn chăm chú vào mỗi thứ độ 10 phút. Tại Tỉnh Novosibirsk người nhận tin Karl Nikolayev cũng chăm chú vào việc nhận tin. Rồi Nikolayev lấy bút vẽ lại những đồ vật mà ông vừa được thông điệp những hình ảnh này có thể nói là giống hệt những hình ảnh mà Kamensky truyền đi, cả những vật hình thù đặc biệt như chiếc giấy soạn và chiếc bình cà phê.

Ảnh hưởng của môn á tâm lý học tại Nga Xô chưa được xác định rõ ràng lắm. Mùa hè năm 68 hai nữ tác giả trẻ tuổi Sheila Ostrander, người Gia nã Đại, và Lynn Schroeder, người Mỹ, đã viếng thăm Nga Xô, Bulgaria và Tiệp khắc để thăm dò tình hình công việc nghiên cứu tâm linh tại các nước theo chủ nghĩa xã hội. Khi trở về họ viết một cuốn sách nhan đề, «Những Khám Phá Tâm Học Sau Bức Màn Sắt». Đây chỉ là những mẫu ký sự của hai ký giả đàn bà hào hứng; trong quyển sách này ta thấy quá nhiều chăm than cùng quá nhiều đoạn tả cảnh máy điện tử phát ngôn, khiến ta thấy ngay tác giả không phải là người am hiểu về khoa học. Kết quả là đọc hết quyển sách người ta vẫn không hiểu rõ hai nữ tác giả này đã nhìn thấy gì sau Bức Màn Sắt. Craig Vetter, phóng viên báo Playboy đã phỏng vấn họ khi quyển sách vừa được xuất bản.

Vetter tường thuật lời họ: «Họ bảo ai cũng có một bầu hơi riêng. Nghĩa là giống như vòng hào quang. Nhưng không hẳn là hào quang. Chung quanh bầu hơi là những răng nhọn. Họ bảo ai cũng có hết. Người ta ốm khi nào một trong những răng nhọn này bị cong, muốn khỏi bệnh chỉ việc uốn gấp một bà chuyên việc kéo thẳng những răng ấy. Bà ta kéo thẳng chiếc răng bị cong về bệnh sẽ khỏi.»

Những điều Vetter viết được dẫn chứng bằng những hình ảnh «chụp với tốc độ ánh sáng nhanh hơn thường lệ» theo như lời dẫn giải không mấy hữu ích của tác giả. Từ đầu đến cuối quyển sách không hề thấy bà già sửa răng nhọn trên bầu hơi xuất hiện.

Các nhà á tâm lý học Tây phương tin tưởng mãnh liệt là tại Nga Xô người ta rất chuyên chú về việc nghiên cứu hiện tượng á tâm lý và cung cấp đầy đủ những hỗ trợ về kiến thức cũng như về tài chánh cho công việc này. Điều này có thể đúng nhưng một kinh nghiệm do Ostrander và Schroeder kể lại đã gây nhiều nghi ngờ: Hai cô này đi tới tận Moscow để dự một hội nghị được quảng cáo là hội nghị á tâm lý quốc tế. Nhân vật quan trọng nhất trong hội nghị này là Nelya Mikhailova, một người đàn bà có tài đi động vật đồ vật nhỏ bằng cách nhìn chăm chú vào chúng; các nhà khoa học Nga đã nghiên cứu và thu hình những thí nghiệm bà làm

thật nhiều lần. Đúng hôm khai mạc một hội nghị, bà đã kích Nelya Mikhailova xuất hiện trên tờ báo Pravda.

Bà bị cấm không được vào phòng họp, toàn thể hội nghị bị đuổi ra khỏi Tòa Nhà Bạn Hữu (House of Friendship) và hội nghị giải tán ngay hôm sau.

Nhiều chứng cứ chứng tỏ rằng tại Nga Xô cũng như tại Hoa Kỳ số người hoài nghi á tâm lý học rất đông. Một trong những người này là Thạc sĩ N.P. Bechtereva, cháu ngoại của V.M. Bechtereve, nhà sinh lý học đã từng chứng tỏ rằng những thí nghiệm về thần giao cách cảm dùng loài vật thí nghiệm do Durov và Kazhinski thực hiện hồi 1930 đã đạt được những kết quả có giá trị.

Bà N.P. Bechtereva nói «Hiện thời chúng ta chưa có chứng cứ rõ ràng là thần giao cách cảm có thực. Tuy nhiên trong tương lai chắc chắn bài toán về bộ óc con người này sẽ được giải đáp bởi sự góp sức của khoa vật lý học, toán học, kỹ sư học và hành vi học. Vấn đề này phải được coi là một vấn đề sinh vật học chứ không phải thuần túy tâm lý học».

Bà Bechtereva có lý nhưng hiện nay tất cả những gì chúng ta biết về hiện tượng á tâm lý đều thuộc về lãnh vực tâm lý. Cơ cấu vật lý của hiện tượng này có thể còn vô cùng mờ ảo nhưng một lý thuyết tổng quát về hiện tượng á tâm lý và vấn đề nhân cách đã bắt đầu thành hình.

Tại cuộc hội thảo của A.A.A.S. thạc sĩ Gertrude Schmeidler, giáo sư tâm lý tại Đại học Đô thành New York đã nói: «Một lý thuyết về ESP đã được chứng tỏ, là nó cũng điều hành như tất cả những khả năng tâm lý khác. Người ta dễ thành công hơn trong một công việc cần dùng đến ESP cũng như trong bất cứ một công việc nào khác, nếu người ta có thái độ tin tưởng vào nó, nếu nguyên do thúc đẩy mạnh, nhưng không quá mạnh, và nếu tâm trạng không có gì xáo trộn».

Thạc sĩ Schmeidler cắt nghĩa là bà căn cứ nhận xét này trên hai quan niệm. Quan niệm thứ I là tất cả những phản ứng đối với ESP đều có giá trị; I số điểm thấp cũng như I số điểm cao quá đều có ý nghĩa của nó. Quan niệm thứ hai là tất cả mọi người đều có một thái độ hai chiều về ESP.

Bà nói thêm: «Khả năng có thể đoán biết việc tương lai, có thể nhìn rõ tâm trí kẻ khác cũng như tương lai trước mặt, nghe rất hấp dẫn nhưng đồng thời cũng rất đáng sợ. Nếu quan niệm trước được những tình cảm lẫn lộn này nơi nhân vật thí nghiệm, người ta sẽ cần biết thái độ của nhân vật đối với thí nghiệm về ESP mà họ đang tham dự, tình cảm của họ cũng như tâm trạng họ, trước khi có thể cắt nghĩa kết quả mà họ tạo được trong cuộc thí nghiệm».

«Hàng chục thí nghiệm đã được thực hiện để thử vấn đề này và đã cho ta nhiều dữ kiện hợp lý. Nhưng bạn đã lâu lắm rồi tôi có làm 1 thí nghiệm trong đó tôi hỏi nhân vật thí nghiệm họ có tin rằng ESP sẽ xuất hiện trong thí nghiệm này không. Tại Harvard, và sau này tại Đại học New York, tôi kiểm tra ra rằng tất cả những người trả lời thon lón: «Không»

đều là những người được ít điểm trong thí nghiệm. Tôi gọi giai đoạn này là phân biệt con cừu với con dê».

Thạc sĩ Schmeidler tả lại một vài công trình nghiên cứu với những kết quả tương tự: những đứa trẻ nhút nhát, những nhân vật đa nghi, những kẻ luôn luôn dựng hàng rào phòng thủ giữa mình và thế giới bên ngoài — tất cả đều được ít điểm so với những kẻ có yếu tố tâm lý trái ngược. Sau những buổi chữa bệnh khả quan, bệnh nhân thường được nhiều điểm hơn là sau những buổi chữa bệnh vô hiệu quả. Nếu yêu lớp học và yêu thầy giáo, các học trò sẽ được điểm cao hơn là người bạn ghét đi học, ghét thầy học.

Khi dùng một đôi bạn làm nhân vật thí nghiệm, người nào có cá tính mạnh hơn người kia bao giờ cũng được điểm cao hơn. Khi cùng một người phải qua hai cuộc thí nghiệm, người đó sẽ được điểm cao trong lần trực nghiệm ưa thích và ít điểm hơn trong lần không thích.

«Những thí nghiệm đối chiếu chứng tỏ rằng sự tự tin, tính dễ hòa hợp với đời sống xã hội cùng thái độ cởi mở thường đi đôi với số điểm cao. Những thứ thuộc có hậu quả gây buồn nản thường làm nhân vật thí nghiệm được điểm kém».

«Hai năm trước đây, một hôm một vị lãnh tụ Hindu đến viếng lớp tâm lý học thực nghiệm mà tôi đang dạy. Sinh viên lúc đó đang thí nghiệm về ESP. Sau một lần thí nghiệm vị lãnh tụ Hindu đứng lên giảng về thuật nói chuyện sao cho gọi hứng và một thực tập về cách thở. Liên sau đó sinh viên làm lại thí nghiệm về ESP. Loạt điểm trong thí nghiệm đầu chỉ ngang với điểm do kết quả của sự tỉnh bơ, loạt điểm trong thí nghiệm thứ hai cao hẳn lên».

«Tóm lại, hiện nay tại Đại học New York chúng tôi đang tìm cách khám phá ra loại tâm lý nào thường đi đôi với sự thành công hoặc thất bại trong những thí nghiệm về ESP. Chúng tôi hy vọng rằng khi những khám phá này được hoàn tất tỉ mỉ, ta sẽ có thể tiên đoán được lúc nào thì ESP có thể xuất hiện, lúc nào không».

Công trình của thạc sĩ Schmeidler có giá trị không phải vì nó chứng tỏ được sự hiện hữu của ESP nhưng ở chỗ nó làm sáng tỏ được một đường lối, thứ tự, ăn khớp với những khám phá trước kia về hiện tượng này.

Nhưng đường lối hoạt động của ESP ra làm sao? Những cách giải thích có vẻ thật một chút đều quá huyền bí. Tất cả đều liên quan đến những vấn đề bản chất cá nhân con người. Cá nhân tính hầu như là một quan niệm mới, liên hệ đến tên gọi, gương phản chiếu và hình ảnh sự vật. Không thể bàn luận với các nhà khoa học về những vấn đề này. Không bao giờ họ chịu tin rằng sự khác biệt giữa cá tính này với cá tính khác giữa trí óc này với trí óc khác, chỉ là ảo tưởng. Chúng ta cũng vậy. Người ta yêu quý cái hình ảnh đặc biệt của chính mình quá nên không muốn mất nó, dù chỉ trong chốc lát.

Có thể là trên con đường đi đến van minh người ta đã để mất cái khả năng điều được cách thức của

thông với người khác. Đối với những dân tộc còn sơ khai, họ không thể có giấy khai sinh, hình ảnh hay báo chí để báo tin sinh nở, hôn nhân hoặc tử tin, thần giao cách cảm là một phương tiện thông giao hiển nhiên. Nó được chấp nhận như một hiện tượng thông thường trong đời sống. Dân da đỏ ở miền đồng bằng nước Mỹ đã tiết lộ cho các nhà khảo cứu biết rằng những dấu hiệu bằng khói mà họ hay dùng chỉ là phương tiện để báo cho những người họ muốn liên lạc biết là sẽ có tin cho họ. Phần chính của tin được báo bằng thần giao cách cảm.

Thổ dân trên đất Úc là một giống người ít nói nhất trên thế giới; người ta đã khám phá ra rằng những thổ dân này, dù đi cách xa nhà bao nhiêu đi nữa, cũng vẫn có cách liên lạc với bộ lạc cũng như những người trong gia đình. Họ cũng dùng khói để báo hiệu cho họ đang ở nhưng họ thông giao cách thật sự với nhau bằng những phương cách vô cùng bí mật khiến nhà cầm quyền Úc, nhân viên cảnh sát cũng như các nhà nhân chủng học, đều phải công nhận là họ có khả năng thần giao cách cảm.

Giống thổ dân này cất nghĩa tất cả mọi chuyện bằng tiếng «Mơ mộng» — ám chỉ đến «Thời gian Mơ» của quá khứ khi «Nữ Chúa Đất Mẹ» và «Rắn Cầu Vồng» ra đời, Con Rắn Cầu Vồng làm «con đường» do đó bà Mẹ Quả Đất mang tất cả mọi thứ khác tới để tạo lập thế giới. Quan niệm Thời Gian Mơ có thể so sánh với quan niệm về cõi vô ý thức tập thể của Carl Jung, một trạng thái tinh thần trong đó quá khứ, hiện tại và tương lai cùng hiện hữu trong tiềm năng của chúng.

Theo cách giải thích này, ta phải đồng ý rằng thứ thuốc có liên hệ đến thần giao cách cảm chính là những thứ thuốc gây ra những cảm giác tâm hoặc. Những ông thầy thuốc trong những bộ lạc da đỏ ở miền tây nam nước Mỹ thường dùng một thứ hạt gọi là «Datura» hay cô Jimson, trong có nhiều chất hóa học có thể tạo ra những trạng thái ý thức giống như thần giao cách cảm, minh thị hoặc tiên tri. Họ gọi thứ thuốc này là thứ «có biết nói» và cho rằng nhờ thuốc này mà họ tìm được chỗ trú ẩn cùng biết được số quân của kẻ thù trong chiến tranh, hoặc tìm chỗ trốn của con mồi khi săn bắn. Datura còn được dùng để kiểm lại đồ vật bị mất, chẩn bệnh và nghĩ cách chữa bệnh. Nhiều thứ độc thảo khác cũng đã được dùng bởi những phù thủy trên thế giới từ thời tiền sử đến nay.

Nhiều bộ lạc thổ dân Nam Mỹ lại tin rằng có 1 giống nho dại có chứa đựng một hóa chất có khả năng thần giao cách cảm. Vài bộ lạc khác thì dùng một giống cây leo nấu lên thành nước uống để đạt đến mục đích trên.

Tại Mexico người ta khám phá giống cây «Rivea corymbosa» trong chứa 6 chất hóa học tương tự như hợp chất LSD. Giống dân Aztecs ở đây coi thứ cây này như thuốc thánh vì nó khả năng gây nên những tri giác ngoại giác. Giống dân da đỏ Zapotec ở Mitla ưa dùng một thứ cây tên là bador hay «con nít»; họ tin rằng ai uống nước lá này hay nuốt 13 cái hạt sẽ lăn ra ngủ và trong giấc mơ người này sẽ được con cái của giống cây đến thăm và chỉ cho chỗ mất

đều, những hiện tượng trong tương lai và nhiều chuyện quan trọng khác nữa.

Dân da đỏ Mễ Tây Cơ dùng 1 thứ nấm thiêng gọi là Teonanacatl để làm thuốc tiên tri. Có nhiều người sống vì nghề ăn thứ nấm này rồi chỉ chờ đợi đồ vật bị mất cắp, khám phá ra những bí mật hoặc khuyên bảo cách hành động.

Khả năng tiên tri của thứ thuốc này khó có thể chế tạo lại trong phòng thí nghiệm hoặc ngay cả trong rừng thẳm, tuy nhiên rất nhiều chuyên viên về các loại thuốc tâm hoặc tin tưởng vào hiện tượng thần giao cách cảm cùng những hậu quả của những hiện tượng á tâm lý, dù không tin hẳn như tin một sự kiện đã được chứng minh nhưng một giả thuyết rất có thể sẽ được kiểm chứng.

Bác sĩ Sidney Cohen một bác sĩ tâm lý tại Los Angeles và là một nhà tiên phong trong công cuộc khảo cứu về các thứ ảo giác, đã tổ một thái độ thần trọng và bảo thủ trong vấn đề này. Ông viết: không cần gì phải dùng đến những lối giải thích siêu thường để cất nghĩa những hoạt động khác thường của tri óc con người. Trực giác, óc sáng tạo, những kinh nghiệm thần giao cách cảm, tiên tri ta có thể hiểu chúng như những hoạt động thượng đẳng của bộ óc. Nhiều cuộc thí nghiệm đã chứng tỏ rằng những chất như LSD quả thực đã tăng cường sự xuất hiện của ESP. Masters và Jean Houston kể rằng, trong một cuộc trắc nghiệm dùng phương pháp so hình «Trong 62 nhân vật thí nghiệm (đã được uống LSD): 48 người chọn đúng... hai hình ít nhất là hai lần trong mười lần thử. Năm nhân vật chọn đúng bảy hoặc tám lần trong mười lần thử». Trong một bài học trong một buổi họp của Phân Bộ Miền Tây của Hội Bác sĩ Tâm Lý HK, sau này được đăng lại trên tờ «Kiểm Điểm Tâm Học» (Psychodelic Review). Margaret A. Paul bác sĩ tâm lý tại Los Angeles tả lại một thí nghiệm bà đã làm với một thứ thuốc tâm hoặc, trong đó bệnh nhân của bà, ở cách xa bà cả ngàn cây số, đã cảm thấy một sự trục trặc về tình cảm đúng lúc mà bà cảm thấy những cảm giác trục trặc giống như vậy nhờ uống một thứ nước nấm «Amanita pantherina».

Bác sĩ Paul cùng chồng là Bác sĩ Kurt Fanil, cũng là bác sĩ tâm lý, tham dự vào một thí nghiệm tại Carmel, California, để thử ảnh hưởng của một thứ thuốc ảo giác trong việc kích thích thần giao cách cảm. Cuộc thí nghiệm xảy ra ngày thứ sáu, trong khi say thuốc bác sĩ Paul hoàn toàn mất liên lạc với thực tế trong ba tiếng đồng hồ, lần lữa trong ảo giác sinh tử tái diễn hoài hoài, rồi sau cùng trở lại với ý thức bình thường. Thứ hai sau đó Bác sĩ Paul tiếp bệnh nhân như thường lệ; một trong những bệnh nhân của bà là một nhà tâm lý học thực hành ba mươi tuổi, chưa vợ, ông thuật cho bà hay là ông mới trải qua một trạng thái kiện vong kéo dài ba tiếng đồng hồ, sau đó ông thấy vô cùng chán chán không thể làm việc hay suy nghĩ hàng hoàng được, tình trạng kiện vong này xảy ra đúng trong thời gian mà vị bác sĩ đang thí nghiệm cùng thứ thuốc ảo giác trên.

(CÒN TIẾP)

ĐỜI LÂM CẨM

□ LANG BANG sưu tầm □

Bà Thoa và «bè»

Hình như bà Thoa có cái số liên quan đến những chuyện bay bướm ám ố, lâm cẩm về cái «bè».

Sau một vụ bê bối đồng của 1 con ông cháu cha mà trong đó có cả con con trai của bà, bà tuyên bố «Nếu con tôi thực sự chủ mưu và tham dự màn bê bối đồng cô Trần thị H.T vào đêm 8-5 tại nhà tôi thì tôi sẵn sàng đề cảnh sát truy tố và bắt bỏ nó!»

Bà Thoa lên tiếng cho rằng hiện bà nghi ngờ có một âm mưu nào đó sắp đặt một cuộc hiếp dâm tập thể diễn ra trong căn nhà phía sau của nhà bà ở đường Tạ Thu Thâu Saigon.

Một chi tiết hấp dẫn khác là trong vụ bê bối này có các quý tử của các ông cựu tổng trưởng giáo dục và ông chánh cục trưởng hàng không VN ở Cần Thơ.

Xướng đường bằng đèn cây

Hơn 2000 người Ukraine đã tổ chức một cuộc biểu tình thấp nền ở trước tòa do sảnh để phản đối những sự ngược đãi về văn hóa tôn giáo ở Ukraine Nga. Cuộc biểu tình do ủy ban Gia nữ Đại Ukraine tổ chức nhằm ngày trước khi có cuộc viếng thăm Nga Sô của thủ tướng Trudeau.

Xe buýt tự tử

Khoảng 60 người chắc chắn đã bị chết đuối khi một chiếc xe buýt lao vào hồ chứa nước Chogpang, cách phía đông Hà thành 32cs. Hơn 70 nạn nhân gồm có cả học sinh đã đi trên xe này, chỉ có 11 người được cứu sống sau khi tại nạn xảy ra.

Ma giáo giáo dục

Nguồn tin từ Tổng Nha Trung Tiểu Học và Binh Dân Giáo Dục vừa cho biết đã phát giác nhiều chứng chỉ học trình và thông tin bạ của các hồ sơ dự thi Tú Tài 1 trong năm nay có sự giả mạo các án chỉ chữ ký, con dấu của các trường công tư toàn quốc.

Đã đến thời giáo dục giao chỉ mặt vận rồi, thời của hương trình học và vùi, dặt lúi, xa thực tế, thời của học trò quất giáo sư, giáo sư thối học trò.

Ở tù khoải ti hơn!

Sau khi bị giam suốt 33 năm tại 1 nhà đá tiểu bang Ohio, Matousek vừa được trả tự do. Điều này làm anh hết sức chấn chương. Anh chỉ muốn ở mãi trong nhà đá mà thôi. Theo Matousek, ngày anh ra tòa vì đã giả mạo một ngân phiếu là ngày sinh nhật đẹp nhất của anh.

Chu ân Lai dọa Mỹ

Chu ân Lai lên giọng khuyên HK đừng nên lời thôi uyển lộn với TC như uyển lộn với BV vì «Nước chúng tôi quá lớn nên HK làm chiến thì không thể nào rút quân ra được» lời họ Chu nói thế.

Ông Nixon bị châm lửa

Một hình của TT Nixon bị đốt trong một cuộc biểu tình đòi hòa bình cho VN gồm 1500 người tại Hải cảng Le Havre hôm chủ nhật qua.

Ngày sinh nhật 77 nên

Ông Tử lạn Bunker vừa kỷ niệm ngày sinh nhật thứ 77 của ông hôm 11-5 vừa qua. Ông có vẻ khỏe hơn nhiều và giọng nói nhỏ hơn.

Nhân ngày này, ông tuyên bố sẽ xin về vườn sau khi VN có Tổng thống mới.

Ông cũng phát ngôn là vấn đề kinh tế mới đáng là mối quan tâm hơn là vấn đề đánh đấm.

Tổng thống đa màu

Dân biểu dân chủ John Conyers Jr. Tiểu bang Michigan Mỹ hôm thứ bảy vừa qua cho biết một người da đen sẽ ứng cử Tổng thống vào năm 1972.

Conyers bàn luận như vậy ngay sau khi ông tham dự phiên họp kín gồm các lãnh tụ da đen do dân biểu Jesse Jackson là trưởng ban chiến dịch Readbasket triệu tập. Ông Jackson trước đây đã từng loan báo nhiều chương trình nhằm đưa người da đen vào tòa Bạch ốc.

Cú điện thoại 13 chữ!

Hôm thứ bảy ông Phó Râu đã kêu một cú điện thoại ngắn 13 chữ và giọng nói ngắn quãng vì khoảng cách quá xa của ông đã đem lại tiếng reo hò của 14 ngàn người Mỹ biểu tình đòi TT Nixon dấy mạnh tới chiến thắng quân sự tại Đông Dương.

Trước đó đám biểu tình đã theo Mục sư Iatire, một mục sư chuyên truyền giáo trên làn sóng điện đài phát thanh, trong 1 cuộc diễn hành trên đại lộ Pennsylvania của thủ đô Hoa thịnh Đốc và một tinh suốt 2 giờ đồng hồ tại đài kỷ niệm Hoa thịnh Đốc để nghe những diễn văn chống cộng.

PTT Kỳ gọi cú điện thoại vắn tắt như thế nào lúc 2 giờ 40 (giờ SG). Giọng PTT Kỳ được nghe thấy ở loa phóng thanh như sau: Chào quý vị, quý có được mạnh giỏi không? Tôi là Phó Tổng thống Kỳ. Quý vị có nghe thấy tôi không?

Kính mời đọc;

Mùa thu trống trải

tập truyện

MANG VIÊN LONG

MỘT VÒNG THỂ GIỚI

Vương Hữu Bột



TÀI CHÁNH: Chữa bệnh cho đồng Dollar

Ở Việt Nam chúng ta đã quen tai với những chữ «tiền xuống giá» và «phá giá đồng bạc». Mỗi lần tiền xuống giá hay bị phá giá thì hậu quả dân chúng phải chịu là hàng hóa sẽ lên giá. Và trong đầu óc dân chúng VN thì chuyện tiền xuống giá là chuyện đau khổ nhất.

Nếu vậy thì tại sao các chánh phủ Đức, Nhật, Áo, Thụy Sĩ, Hòa Lan v.v., lại không chịu «nâng giá» tiền của họ, trong khi có bao nhiêu áp lực thúc đẩy họ «nâng giá»?

Trong những ngày qua, sau một tuần lễ sôi động của thị trường trao đổi tiền tệ thế giới (gọi: Thị Trường Hối Đoái), cuối cùng Thụy Sĩ, Áo, đã chịu nâng giá tiền chính thức lên từ 5 đến 7 phần trăm. Riêng Đức và Nhật thì không chịu chính thức nâng giá tiền của họ.

Chúng ta có thể hiểu được sự trái nghịch giữa thái độ của Đức — Nhật với thái độ của Việt Nam, nếu ta nhớ lại rằng Việt Nam là một nước chuyên nhập cảng để sống (một tình trạng nô lệ kinh tế) trong khi Đức và Nhật chẳng hạn là các nước chuyên xuất cảng, tung hàng hóa ra khắp thế giới.

Một nước chuyên nhập cảng hàng hóa như nước ta, nếu tiền xuống giá thì hàng nhập cảng sẽ lên giá, dân phải trả giá cao. Ngược lại,

một nước chuyên xuất cảng, nếu tiền họ lên giá thì hàng hóa bán ra nước ngoài sẽ tăng giá theo. Hàng tăng giá thì khó bán, nền sản xuất trong xứ họ sẽ lâm nguy. Vì vậy Đức, và nhất là Nhật nhất định không chịu nâng giá tiền của họ so với Mỹ kim.

Sợ Mỹ kim tràn ngập!

Những triệu chứng đầu tiên của cơn khủng hoảng tiền tệ trong nửa tháng qua là sự tràn ngập của đồng Mỹ kim vào các ngân hàng trung ương ở Âu Châu.

Các giới lý tài quốc tế đánh hơi thấy đồng Mỹ kim (MK) đang xuống giá còn đồng Mác của Đức (viết tắt DM) và tiền Thụy Sĩ, Áo... lên giá. Họ bèn mang hết MK, đi đổi lấy tiền Đức và Thụy Sĩ... Hy vọng một thời gian sau các chánh phủ Đức, Thụy Sĩ, chánh thức tăng giá tiền họ sẽ kiếm lời to. Chuyện đó chẳng khác gì ở Việt Nam, khi nghe tin chánh phủ sắp phá giá đồng VN thì người ta đổ xô mua MK chực chờ. Khi mua mỗi MK chỉ mất 118 đồng, khi bán ra thành 275 đồng, đó là lấy thí dụ bằng giá chính thức.

Đồng MK đã tràn ngập Âu Châu như thế nào?

Trong ngày thứ hai 3-5, người ta mang MK đến đổi lấy tiền DM của Đức, đến nỗi ngân hàng trung ương Đức phải 1 tỷ Mỹ kim trong nội nhật. Ngày hôm sau, thêm một tỷ Mỹ kim nữa chui vào ngân hàng Đức để cho đồng Mác (DM) chạy ra.

Sang ngày thứ tư 5-5, trong vòng nửa giờ đồng hồ, thêm 500 triệu MK chạy vào ngân hàng Đức nữa. Bộ tài chánh Đức đành phải ra lệnh ngưng, không cho đổi MK nữa.

Cũng trong ngày 5-5 đó, ngân hàng trung ương Thụy Sĩ đã thu vào 600 triệu Mỹ kim trong một giờ.

Thế là năm chánh phủ Đức, Thụy Sĩ, Hòa Lan, Bỉ, Áo cũng phải ra lệnh ngưng đổi Mỹ Kim để khỏi bị tràn ngập.

Hiện tượng Mỹ Kim đổ dồn vào các ngân hàng Âu châu, tạo nên một thứ «tiền Mỹ ở Âu Châu» (Euro-dollar). Hiện tượng đó là do sự khiếm hụt trong cán cân chi phí của nước Mỹ.

Cán cân chi phí quốc tế của một nước (Balance of international payments) cho ta biết vị tài chánh của nước đó trên thị trường. Các nước trao đổi hàng hóa dịch vụ lẫn cho nhau. Nếu số lượng tiền xuất ra của một nước nhiều hơn số tiền thu vào thì cán cân chi phí sẽ bất lợi.

Trong những năm qua, Mỹ luôn luôn phải tiêu xài quá nhiều về chi phí quân sự ở ngoại quốc, chi tiêu về viện trợ cho các nước, nên luôn luôn bị khiếm hụt cán cân chi phí. Năm 1970 số khiếm hụt lên đến 9 tỷ MK. Và trong 3 tháng đầu năm 1971 số khiếm hụt đã lên tới 5 tỷ.

Thị trường Âu Mỹ kim

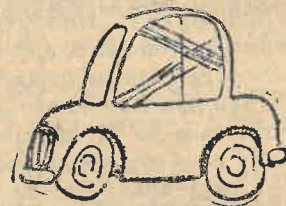
Đại đa số tiền MK do Mỹ chi

đã được ký thác tại các ngân hàng ở Âu châu. Đó là thị trường tiền Âu-MK (Euro dollar). Số Âu-MK này đã gia tăng từ 4 tỷ vào năm 1960 lên đến 50 tỷ vào năm nay. Lưu lượng tiền Âu-MK đã được sử dụng, trao đổi luân chuyển giữa các nước Âu châu với Mỹ, giữa các nước Âu châu với nhau, và với cả các nước Cộng Sản. Nhờ số lượng tiền MK có tính chất quốc tế đó mà sự trao đổi giữa các nước dễ dàng hơn. Từ 1960 tới nay sự phát triển thương mại trên thế giới cũng nhờ vào sự có mặt của thứ tiền tệ quốc tế này.

Các nước thường không hạn chế sự chuyển dịch của lượng Âu MK trên. Vì vậy hậu quả là số tiền đó có thể bất ngờ chạ qua biên giới các nước một cách nguy hiểm, mỗi khi các tay lý tài cầm thấy có lợi. Nạn đầu cơ tiền tệ đã xảy ra. Tại dự các nhà tư bản Mỹ hay Âu châu có thể mang Mỹ kim từ Pháp sang Đức, Thụy Sĩ để đổi lấy tiền 2 nước này, khi chuyển do đã gây thành 1 phong trào (như phong trào nuôi cút ở nước ta) thì Mỹ kim sẽ tràn ngập hai nước trên, còn tiền của 2 nước trên sẽ trở nên khan hiếm. Hệ quả là áp lực khiến hai nước trên phải chánh thức nâng cao giá trị tiền tệ của họ! Chuyện đó đã xảy ra với nước Đức vào năm 1969.

Đó là một mối nguy do thị trường Âu — MK gây ra cho Âu châu.

Mối nguy thứ 2 mà người ta mới nhận thấy vào đầu năm nay, do các ngân hàng Âu châu gây ra.



Vì các ngân hàng trung ương của các nước Âu châu chứa nhiều dollar quá, Mỹ đã thỏa thuận cho họ gửi số Âu MK đó vào ngân hàng trung ương Mỹ (FRB) để họ thu lãi xuất mà Mỹ phải trả.

Nhưng các ngân hàng Âu châu lại thích mang số Âu MK đó cho vay tại Âu châu hơn, vì lãi suất ở đó cao hơn.

Những người vay Âu MK ở Âu châu lại đem tiền đó đổi vào các

ngân hàng Âu châu lấy tiền khác. Thế là một số Âu MK đó đã được kết toán 2 lần trong sổ sách. Như năm ngoái, số Âu MK gia tăng tại Âu châu là 12 tỷ, thì có ít nhất 6 tỷ là do hiện tượng kế toán hai lần.

Để kiểm soát số lượng Âu Mỹ kim các chánh phủ Âu Châu vẫn chưa đạt tới một biện pháp chung nào.

Chi vì Mỹ tiêu xài dư quá

Tất cả hiện tượng trên do kết quả của hệ thống tiền tệ quốc tế hiện nay được ấn định ở Bretton Woods từ 27 năm trước, khi đại chiến thứ hai chấm dứt.

Hội nghị họp ở Bretton Woods HK, giữa các nhà tài chánh quốc tế đã ấn định tiền các nước được tính ra Mỹ kim, lấy Mỹ kim là thứ tiền bảo đảm cho tiền các nước khác. Đó là một sự thắng thế của HK với nền kinh tế thịnh vượng nhất hồi đó.

Mặt khác đồng Mỹ kim sẽ được tính giá trị theo vàng, cứ 35 Mỹ kim ăn một ounce vàng.

Tới nay sau các cuộc khủng hoảng tiền tệ từ 1967 (dựa tới việc phá giá đồng Anh kim và hơn 2 sau phá giá đồng Franc của Pháp) và 1969 (dựa tới việc nâng giá đồng Đức kim) cho các nhà tài chánh quốc tế thấy rằng hệ thống tiền tệ hiện nay, sau 17 năm áp dụng, đã lộ thời rở nhưng việc điều chỉnh hệ thống đó không phải là việc dễ dàng!

Cán bản của hệ thống tiền tệ hiện nay là vàng, được ấn định 35 Mỹ kim một Ounce. Tiền các nước khác sẽ thay đổi so với Mỹ kim trên căn bản đó.

Hệ thống trên chỉ điều hành tốt đẹp khi nào Mỹ vẫn bá chủ về kinh tế. Khi đó đồng Mỹ kim được các quốc gia lưu trữ để bảo đảm tiền của họ, thay cho vàng.

Nhưng hiện nay số Mỹ kim dự trữ ở các nước lại được cung cấp do số khiếm hụt trong cán cân chi phí của Mỹ. Tiền Mỹ cứ đổ qua các nước do viện trợ, chi phí quân sự và các cuộc đầu tư của người Mỹ ở ngoại quốc.

Trước kia các MK dự trữ ở nước ngoài sẽ được Mỹ bảo đảm bằng vàng ở kho Fort Knox. Trong năm 1950 số MK ở các nước dự trữ là

8,6 tỷ trong khi đó kho vàng Fort Knox dự trữ trị giá 22,8 tỷ.

Từ năm 1960 thì số vàng dự trữ của Mỹ không còn đủ để thắng bằng với số MK nữa. Vào cuối năm 1970 kho vàng chỉ còn trị giá 11,1 tỷ trong khi các Mỹ kim do các chính phủ ngoại quốc trữ là 43,3 tỷ. Các nước đang dự trữ Mỹ kim lâm vào một tình trạng giống như những chủ nợ đang lo con nợ của mình bị phá sản. Khi họ trữ một số MK thì cũng giống như họ cho



Mỹ vay một số vàng tương đương. Nếu bây giờ các nước cũng mang tiền MK đến bắt Mỹ phải đổi vàng trả cho họ, thì chắc chắn Mỹ không thể trả được, và nền tài chánh thế giới sụp đổ. Cả thế giới sẽ khốn khổ như cuộc đại khủng hoảng năm 1930.

Mỹ kim sẽ phá giá chăng?

Theo qui ước ở Bretton Woods thì quốc gia nào bị khiếm hụt trong cán cân chi phí phải vay vàng hay tiền của quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), giảm bớt lạm phát và có thể đến chỗ phá giá đồng bạc của mình.

Nhưng liệu Mỹ có thể phá giá đồng Mỹ Kim không? Mỹ chỉ cần chánh thức tăng giá vàng từ 35 MK lên là tự động tiền MK sẽ xuống giá.

Tuy nhiên đó không phải là điều các quốc gia khác đều chấp nhận. Vì tiền Mỹ xuống giá có nghĩa là hàng hóa Mỹ xuất cảng sẽ rẻ hơn, cạnh tranh với các nước! Ngoài ra hàng hóa các nước bán vào Mỹ sẽ mắc hơn, khó bán!

Mặt khác, muốn phá giá Mỹ kim, chánh phủ Mỹ phải xin quốc hội. Khi đó quốc hội Mỹ sẽ đòi tiết giảm chi phí, trong đó có việc rút bớt quân đội đang bao vệ Âu Châu, Nhật Bản về nước, giảm bớt viện trợ và rút

bớt số vốn đang đầu tư ở ngoại quốc về. Tất cả các biện pháp đó đều có thể gây thiệt hại cho các quốc gia từ Nhật sang Âu!

Hiện nay thì chính phủ Mỹ không hạ giá Mỹ kim nhưng khuyến cáo các nước nâng giá tiền của họ.

Năm 1969 Đức đã chính thức nâng đồng DM lên 9%. Trong tuần trước Thụy sĩ đã chính thức nâng giá tiền lên 7%. còn Áo nâng lên 5% sau cơn khủng hoảng. Hòa Lan theo chính sách để tiền được tự do tăng giá theo thị trường chứ không chính thức tăng giá. Chỉ có Nhật ở

Á Châu là cứng đầu, nhất định giữ nguyên giá đồng Yen, để dễ xuất cảng!

Chính sách của Mỹ hiện nay làm cho các nước khó chịu. Chính sách đó có thể gọi là sống chết mặc bay. Mỹ cứ giữ giá đồng dollar (có lẽ ít nhất cũng tới sau cuộc bầu cử Tổng thống năm 1972); và cứ giữ tình trạng khiến hụt cán cân chi phí, tiêu sài nhiều hơn số kiếm được. Trong khi đó thì Mỹ mặc cho các nước tăng giá tiền của họ nếu họ thích!

Chính vì vậy người ta cho rằng trong tháng qua, các ngân hàng

Áu Châu thể động cho các nhà lý tài đồ xô đi đòi Mỹ Kim lấy đồng Mark, tạo nên một cuộc khủng hoảng trầm trọng, là họ cố ý thúc đẩy áp lực cho Mỹ phải đổi chính sách, nhưng ta biết rằng trong suốt tuần lễ khủng hoảng, các tổng trưởng Tài Chánh các nước Âu châu đơn đao tìm gặp nhau, hội họp, bàn luận, thì Mỹ bình chân như vại! Trong thời gian đó thị trường chứng khoán Nữ Ước vẫn chưa bị xáo trộn! Theo nhiều quan sát viên ở Mỹ thì trước tháng 11-72 chính phủ Mỹ sẽ không thay đổi chính sách!

Trong cuộc hội họp bí mật ở Hambourg giữa các tổng trưởng tài chánh của thị trường chung Âu châu, người ta đã nhắc tới chuyện tạo một khối tiền tệ vững chắc cho Âu châu, phản ánh địa vị kinh tế của Âu châu hiện nay.

Nếu chuyện đó tiến hành thì hệ thống tiền tệ thế giới và cả nền ngoại thương và kinh tế thế giới sẽ thay đổi lớn!

Đồng bạc VN bám vào đồng MK

Đồng bạc VN hiện nay đang dính liền với Mỹ kim với hối suất chính thức 118đ và song hành 275đ ăn một MK. Trong cơn khủng hoảng tiền tệ dân tháng 5 vừa qua, giá MK chợ đen ở Saigon đã giảm xuống, chứng tỏ dân Saigon đã đánh hơi thấy sự xuống giá của Mỹ kim.

Tuy nhiên ngân hàng Quốc gia VN chỉ dự trữ Mỹ kim và một ít tiền Franc của Pháp, bên cạnh vàng VN, không có thị trường tiền DM của Đức hay Yen của Nhật, nên không xảy ra nạn đầu cơ hai thứ tiền trên.

Nếu tiền Đức và các nước Âu châu tăng giá thì hậu quả là hàng nhập cảng của các nước đó vào VN sẽ tăng theo. Khi đó Nhật giữ nguyên giá đồng Yen sẽ có lợi, như hiện nay vẫn tràn ngập thế giới.

Đồng bạc VN hiện bám vào đồng Mỹ kim như cánh bà mẹ cộng con. Nếu MK xuống giá thì tiền VN sẽ bị kéo xuống theo, hàng nhập cảng sẽ tăng giá. Liệu người VN có biết nguy cơ đó để nâng cao ngành sản xuất trong nước hay cứ chịu lệ thuộc vào hàng nhập cảng hoài hoài và mỗi biến chuyển tiền tệ quốc tế lại làm cho dân chúng lo âu hoảng hốt?

BỘT GIẶT

NET

Đúng tiêu chuẩn QC
N.V.S - 043 - 1969

Phẩm chất bảo đảm bởi:

V.N. TÂN HÓA PHẨM CÔNG TY

Văn phòng : 38, Nguyễn Trãi - Đ.T : 38.247

SAIGON

Nhà Máy : Khu Kỹ Nghệ Biên Hòa

CÁCH DÙNG BỘT GIẶT

NET

Tùy theo số áo quần và sự dơ bẩn ít nhiều mà lượng số bột giặt cho vừa đủ.

Trung bình 1 kí lô bột NET giặt sạch từ 20 đến 40 kí lô áo quần.

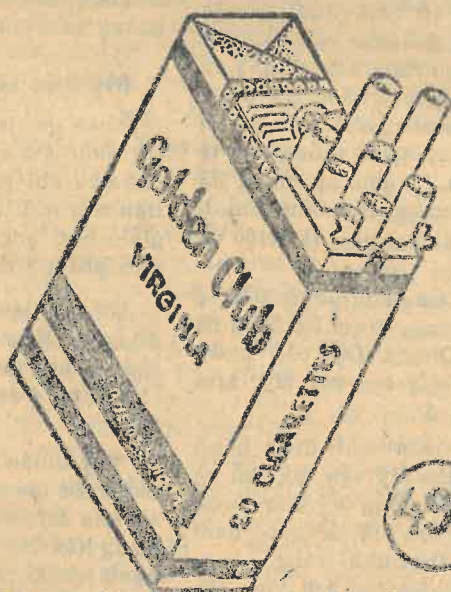
Thí dụ muốn giặt áo quần thường, cân nặng độ 1 kí lô, hãy lấy 1 chạu, đổ từ 2 đến 10 lít nước, xúc 1 muổng canh đầy bột NET (lối 25 grammes) cho vào nước khuấy cho bột tan rồi mới cho áo quần vào ngâm.

Trong khi ngâm, bụi bặm sẽ tan ra nước một phần lớn, vì thế ngâm lâu sẽ đỡ công vò giặt. Thường nên ngâm độ 1, 2 giờ. Ngâm suốt đêm không hại gì, và dùng nước nóng sẽ trắng hơn.

Nếu dùng máy giặt thì khỏi phải ngâm.

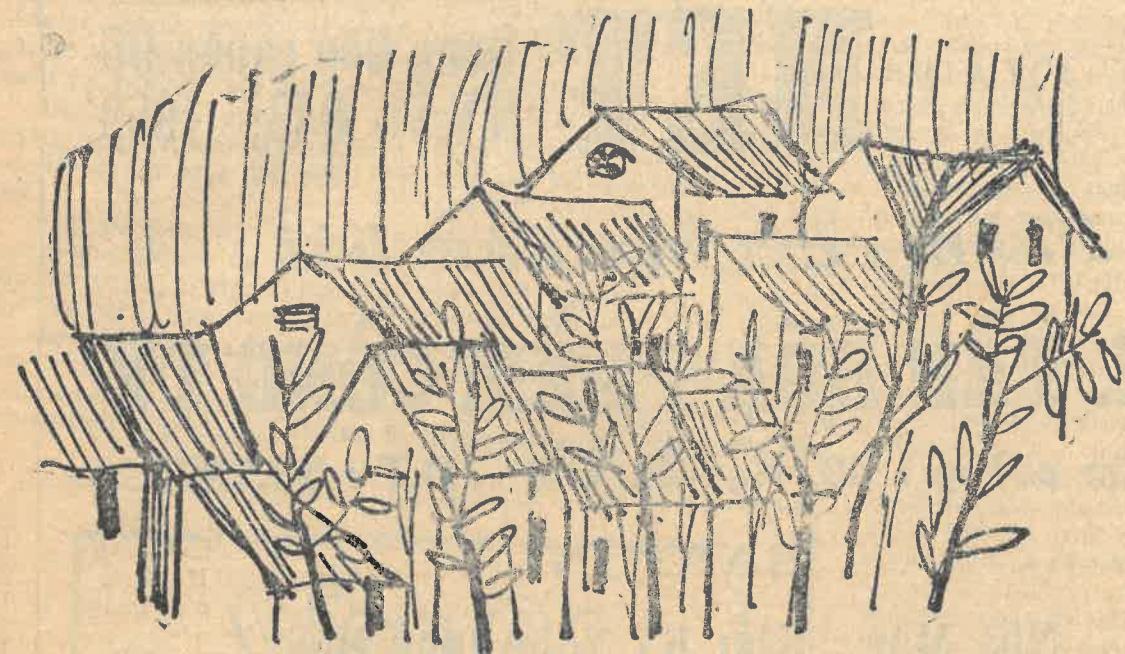
Dùng quá nhiều bột NET sẽ phí bột và tốn nước xả cho hết bột.

Golden Club
VIRGINIE



Thuốc thơm hảo hạng

Dùng toàn thuốc lá thơm thượng hảo hạng
Virginie chế ra : Ngon, Thơm, Dịu...



LUÔNG CẢI VÀNG

truyện dài CUNG TÍCH BIÊN

168

CHƯƠNG 21

Từ hôm rời nhà bà Phán Liên tới nay Giáo Ngo tiếp tục đi dò tìm nhưng không hề biết tung tích Bà Cửu Bồng phương nào. Ông tới Chợ Tiên, chợ Sa, ra Phú Thắng, về Chợ Quán. Ông mãi xuống tận vùng quê thấp Chàm. Thấp Bà Râu Con Nghê. Giáo Ngo nhờ cả người lính quen biết tìm kiếm, nhưng mọi người đều trả lời rằng họ không hề thấy Bà Cửu Bồng ở đâu cả. Trong thời gian đó, bệnh Cửu Bồng mỗi lúc một nặng.

Tình thế liên khu Năm bây giờ hoàn toàn đổi khác rồi. Nam Ngãi đã được tiếp thu toàn diện. Khoảng năm mươi nghìn người từ Bắc di cư vào Nam đã cập bến Đà Nẵng. Đám người nói tiếng Bắc, mang cả cái hình bóng phong thái tập tục Bắc kỳ đã vào tới. Họ được đưa về phía bắc sân ga, nơi bãi cát mênh mông dựng trại và lập trại.

Xứ Trung Việt oi bức và khát khe nay chấp nhận sự có mặt hàng mấy chục nghìn người biệt xứ. Họ chung một ý niệm thoát ly và một lý tưởng thật mờ nhạt (nay đã thành ảo tưởng) là đi tìm tự do. Họ lênh đênh ở mặt bể sau khi trốn thoát một cách thật khó khăn tại đất liền. Họ được chuyển

sang từ những goong tàu hỏa xuống những chiếc tàu thủy chật hẹp. Và từ những tàu thủy cũ kỹ của người Pháp, họ ra khơi, bước sang con tàu rộng lớn hơn, có đủ tiện nghi hơn, của người Mỹ.

Họ đi từ nước Pháp sang nước Mỹ.

Đề thỏa mãn một sự tự ái trầm trọng trong cuộc ngậm ngùi đó người ta nói rằng: «Đi Tìm Tự Do» Hai hay ba mươi năm sau nữa, chính những đứa bé được chào đời trên con tàu tự nạn kia hãy còn cầm súng tại Miền Nam. Và nó cũng sẽ phát biểu: «chiến đấu để tìm Tự Do». Một trăm năm sau nữa, khi thế hệ di cư cố lưu giữ một cách tuyệt vọng những gì của Bắc kỳ sẽ chết tiệt đi; con cháu họ lớn lên; bọn người mới này noi tiếng Miền Nam, cũng sẽ cát hòng nhau dưới từng tác đất hỏa châu: «cũng vì Tự Do».

Đoàn lính Công binh hằng tháng nay đã tiếp tục làm lại đường quốc lộ 1. Trẻ nít trong xóm Giáo Ngo lên tận đường cái quan đứng xem lính tráng. Ban đầu chúng nó sợ sệt (làm sao đánh tan mau chóng những vết bẩn trong tâm hồn về tội ác của một loại quân viễn chinh từ chín năm một mùa dân da chứng nó quen đi. Trẻ nhỏ được cho cơm ăn áo mặc, được đưa vào đồn bắt xem xi nê, uống

169

170

trough. Những chị đàn bà bắt đầu buồn bán, và họ làm giàu mau chóng vì sự hào hoa của đám lính sau chinh chiến.

Những cây cầu nhỏ được thiết lập. Một vài cây cầu lớn như cầu Châu Lầu, Chiêu đ, cầu Đà Nẵng cầu Trà khúc hãy chưa được bắt sang. Xe chạy qua đó phải dừng lại; chuyển qua sông bằng những chiếc phà cũ kỹ (trong Nam gọi là chiếc Bấc)

Đà Nẵng là thành phố của những người: Thành phố phải tiếp nhận thêm sự ngỡ ngàng ngỡ ngàng nhận bằng khuân của đám người từ vùng Việt Minh ra. Quảng Ngãi là một thành phố Kháng chiến nay đón nhận hàng nghìn chuyển lỵ của người từ ngoài vào. Thị trấn Tam kỳ đổi mới toàn diện với hàng trăm nóc nhà lợp tôn. Những vật liệu, những dụng cụ, từ tấm vải tới chiếc áo mưa, từ cây bút máy tới cái hộp quẹt sự gì cũng tân cùng. Nhưng thành phố Sông Cầu hãy còn vùi kín trong mộng mị, nấp dưới chân núi và nằm trong vòm biển. Người ta hãy còn thấy một cột khói của chiếc tàu Nhật nằm cách bến không xa. Đó là cột khói của một chiếc thuyền chiến Hoàng gia Nhật bị máy bay Đồng minh oanh tạc. Chiếc tàu chìm mất xuống biển, cột khói hoen rỉ như một cánh tay máu cầm trên bãi nước xa xôi.

Lúc này Saigon vẫn chưa phát triển gì mấy. Huế vừa qua một cơn lụt khủng khiếp. Nước đã cuốn trôi một ngọn núi thấp (núi Bàng Lãng) phía bắc thành phố. Những Văn nghệ sĩ cuối mùa đã tới Hà nội. Họ mang cái thứ văn hóa mù sương mộng mị vào Miền Nam, cái thứ văn hóa thấm đầy trụy chất của thuộc địa, viễn mơ nhắc nhở của kẻ chạy trốn, thứ văn hóa ghê tởm nhất cũng trú ẩn một cách bí ẩn dưới màu sắc «yêu Quê Hương» và ngụy ngữ Tự Do. Những làng Tôn giáo Chống Cộng ngoài Bắc (gần như là chiến khu) đã bỏ hoang phế.

Giáo Ngo đi tới đâu cũng phải mở lớn mắt điều tiết. Nuốt vào hồn từng hình ảnh và ăn vào từng món ăn mới. Tại ông muốn đứt màng nôi vì hàng nghìn chuyện thoát nước vỡ bờ.

Hôm được viên Quận trưởng mời dự tiệc trà thân mật Giáo Ngo đã một phen khiếp vía vì sự ăn uống. Trong bữa tiệc Giáo Ngo nhủ thầm: «chất của thức ăn trong chín năm qua mình cộng lại không bằng một bữa ăn tối nay» Thế là sau bữa ăn, dù ông là một nhân vật có giá trị, ông vẫn nhặt những chiếc bánh trắng miệng, những lát chả thơm tho mỗi lát thật dày, nhặt vài bao thuốc còn trong đĩa chưa bóc, Giáo Ngo bỏ tất cả vào túi vải mang theo nắng chiều về nhà. Ông đã biếu những thứ đó lại cho những người tiến bộ quanh xóm vì người nặng đầu óc chủ nghĩa họ chẳng bao giờ nghĩ tới thức ăn thừa này) Người hằng xóm vui vẻ lắm. Anh Hương Thừa hát một điệu thuốc vui vẻ lắm. Anh phân tích ý vị của

171

điệu thuốc này với điệu thuốc phải vấn bằng thuốc rê và lá chuối non. Thím Ba Bường cần từng miếng chả lụa rồi ngậm lại trong miệng, như là để chất thịt nó thấm vào máu. Thím như là một con trâu được tề chỉnh khi liếm phải một chút nước đá từ đằng sau của con trâu cái, rồi con trâu đực vênh cái miệng đầy nước bọt về phía cô ánh nắng mặt trời cười trắng tráo.

Vùng kháng chiến được kể như là vùng thiếu thốn đủ các thứ nhu cầu từ cái chai rỗng đựng nước tới tấm tôn lợp nhà, từ hộp sữa tới thời xa phòng, từ ly nước ngọt tới cái nón. Vì thế một số thương gia khôn ngoan đã làm giàu mau chóng.

Chín năm qua người ta chỉ còn cái thân trần trụi. Con người có ý thức mà thiếu hình thức bên ngoài phải tân trang lại (đây là một tiến bộ hay một bắt đầu bằng hoại của thời đại mới) từ tấm áo, chiếc quần, đôi giày chiếc vớ, cái nón, cái kiếng mát; có người mới biết bận chiếc xi-líp, biết dùng chiếc quần đùi có dây thun nhờ Quốc gia.

Quốc gia tới, họ biết dùng cây đèn bấc, và khả năng nhìn trong bóng tối của đôi mắt kém dần sự rờ rẫm của đôi tay không giỏi dang như khi xưa; nhất là người ta đã bắt đầu ngại đi bộ; đêm tới người ta sợ lạnh, ngày thường ngủ dậy trưa hơn. Ngoài phần áo quần cần thiết người ta nghĩ tới cách trang điểm một chiếc khăn quàng hay một chút gì màu sắc. Có người sợ nhớ rằng mình thiếu cả màu sắc, thiếu ánh sáng từ bao nhiêu năm. Trong quá khứ người ta chỉ có bóng tối và màu xám. Ngay tới những mái đầu tóc bạc người ta cũng được lệnh làm xám để khỏi lộ mục tiêu.

Sau này, khi nhu cầu đã được thỏa mãn, cơn nắng cháy đã được tưới bằng nước nguồn, mọi khao khát đã được san bằng, người vùng tiếp thu mới thấy ngượng ngùng vì sự quê mùa quá đời của mình một thời tham lam săn đuổi.

Giáo Ngo là một nạn nhân biến đổi, và chính ông cũng là kẻ bàng quang nhìn thấy sự biến đổi. Nhưng sự biến đổi kinh hoàng nhất đã đánh đập tàn nhẫn vào trái tim chân thật của Giáo Ngo là sự biến đổi Lòng Người.

— Ông Giáo Ngo, ông ngồi đây coi tôi chơi cái con nhỏ này. Hồi trước chính ông đã hạ nhục tôi. Ông nói rằng tôi con địa chủ không thể lấy được nó vì nó là anh hùng xuất sắc. Nó là con gái của gia cấp bần nông. Tối nay ông sẽ thấy tôi làm nó tan tác, tôi rạch dao nhọn vào chỗ kín của nó.

Người cộng tác viên của tiểu đoàn X vận một chiếc áo vải «phin» trắng, chiếc quần vải «ga bạc đin» màu xanh đậm. Thứ màu thật quê mùa mà thịnh hành lúc bấy giờ. Anh ta ngồi trước một chiếc

bàn nhỏ, cây súng sáu nơi ngực, cổ đeo thoi cái nòng ra ngoài cúc áo. Anh ta nói với Giáo Ngo như thế.

Giáo Ngo tuy là một kẻ bất mãn kinh niên, khinh Chúa, chán Phật, có lúc cũng lộng ngôn lai rai nhưng chưa bao giờ ông nói một câu rận cùng sự ác độc như thế. Hơn nữa từ bao giờ, Giáo Ngo chưa hề nghe thanh niên này nói một lời nào kỳ dị đến đó. Giáo Ngo trả lời:

— Anh Hai Dân à, đừng có làm cái điều đó mà mang hậu nạn... và lại tôi đâu có rảnh rỗi gì. Tôi đang sốt ruột đi tìm «con mẹ» Cửu Bông đây.

Hai Dân hít đôi mắt lại, ngum một mồm lade rồi nói:

— Không đi đâu cả. Ông phải ở lại đây. Bao năm tôi nhịn nhục. Nó bắt cha tôi ra giữa đám đông xỉ vả. Nó lấy ruộng tôi nó cây thì bây giờ tôi cây lại nó. Nó hạ nhục tôi thì tôi lấy dao khoét vào người nó. Chồng nó, anh nó bỏ đi, nó đáng tội thủ tiêu lắm.

Giáo Ngo than thở:

— Không nên trả thù.

Lúc bấy giờ Cả Nhấp và một «nghĩa dũng đoàn» đi tới. Người Cả Nhấp có một vẻ gì kỳ dị. Nhưng sự kỳ dị kia không phải để biểu lộ một kỳ tài, mà sự kỳ dị của một thứ loài vật. Hình dáng anh ta như được nắn bởi một thứ bả thai của tội ác hay ăn năn nào đó của cha mẹ. Anh ta mang tới đây cái thô bỉ bản tiện, sự gian trá và uơu hèn, qua hình người của anh ta.

Cả Nhấp ngồi xuống ghế, cho tay đầy lớp áo để sửa cây súng sáu trong người, (người ta có cái bệnh là mang súng kín nhưng lại muốn cho kẻ đối diện biết ta đây có súng) nhìn Hai Dân cười, nói với giọng chất chứa:

— Xong rồi. Được cả.

Giáo Ngo đứng hẳn lên, nói: «tối rồi, thôi xin cáo» Hai Dân cản trở. «Làm gì mà vội, tôi không muốn ông làm thế. Bây giờ xe cộ đâu mà về. Thời nay chứ phải cái thời chó đẻ ngày trước đâu mà cuộc bộ Nam Ngãi Bình Phú»

Hai Dân đưa mắt nháy Cả Nhấp một cái. Cả Nhấp bước ra ngoài. Lát sau hẳn ta đưa một cô gái vào. Đó là cô Lan, hai mươi ba tuổi. Giáo Ngo không xa lạ gì «cháu Lan» cả.

Cánh cửa lớn được đóng sầm lại. Hai Dân bước tới mở toang cánh cửa sổ: một khoảng trời xám hiện ra bên ngoài, tinh tú lấp lánh nhưng chưa sáng tỏ vì màu hoàng hôn hazy còn, vài giải mây bay chậm tràn lan, một cơn dốc thoải thoải qua một bãi cỏ xanh... cuối cùng là một con sông nhỏ chạy vòng vào xa tít qua những xóm làng mờ nhạt. Giáo Ngo cố nhìn thật xa nhưng ông không thấy một bóng đèn hay một bếp lửa nào...

Hai Dân ra đầu cho thiếu nữ ngồi. Hân cho tay với một chai rượu Mai quế lộ, cầm nguyên chai rượu ra ngồi trên cửa sổ. Hân nói với Cả Nhấp:

— Nào, tôi phải làm cho bằng được lời đánh cá với anh ngày hôm qua.

Cả Nhấp nói:

— Hôm qua tôi cá là anh phải đứng trên cửa sổ của một căn lầu. Nồi cửa sổ này lỡ anh có rơi ra ngoài cũng đâu có chết. Nồi đây đâu có nguy hiểm gì... nhưng thôi, anh uống nốt một chai Mai quế lộ cũng đã cử rồi.

Cả Nhấp đi lại phía Lan. Nàng vận một chiếc quần đen, một áo cánh trắng. Người thôn nữ đầy đà. Hai bắp đùi nổi hẳn lên làn vải đen chật ních. Ngực nàng cao trong lớp áo trắng.

Cả Nhấp không ngưng ngừng đặt một bàn tay lên ngực nàng vuốt dọc xuống tới bụng. Thiếu nữ rung mình, nhưng cố lờ vì kích thích của tình dục chỉ đến một cách mờ nhạt mà sự tủi hổ đã dâng lên quá cao nên nàng có vẻ đau đớn thu mình lại. Nàng cúi gằm mặt xuống.

Cả Nhấp lại kéo bàn tay từ thiếp bụng nàng lên ngực. Nó dừng gọn một bàn tay ở chóp ngực Lan. Nó bóp mạnh. Cả Nhấp nói:

— Có sữa chưa con. Ờ M, thằng chồng bỏ đi nghe nói mày đang mang thai hả.

— Nhìn đây. Hai Dân quát lớn.

Mọi người quay nhìn lên. Hai Dân đã đứng trên người trên khung cửa. Nếu đứng thẳng thì hẳn anh ta sẽ đụng vào phần trên. Nhưng anh ta đã đưa cái đầu ra ngoài trời chiều. Một tay hẳn ta vịn lên thành cửa, một tay dốc ngược chai rượu lên. Một đầu chai rượu đã nằm trong mồm.

Anh «Nghĩa Dũng đoàn» nói lớn hơn, cốt cho Hai Dân nghe:

— Còn phải tỉnh trí để giải quyết con mẹ này chứ. Say rượu bỏ mạng rồi ai mà trị nó, con nhỏ này mạnh lắm đó nghe.

Hai Dân dừng tay lại, cầm dọc chai rượu, anh hơi khom xuống, mặt quay vào trong nói:

— Không lo gì. Tao mà say rượu liệt dương thì tao nhờ Cả Nhấp nó chơi. Nếu Cả Nhấp và mày cũng bất lực nữa tao sẽ nhờ bỏ dục chơi nó. Bỏ dục mà dứt vào là chết cha chết ông nó. Tao phải trả thù...

Giáo Ngo xây xẩm mặt mày. Thiếu nữ cúi xuống và khóc. Rồi tự nhiên nàng cố gắng quay phắt mặt lên nhìn chòng chọc vào Hai Dân. Lúc đó Hai Dân còn cười sặc sụa. Nó quay xuống nói với thiếu nữ:

— Nhìn gì. Tao sẽ khoét chỗ kín mày cho mày xem. Lát nữa mày sẽ được nhìn nguyên bộ lông, sẽ được nhìn cái miệng dưới, cái miệng giai cấp của mày...

(CÒN NỮA)

SINH HOẠT NHÓM HTN

THÔNG BÁO

CỦA CƠ SỞ NHÂN CHỦ

Gửi toàn thể thân hữu
cảm tình viên và nhóm viên

Ủy Ban Điều Hành Cơ Sở Xuất Bản, Báo chí Nhân Chủ trân trọng thông báo cùng toàn thể thân hữu, cảm tình viên và các anh, chị nhóm viên:

— **THỨ NHẤT**: Trong tuần lễ từ 27-5 tới 2-6, Ủy Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ sẽ gửi tới toàn thể thân hữu, cảm tình viên và các anh chị nhóm viên trên toàn quốc hai tài liệu chính thức liên hệ tới cơ sở Nhân Chủ là bản hợp đồng tương thuận góp cổ phần và bản thẻ lệ góp cổ phần.

— **THỨ HAI**: Cũng trong thời khoảng trên, Ủy Ban Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ sẽ thông báo cùng toàn thể quý vị và anh chị em tên họ của người được chỉ định phụ trách việc thu cổ phần.

— **THỨ BA**: Nội dung của các tài liệu trên và tên họ người được chỉ định phụ trách việc thu cổ phần cũng sẽ được công bố trên báo Đời, nơi trang sinh hoạt Nhóm Hà Thúc Nhơn, số 84 phát hành trong tuần lễ từ 27-5-71 tới 2-6-71. Sau khi nhận được các tài liệu trên, xin toàn thể quý vị và các anh các chị làm theo các thủ tục sau:

— **THỨ NHẤT**: Ký tên vào 2 bản hợp đồng, giữ lại 1 bản và gửi trả về UB 1 bản bằng bất cứ phương tiện nào (chuyển tay hoặc qua bưu điện)

— **THỨ HAI**: Gửi số tiền hứa góp về cho người chịu trách nhiệm thu cổ phần theo đúng thẻ lệ đã được quy định.

Trong trường hợp chưa nhận được tài liệu, xin thông báo tức khắc cho UB và chờ đợi tài liệu gửi tới. Tuyệt đối không nên tự ý gửi tiền cho bất cứ ai, dù đó là người có đầy đủ chứng từ xác nhận là nhóm viên. Riêng quý vị và các anh các chị nhóm viên đã thay đổi địa chỉ, xin thông báo địa chỉ mới cho UB trong thời hạn từ hôm nay cho tới ngày 27-5-71. Địa chỉ liên lạc thư từ vẫn là địa chỉ của tòa soạn tuần báo Đời, 143 Cống Quỳnh Saigon.

UB cũng đặc biệt lưu ý các Chi Nhóm tại địa phương gửi danh sách thân hữu góp vốn cuối cùng về cho UB trước ngày 27-5-71.

Saigon ngày 20 tháng 5 năm 1971
UB Điều Hành Cơ Sở Nhân Chủ.

PHIẾU TRẢ LỜI

v/v tham dự cơ sở
xuất bản và báo chí
Nhóm Hà Th. Nhơn

A— Tên, Họ, Địa chỉ:

B— Đồng ý góp..... cổ phần
để lập một cơ sở xuất bản báo
chí.

C— Đồng ý lãnh nhiệm vụ (Đại
Diện, Th.T.Viên, Cố Động viên
Quảng cáo viên) tại văn phòng
đại diện địa phương của cơ
sở (xóa những chữ không cần)

D— Ý kiến về tờ báo sẽ do cơ sở
ấn hành:

— Nội dung nên như thế nào?

— Hình thức nên như thế nào?

E— Còn thắc mắc gì về cơ sở
xuất bản và báo chí của nhóm
Hà Thúc Nhơn?

GHI CHÚ: Xin trả lời những câu
hỏi trên và gửi về tòa soạn tuần
báo Đời. Bì thư đề gửi ông Uyên
Thảo. Những câu hỏi bạn xét thấy
không cần trả lời thì không nên
chép lại.

DIỄN ĐÀN

NHÓM VIÊN

DOAN HẠNH

NGHĨ TỪ' NHỮNG CÁI CHẾT

Tuần lễ kỷ niệm Nhất Chi Mai người nữ sinh viên đã tự thiêu để cầu hòa bình cho nhân loại.

Năm nay là năm giỗ thứ tư Nhất Chi Mai, buổi lễ đã diễn ra rất trọng thể trong khung cảnh vô cùng trang nghiêm và cảm động với gần như hầu hết các thành phần trong một quốc gia đến tham dự: Các vị chức sắc quan trọng của các tôn giáo, các thân hào, nhân sĩ, các đoàn thể, đảng phái gồm đủ cả người lao động và trí thức v.v... đã mặt trời buổi lễ tưởng niệm này. Các tài liệu có liên quan đến Nhất Chi Mai và cái chết của chị được phổ biến. Tôi đã đọc nhiều, suy nghĩ nhiều để mong có được một nhận định kỹ càng hơn về sự hy sinh cao đẹp của chị — và tôi khóc tôi đã khóc suốt một đêm khi hình dung ra hình ảnh người con gái với lòng can đảm vô bờ bến, tự đốt mình để đem thân làm bó đuốc rực rỡ, mong thức tỉnh những con người còn nuôi dưỡng chiến tranh thù hận... hãy ngừng chém giết nhau để nhân loại được thấy H.Bình.

Chị Mai, tôi kính phục chị và cả VN biết ơn chị. Không phải hạng nữ nhi tầm thường, chị đã chọn cho mình 1 cái chết thật là ý nghĩa, có giá trị... dù trong thâm tâm chị, ngoài mục đích hy sinh cho dân tộc có còn tiềm ẩn một mãnh lực nào khác mạnh mẽ hơn đã khiến xô đẩy chị đến cái chết bi thảm này? Đó là sự thâm kín của trái tim mỗi người. Nhưng dù sao thì chị cũng đã trở thành anh hùng. Anh hùng của dân tộc mà những người còn sống không được phê phán hành động của một người đã

chết, đã làm, mà mình không thể làm được! Chị bình tĩnh viết đề 10 lá thư cho trần thế để hiểu được ý nguyện của chị. Chị kỳ vọng rất nhiều ở «sự hy sinh» này nên trước ngày tự thiêu chị đã thu xếp và chuẩn bị thật chu đáo. Không ai có thể phủ nhận chị là một người con gái kém nhan sắc, nhưng sinh trưởng trong một gia đình khá giả chị lại có học thức (mà biết đâu chính vì sự học thức này đã đưa đẩy chị đến cái chết để dàng hơn) Chị còn cha mẹ anh em đầy đủ cả, có bạn bè và quanh chị còn có bao nhiêu người thân yêu nữa. Chị được rất nhiều sự che chở, chắc gì không có những bàn tay vô hình những chiều bài, danh nghĩa này nọ đã núp dưới tâm hồn cao đẹp của chị để làm hậu thuẫn cho sự hy sinh của chị. Nhưng chị Mai — dù sao thì chị cũng đã thành công, hào quang của chị thật rạng rỡ, chói sáng trên mảnh đất Việt Nam này dù chị «ra đi» đã 4 năm.

Không biết những con người yêu chuộng hòa bình có mặt trong buổi lễ tưởng niệm hôm có thật sự thương tiếc chị, hay lòng người đầy tham vọng còn ẩn chứa nhiều mưu mô sâu độc khác???

Chị Mai! Chị đã được «ra lời». Chúc chị đã thật sự mãn nguyện bên cõi trời cực lạc...

oOo

Sống ở thời loạn dễ nảy sinh ra những bậc anh hùng. Có nhiều sự hy sinh vô nghĩa, phi lý âm thầm cũng có, ồn ào cũng có đã diễn ra trên mảnh đất nhỏ bé đau khổ này! Tôi không còn nước

mắt để khóc sự bất hạnh của quê hương tôi!!!

Nhưng trong lòng tôi, rung động vẫn nguyên vẹn và nước mắt vẫn tràn đầy mỗi lần tưởng nhớ đến «Người anh hùng cô độc Hà Thúc Nhơn». Hà Thúc Nhơn, vị y sĩ trẻ tuổi, tài hoa, vì muốn cải tạo xã hội, chống bất công... mà đã bị bọn tham nhũng dùng bạo lực giết chết! Trong lịch sử dân VN, Hà Thúc Nhơn là người đầu tiên được mệnh danh là «Người hùng cô đơn trong sạch». Nhắc đến HTN, mọi người phải kèm theo hai tiếng «người sạch». Anh đã chết tức tử, thế mà đã gần một năm — ngày giỗ anh không biết có ai còn nhớ? Không biết trên mộ anh có cỏ còn xanh? Và những người yêu công bằng, thương xã hội nhắc đến anh có còn thương, còn tiếc???

Dư luận đặt nhiều giả thuyết về anh, nhưng sự thật thì vẫn là sự thật. Xác thân anh dưới chân đèo Rủ Rì có lẽ đã rửa mục nhưng hồn anh vẫn tồn tại, bất khuất dù anh đã không được ngậm cười nơi chính suối!!!

Ở lứa tuổi thanh niên, có nhiều lý tưởng. Nhất là bầu nhiệt huyết — ham thích cái gì là thực hiện cho kỳ được — nhưng cũng chính ở lứa tuổi thanh niên, con người ham sống hơn bao giờ hết, bởi chỉ có ở lứa tuổi đó người ta mới có quyền yêu và được yêu mãnh liệt. Ái tình là mãnh lực mạnh mẽ nhất, người thanh niên chỉ có thể dám chết cho tình yêu nếu đã yêu mà không được yêu lại, hay trường hợp

đồng nghiệp anh luôn luôn nổi bật nhất vì cá tính và tài hoa sẵn có. Anh đã từng cứu sống nhiều mạng người trong những trường hợp giải phẫu hết sức khó khăn mà nhiều vì y sĩ khác đã phải bó tay.

Vì thương dân tộc, yêu quê hương, anh đơn thương độc mã đứng lên làm một cuộc cách mạng muốn cải tạo xã hội trước hết phải diệt tham nhũng, những con một đã đục sâu đến tận gốc rễ sự sống của giống nòi. Anh một mình đứng lên, không một ai giúp đỡ, che chở, không một thế lực nào làm hậu thuẫn... và không một mưu lợi nào cho riêng mình. Nhưng với lòng tin cao vời vợi, cộng thêm bầu máu nóng của tuổi trẻ, anh nhất định thực hiện choký được và tin tưởng mình sẽ thành công.

Một mình cố thủ trong QYV ở at cửa kẻ thù từ bên ngoài, như một hiệp sĩ hay một cao bồi Dzango của miền Texas muốn quét sạch bạo tàn. Anh đã bị bè lũ tham nhũng sát hại trong tư thế cô đơn, tuyệt vọng cuối cùng!

Một lần nữa anh đã chết — Vì thương người, lần thứ nhất, anh đã chết cả tâm hồn, nhưng cũng vì thương người, lần thứ hai anh đã phải hy sinh đến cả sinh mạng — không dùng súng nữa — mặc dù

đồng nghiệp anh luôn luôn nổi bật nhất vì cá tính và tài hoa sẵn có. Anh đã từng cứu sống nhiều mạng người trong những trường hợp giải phẫu hết sức khó khăn mà nhiều vì y sĩ khác đã phải bó tay.

Vì thương dân tộc, yêu quê hương, anh đơn thương độc mã đứng lên làm một cuộc cách mạng muốn cải tạo xã hội trước hết phải diệt tham nhũng, những con một đã đục sâu đến tận gốc rễ sự sống của giống nòi. Anh một mình đứng lên, không một ai giúp đỡ, che chở, không một thế lực nào làm hậu thuẫn... và không một mưu lợi nào cho riêng mình. Nhưng với lòng tin cao vời vợi, cộng thêm bầu máu nóng của tuổi trẻ, anh nhất định thực hiện choký được và tin tưởng mình sẽ thành công.

Một mình cố thủ trong QYV ở at cửa kẻ thù từ bên ngoài, như một hiệp sĩ hay một cao bồi Dzango của miền Texas muốn quét sạch bạo tàn. Anh đã bị bè lũ tham nhũng sát hại trong tư thế cô đơn, tuyệt vọng cuối cùng!

Một lần nữa anh đã chết — Vì thương người, lần thứ nhất, anh đã chết cả tâm hồn, nhưng cũng vì thương người, lần thứ hai anh đã phải hy sinh đến cả sinh mạng — không dùng súng nữa — mặc dù

anh có thể bán được những kẻ thù gần nhất và quan trọng nhất trên một lợi điểm rất thuận tiện từ chỗ anh núp.

Mặc dù coi thường cái chết nhưng anh vẫn muốn sống, mà sao định mệnh lại bắt anh phải chết thể thắm đến thế! Tâm hồn anh đẹp đến quá, oai hùng quá — tranh đấu cho đời, muốn đời đổi cả một guồng máy cố định (một sự bất hạnh khó đổi thay, một sự thối nát đã ăn sâu vào xương tủy những phần tử đầu não) thì đó là cả một ý chí đáng kính phục! Nhưng hành động hy sinh của anh như hạt cát giữa sa mạc, một viên đá cuối ném vào lòng biển khơi! Mặt nước có xao động thoáng qua nhưng rồi vẫn trở về cái đứng đưng, bình thản cổ hữu của nó. Sợ chỉ mình làm sao treo nổi cái chuông, biết khó khăn mà vẫn dám làm, sự hy sinh đó mới thật là cao quý...

Dư luận xét con người của anh qua nhiều khía cạnh. Chẳng hạn như một số bác sĩ học sau anh đang phục vụ tại Bệnh viện B.D. có phát biểu như thế này: «Anh tài giỏi lắm, nhưng lối xử sự của anh là lối xử sự của một tên du đảng... Anh đánh hết những ai làm trái ý anh, cả những nữ y

PHIẾU AN NHÂN

CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG NHÓM HTN VÀ TUẦN BÁO ĐỜI

Tên, Họ: _____

Địa chỉ: _____

đồng ý ủng hộ CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG do nhóm Hà Thúc Nhơn và tuần báo Đời tổ chức, bằng cách đóng góp:

A. — Một số tiền là _____

B. — Một số học bổng theo các chi tiết sau

1) _____ học bổng toàn phần (4.000\$)

2) _____ học bổng bán phần (2.000\$)

3) _____ học bổng khuyến khích (1.000\$)

trong thời gian là _____ tháng, kể từ tháng _____ 1971

Ngày _____ tháng _____ năm 1971

KÝ TÊN

Xin gửi phiếu này về tòa soạn tuần báo Đời cho ông VŨ THẾ NGỌC

tả dưới quyền anh, dù họ là phái nữ... Nhưng bởi vì đã thiếu lương tâm chức nghiệp, làm hoen ố cả chiếc áo lương y cứu đời, họ đã làm cho những con người khốn khổ càng cảm thấy tủi thân hơn, chán sống hơn... cho nên anh có quyền sửa trị họ. Anh hành động như thế hoàn toàn theo lẽ phải, vì tình thương vì tại sao những con bệnh ghê tởm nằm kia không phải mau huyết của anh mà anh thương hơn những đồng nghiệp đang mang chiếc áo sạch sẽ, tinh khiết trên người mà tâm hồn đầy đầy bẩn thỉu, sát nhân!

Anh Nhơn ơi, những con người khốn khổ cảm ơn anh nhiều lắm.

Hôm nay một nhóm mang tên anh đang làm lễ đi trên con đường anh đã chọn để trả thù cho anh và để mong tương lai đất nước sẽ sáng sủa hơn. Nhưng con đường chông gai lắm mà đường như đoàn người đã lộ về mỗi một. Chưa kể đến những người còn lợi dụng cái chết của anh, sự hy sinh

cao đẹp của anh để mưu đồ danh lợi cho riêng mình! Nếu thế thì thêm tủi cho anh biết đường nào? Linh hồn anh chắc vẫn còn nuốt tủi, ngậm hờn?

Không thích giao du vì nhận thấy khó tìm tri kỷ, nên ít có bạn bè, được nhiều người đẹp yêu, nhưng trong số các «người yêu» này chưa có một ai xứng đáng để được chọn làm «đồng chí» nên vẫn chưa chịu cho người đẹp nào «cùng khăn sửa túi». Có lẽ định mệnh khắc nghiệt đã định sẵn cho số kiếp một người hùng trong sạch có đơn là đến chết vẫn phải cô đơn để đem theo cái trong sạch toàn vẹn ấy cho đến phút từ giã cõi đời ô trọc này! HTN anh ơi, anh đã nhắm mắt rồi, hãy quên đi mối hận thù những kẻ làm khổ anh, hãy tha thứ cho những kẻ biết ơn anh nhưng mang một tâm hồn yếu đuối, hèn nhát... và xin hãy phủ hộ cho quê hương sớm chấm dứt đau thương!!!

Anh đã đem cả tuổi trẻ, sự nghiệp và sự anh dũng phi thường

để dâng hiến cho dân tộc đất nước này, nhưng anh đã chết thảm thương mặc dù anh không muốn phải không tin rằng mình chết, và anh muốn hủy diệt mạng sống mình đi...

oOo

Cùng mang ý nghĩa Anh Dân Tộc, thế thì với một hành động chấp nhận, bằng lòng cái chết của mình để đổi lấy sự toại nguyện mơ và một hành động hy sinh vì nhân quần, xã hội... nhưng nguyện chưa thành tựu thì mình bị chính kẻ thù hủy diệt mạng sống của mình — dù mình cần phải và uất ức vẫn còn đó... Giữa cái chết của một người muốn được và của một người muốn không được còn phải gánh chịu những hậu quả thảm khốc đến hy sinh mà nên, thì cái chết đáng thương hơn? đáng cảm ơn nhiều hơn? và phải nhớ nhiều hơn?

Tôi suy nghĩ miên man về đó trong tuần kỷ niệm Nhất Chi Thụ ĐOÀN HẠNH

Giới văn nghệ xôn xao về sự thành công ngoài sức tưởng tượng của 1 hiệu băng nhạc mới ra đời:

BĂNG NHẠC TRU'Ò'NG SƠN

DUY KHÁNH thực hiện

Cuốn I: Chủ đề «Hát Giữa Quê Hương»

● **BĂNG NHẠC TRƯỜNG SƠN** qui tụ 12 giọng ca dân tộc truyền cảm nhất nước trong 20 ca khúc về quê hương chiến tranh, quê hương hòa bình của 30 năm tân nhạc chưa hề được thu vào băng nhựa.

● **BĂNG NHẠC TRƯỜNG SƠN**, cuốn băng nhựa của mọi lứa tuổi, mọi gia đình.

● **BĂNG NHẠC TRƯỜNG SƠN**, cuốn băng nhạc để nghe quanh năm suốt tháng.

● **BĂNG NHẠC TRƯỜNG SƠN**, món quà hết sức giá trị và ý nghĩa cho thân nhân, bạn hữu ở quốc nội cũng như hải ngoại.

● **Ở SAIGON, TÌM MUA NGAY TẠI CÁC ĐẠI LÝ:**

- Radio MINH CHÂU, góc đường Lê Lợi, Công Lý.
- LITA, nhà hàng Thanh Thế trông sang Thương Xá Tam Đa (Crystal Palace).
- NGỌC HÂN, 85 Thương Xá Tam Đa (đầu cầu thang lầu 1).
- NAM THẠNH, 29 Võ di Nguy (Chợ Cũ).

● **TỔNG PHÁT HÀNH:**

- DIỄN HỒNG, 66 Lê Lợi, Saigon.

(Đại lý các tỉnh xin liên lạc ngay với nhà Tổng Phát Hành DIỄN HỒNG)

Nhắn tin

● Anh NGUYỄN VĂN KHA (Ninh Thuận): Chờ gặp anh tại Saigon. Thân.

● Quý Anh NGUYỄN RIÊU, HOÀI PHƯƠNG LINH (Phú Yên) Trong khi chờ đợi có người tới tiếp xúc, xin quý anh tới 18 Lê Lợi gặp anh Thành. Tài liệu sẽ gửi sau, khi thấy cần.

● Quý Anh TRẦN MẶC TƯỞNG (QN) NGUYỄN THÀNH XUÂN (kbc 7554): Trong ít ngày nữa sẽ có thư về quý anh.

● QUÝ ANH CHỊ ĐÃ GỬI THƯ BÁO TIN KHÔNG NHẬN ĐƯỢC TÀI LIỆU. Chúng tôi sẽ chuyển tài liệu chính thức tới quý anh chị từ sau khi số báo này phát hành cho tới cuối tháng 5-71.

● ANH HÀ VĂN THÀNH (Phú Yên): Đang chờ tin anh về những công việc đã dự trù. Xin cho biết gấp. Nhớ gửi theo cả danh sách các thân hữu mới đã hứa góp cổ phần để đúc kết danh sách chung.

● ANH TRẦN ĐÌNH THỌ (CT) Liên lạc ngay với CT để tổng kết toàn bộ hoạt động tại miền Tây, hạn chót để gửi tài liệu về Saigon là 25 5.71 Chờ tin anh.

● ANH HOÀNG THANH (TK) Cố thu xếp để giữ đúng lời hứa mà vẫn thất hứa. Đã nhận thư anh

● ANH DƯƠNG VĂN BỬU (NT): Mỗi cổ phần là 5000 đồng vậy giữ 10 cổ phần hay 1 cổ phần? Xin cho biết gấp để tiện lo sổ sách.

● Chúng tôi vừa nhận thêm thư hứa góp cổ phần và cộng tác với cơ sở Nhân Chủ của các anh, các chị có tên sau:

- T.K. Anh (Quảng Tín)
- Bùi Công Dung (kbc 4400)

- Trần Văn Thái (kbc 4400)
- Nguyễn Văn Cang (kbc 4400)
- Nguyễn Văn Thư (Saigon)
- Trần Văn Thắng (Đà Nẵng)
- Phạm Thị Nguyệt (Saigon)
- Nguyễn Trọng Kha (Saigon)
- Võ Ngọc Thạch (Phước Hòa)
- Trần Tông (Kiến Giang)
- Nguyễn Quang Trinh (kbc 392)
- Cao Nguyên Việt (kbc 457)
- Phan Hùng Hồ (Ba Xuyên)
- Vũ Hoàng Phương (Phú Yên)
- Trần Dzu Tử (Quảng Trị)
- Nguyễn Văn Hải (Biên Hòa)
- Phạm Công Khanh (Saigon)
- Nguyễn Châu Viên (Cam Ranh)
- Trần Đình Quyển (Saigon)
- Nguyễn Văn Hoàng (N. Trang)
- Nguyễn Văn Hai (B. Tr.)
- Trần Văn Bằng (Long An)
- Phạm Văn Rớt (Châu Đốc)
- Hồ Thượng Hiền (Qui Nhơn)
- Dương Văn Báu (Ninh Thuận)

Nói chuyện với Đầu Gối

(tiếp theo trang 15)

Các anh em tốt nghiệp các phân khoa báo chí, nhờ Đầu Gối nói với quý vị đàn anh trong Hội đồng báo chí. «Nhờ đàn anh một tý, đừng cần bước tiến của đàn em mà tội nghiệp».

600 ngàn đồng cho Nghĩa Thục Quảng Ngãi

Thực hiện lời hứa với Đầu Gối là sẽ vận động các vị Mạnh thường Quân ủng hộ Nghĩa Thục Quảng Ngãi, hôm qua ông Tổng trưởng Nguyễn kim Ngọc đã giới thiệu với anh Nguyễn Liệu, hiệu trưởng Quảng Ngãi Nghĩa Thục, hai vị Mạnh thường quân, ủng hộ Nghĩa Thục mỗi vị 300 ngàn đồng. Ông Tổng trưởng nói đây chỉ là đợt đầu. Ông sẽ vận động nhiều vị Mạnh thường quân khác ủng hộ Nghĩa Thục. Ngoài ra, Đầu Gối đã vận động với ông Giám đốc nhà sách Khai Trí, ông Giám đốc đã thỏa thuận bán chịu tất cả các sách vở của Khai Trí cho anh Nguyễn Liệu để anh thành lập tại Quảng Ngãi một tiệm sách, bán lấy lời cho Nghĩa Thục. Chiến dịch «Tất cả cho Nghĩa Thục Quảng Ngãi» đã thực sự bắt đầu. Xin quý vị Mạnh thường quân đừng quên Nghĩa Thục Quảng Ngãi.

Du đảng Nhật Thường

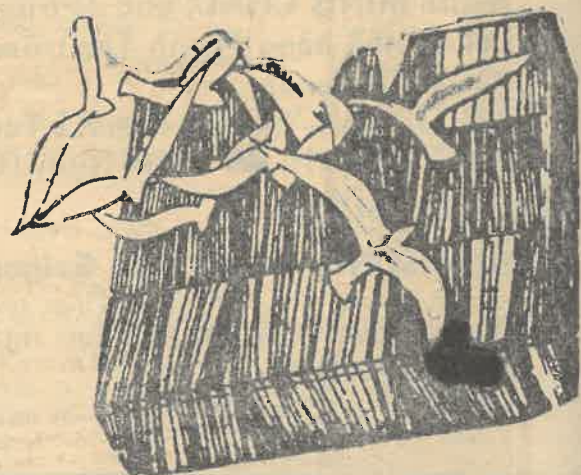
Ký giả Vương Đạm vừa lên tiếng kêu cứu, vì bị nhà sư kiêm du đảng Nhật Thường dọa giết. Đầu Gối không hiểu sự thực về vụ báo Gió Nam ra sao, chỉ biết anh Vũ ngọc Các, chủ trương biên tập báo Gió Nam, vốn là người hiền như bụt, vậy mà cũng bị ông du đảng Nhật Thường hành hung, đòi đuổi đi. Ai cũng biết, trong các tổ chức tôn giáo, Ấn Quang cũng như VNQT, có một số du đảng, trốn quân dịch lọt vào, tác quái. Nhưng tác quái như tên Nhật Thường thì quá là quá sức tưởng tượng.



Quảng Ngãi Nghĩa Thục

(TIẾP THEO TRANG 14)

một thực tế, thực tế của đời sống quê hương ta hình thành từ sự va chạm của một cảnh ngộ nghèo nàn và những cơn bão liên tục tràn về từ ngoài 20 năm nay. Trong khoảng khắc đó tôi thấy mình tội nghiệp và nhỏ nhoi như một con kiến lạc bầy bị vật vã dưới giòng mưa lũ. Nhưng tôi rời Quảng Ngãi không với những ý nghĩ nặng nề của một thân phận sâu kiến nhỏ nhoi. Chuyến bay trở về Saigon cất cánh vào lúc sớm tối. Ngồi ô kính nhỏ, cảnh vật nhòa nhạt trong bóng đêm đang bắt đầu buông xuống. Trên cái nền đen mênh mông ấy, tôi vẫn thấy rực sáng chói chang hình ảnh những khuôn mặt, những nụ cười của anh em, bè bạn mà tôi vừa bỏ lại. Những khuôn mặt, những nụ cười đã cho tôi niềm vui đầy tự hào của một vầng dương vừa mọc khỏi chân trời. Quảng Ngãi, Tam Kỳ, Đà Nẵng, Nguyễn Liệu, Phạm văn Lương, Minh, Huy, Tấn... không còn là tên gọi của những địa điểm, những cá nhân rõ rệt nữa. Tôi mơ hồ nhận thấy như đó là những mũi kim châm cứu tuyệt vời đang chích sâu vào da thịt mình để tạo nên một cảm giác ngẹn ngào vì xúc động. Xin cảm ơn tất cả, xin cảm ơn anh em bạn bè bất khuất của tôi, xin cảm ơn những em nhỏ đã hát giùm tôi tiếng gọi



VN tha thiết nhất, xin cảm ơn những cơn bão triều miền đất tôi thấy rõ khuôn mặt hào hùng của dân tộc và quê hương tôi.

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KÝ

(Của giòng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Phòng. Cửa người giòng họ. Cũng được là nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Sứ Xơ (VN). Được đào khí lực nguyên khí tạo hình trụ, khí thiêng Sống Núi (VN). Dược liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giòng họ Nguyễn Quang ở Bắc Việt.

— Dụng diệu khoa học, Âm Dương Lý, đồng phương linh động giữa: Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1933 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bề sinh lực răng. Giảm sưng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ: Phòng Quê Hương (VN), Phục vụ đồng bào Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát, Quẹo (cua) Hố Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Miền Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao Sĩ Nước 35\$ sắp lên...

HEPACHAUT



NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT GAN BỒ TƯỚI

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

VUI VỀ
TUỔI TRẺ
DA DẸ
MỊN MANG

YẾU GAN
GÂY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGÚA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TÁO BÓN
DƯỠNG THAI
MỖI MỆT

Viện Bảo Chế HADZEN

CÚM SỐNG LẠNH CẢM SỐT ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX



XIN NHỚ NHÃN HIỆU

BÙA BỐ ĐAU NGƯỜI



TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Đã chú ý dù còn sơ ý

Tôi chỉ đọc báo Đời với tính cách chính trị mớ xẻ kiến thức và tìm một tia nhìn đúng đắn về tình hình đất nước: tất cả chỉ chú ý đến chính trị. Cho đến nay tôi mới thấy tôi đã lầm qua 80 số xem rỗng rã và sau hai lần quyết định từ bỏ văn chương. Tới nay tôi đọc lại tất cả những bài thơ đăng trên báo Đời đến việc giúp đỡ các thi sĩ văn sĩ quen thuộc và thỉnh thoảng có nhiều chủ đề nói cả về văn hóa tôi mới thấy ngoài cái chính trị báo Đời đã khá đề ý đến văn hóa và thỉnh thoảng còn chống lại cái văn hóa đồi trụy hiện tại. Và gần đây chủ đề «giải văn học nghệ thuật...»; «các thi văn đoàn»... đã khiến tôi cảm động thật sự. Và trong đó tôi thấy nhiều bài thơ được chọn tương đối có giá trị chứng tỏ người chủ trương và toàn ban biên tập đã khá chú ý trong việc chọn lựa văn chương mặc dù đôi khi có sơ ý.

ĐẶNG VĨNH KHÁNH
(Qui Nhơn)

Kính Gởi Đại Tướng TTMT Quân Lực VNCH

Kính thưa Đại Tướng,
Nguyên tôi thuộc Tiểu Đoàn 2 công vụ KBC. 4265 Thặng số Biệt Phái Khóm Trưởng, quân số và lương do Đơn vị 3 Quân Trại T.Ư.Ư. đảm nhận. Như thường lệ ngày 25-11-70 tôi đến lãnh lương thì được nơi đây cho biết tôi có lệnh chuyển về Sư Đoàn 23 BB nên không phát lương cho tôi. Tôi về trình lên Đặc Khu Trưởng, nơi đây làm phiếu trình lên Phận Khu Đô Thành ngày 30-1-71 Phận Khu Đô Thành mới cấp Sự vụ Lệnh cho về trình diện Trung Tâm Quảng Trị Trung Ương. Sự chậm trễ này Phận Khu

Đô Thành cho biết vì như cầu công vụ giữ tôi lại. Đã có lệnh chuyển chuyển hơn 1 năm mà không đáo nhận Đơn vị mới nên Sư Đoàn 23 BB đã báo cáo tôi đào ngũ, theo phiếu trình của Trung Tâm Quảng Trị Trung Ương số 9317 TTQT/TU ngày 19-3-71.

Kính thưa Đại Tướng.

Là một quân nhân đã có trên 12 năm quân vụ, tôi đã từng phục vụ đơn vị chiến đấu như tiểu đoàn 3/6 SB 2BB trên 5 năm và đã bị thương. Nay hoàn cảnh gia đình tôi vợ, 5 con và 3 em đại, cha mẹ đều chết sớm, gia đình gồm 10 miệng ăn, với mức sinh hoạt hiện tại, mà 5 tháng không lương tôi phải vay mượn tạm sống qua ngày, đến nay công nợ

chưa thể trang trải mà tiền lời càng ngày càng cao, nên gia đình tôi lâm cảnh khổn cùng.

Thưa Đại Tướng

Với hoàn cảnh bi đát hiện tại, tôi xin đạo đạt lên Đại Tướng. Kính xin Đại Tướng đặc cách cứu xét cho tôi được trở về Đơn vị gốc là Tiểu Đoàn 2 Công Vụ hoặc Trung Tâm Huấn Luyện Vạn Kiếp và cho tôi được truy lãnh 5 tháng lương chưa được lãnh để có cơ lần hồi thanh toán nợ nần.

Trong khi chờ đợi sự chấp thuận Kính xin Đại Tướng nhận nơi đây lòng thành kính và biết ơn của gia đình tôi.

TRUNG SĨ VŨ VĂN PHONG
SQ 54/304.294

HỘP THƯ TÒA SOẠN

- **VÕ DUY CHUNG** (Phan Rang): Khi nào rảnh sẽ có thư cho Chung đề nói về chuyện «lâm nghệ thuật». Vẫn nhớ chứ không quên như Chung tưởng đâu, dù DD đã trở thành dĩ vãng rồi. Chờ bài mới của Chung.
- **H. BÌNH T.** (Saigon): Mấy tác phẩm đó chưa được in thành sách Xin ông chờ ít lâu nữa.
- **LÊ ĐÌNH QUÝ** (Vạn Ninh): Sẽ đăng tải và can thiệp vào vụ đó, nếu các giới hữu trách không giải quyết thỏa đáng. Xin ông theo dõi và cho biết tin về kết quả đơn của ông.
- **QUÁCH XUÂN HƯƠNG** (Cà Mau): Nhóm HTN đang theo dõi vụ của Trung úy Ân. Sẽ thông báo kết quả cho bà sau.
- **ĐẠI DIỆN QUÂN NHÂN CÁC CẤP** (Qui Nhơn): Xin cho biết rõ tên và địa chỉ một có thể can thiệp được, chờ tin các bạn.
- **PHƯƠNG** (Đà Nẵng): Không nhốt vào đây thì làm sao tin cho Phương biết là đã nhận được bài rồi. Thốt đành vậy nghe.
- Tòa soạn mới nhận được bài và thư của các bạn có tên sau:

Vũ Đình Phiên (Qui Nhơn) Trần Quang Nam (kbc 6256) Đào Thanh Tiến (Gia Định) Khuê Việt Trường (Nha Trang) Hà Nguyên Hưng (kbc 4524) Lê Văn Kỳ (kbc 4100) Thy Lan Thảo (kbc 3784) Nguyễn Văn Liễn (kbc 4523) Ngã Dạ Triều (kbc 3328) Nguyễn Văn Lâm (Đà Lạt) Ng. Đăng Phong (Cam Ranh) Nguyễn Nhật Ánh (Tam Kỳ) Liễu Hoàng Hoa Minh (Phước Yên) Trần Quang Thiệu (kbc 6143) V.N. Mây Đình Cao (Mỹ Tho) Thiện Thư (Nha Trang) Hoài Nhân (Long Xuyên) Lê Minh Liệt (Vĩnh Long) Ng. Văn Mối (kbc 3954) Nguyễn Công Lý (Saigon) Lê Hồng Thuận (kbc 3468) Thử Lan (Vũng Tàu) Xin các bạn chờ tin trong những số báo tới.

Sau đây là những bài đã được chọn và sẽ lần lượt đăng trong các số tới.

Lê loi, Hiện Tại (V.D. Chung) Nói với Thanh Phong (N.T. Khanh) Đường chân viễn xứ (N.N. Uyên)

Phụ huynh học-sinh

nên khuyên con em
đánh răng buổi tối

CORNELL
UNIVERSITY
MAY 25 1972
LIBRARY



Thật thế !

Đánh răng buổi tối là một phép
vệ-sinh thường-thức quan-trọng:
không đánh răng trước khi đi ngủ,
là khuyến-khích vấ dung-dưỡng sâu răng
phá răng, hại nướu

Hynos PHOSPHATÉ giúp các em bảo-vệ
sức khoẻ hãm răng

Nuôn răng tươi tốt, nhờ dùng **Hynos**